

## Hướng dẫn sử dụng Máy rửa chén



Để tránh nguy cơ tai nạn hoặc hư hỏng thiết bị, cần  
cần thiết phải đọc những hướng dẫn này cũng như tờ hướng dẫn cài đặt  
trước khi cài đặt và sử dụng lần đầu tiên.

# Nội dung

---

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn .....	6
Ghi chú về hướng dẫn vận hành .....	14
Ghi chú về bộ cục .....	14
Phạm vi .....	15
Hướng dẫn sử dụng thiết bị .....	16
Tổng quan về thiết bị .....	16
Giỏ đồ .....	17
Triển khai điều khiển .....	18
Chức năng hiển thị .....	19
Chăm sóc môi trường .....	20
Triết lý khi sử dụng lần đầu tiên .....	21
Mở cửa 21 .....	
<b>Đóng cửa 22 .....</b>	
Kích hoạt khóa an toàn 22 .....	
Miele@home .....	23
Thiết lập cơ bản .....	24
Thiết lập ngôn ngữ .....	24
Thiết lập Miele@home .....	24
Cài đặt thời gian trong ngày .....	24
Thiết lập độ cứng của nút ở mức 24 .....	
Kích hoạt AutoDos .....	0,25
Muối rửa chén .....	26
Đồ dày bình chứa muối .....	27
Nạp muối 28 .....	
Chất trợ xả 29 .....	
Thêm chất trợ xả .....	30
Đồ dày bình chứa chất trợ xả 30 .....	
Cài đặt .....	31
Mở menu cài đặt Thay đổi cài đặt .....	
đặt .....	31
Đóng menu cài đặt 31 .....	
Ngôn ngữ .....	32
Thời gian trong ngày .....	32
Độ cứng của nút .....	32
AutoDos (phân phối tự động) .....	33
Chất trợ xả 33 .....	
Tiết kiệm thêm .....	33
Miele@home .....	34
Thực hiện Quét & Kết nối .....	34
Điều khiển từ xa 36 .....	

# Nội dung

---

Cập nhật từ xa .....	37
Khởi động thông minh.....	38
Khởi nghiệp sinh thái.....	38
Hiển thị mức tiêu thụ (EcoFeedback).....	40
Độ sáng màn hình.....	40
Tập 41 .....	40
Nhắc nhở nạp tiền.....	41
Tự động mở .....	42
Chu trình vệ sinh xả tạm .....	42
thời lần 2 .....	42
Bình tích nhiệt.....	43
Kết nối nước.....	43
Khóa hệ thống .....	43
Vô hiệu hóa khóa hệ thống.....	43
Thông tin.....	44
Phòng trưng bày .....	44
Mặc định của nhà máy.....	44
Bản quyền và giấy phép cho mô-dun truyền thông.....	44
Chăm sóc môi trường.....	45
Rửa chén tiết kiệm.....	45
Chi số tiêu thụ EcoFeedback.....	46
Bình tích nhiệt.....	47
Nạp máy rửa chén .....	48
Thông tin chung 48 .....	48
Giò trên.....	50
Điều chỉnh giò hàng phía trên.....	53
Giò dưới.....	54
Khay đựng dao kéo/giò đựng dao kéo (tùy theo mẫu).....	58
Đang nạp khay 3D Multiflex.....	58
Đang xếp giò đựng dao kéo (nếu có).....	59
Đang tải ví dụ.....	60
Máy rửa chén có khay đựng dao kéo .....	60
Máy rửa chén có giò đựng dao kéo 62 .....	62
Chất tẩy rửa.....	64
Thành phần hoạt tính .....	64
Liều lượng chất tẩy rửa .....	65
Tự động phân phối/AutoDos.....	66
Kích hoạt AutoDos.....	66
Chèn PowerDisk.....	66

## Nội dung

---

Phân phối chất tẩy rửa thủ công.....	68
Phân phối chất tẩy rửa.....	68
Thêm chất tẩy rửa .....	68
Hoạt động.....	70
Bật máy rửa chén.....	70
Chọn chương trình .....	70
Hiển thị thời lượng chương trình 71 .....	71
Bắt đầu chương trình .....	71
Kết thúc chương trình.....	72
Quản lý năng lượng.....	72
Tắt máy rửa chén 73 .....	73
Đỡ máy rửa chén 73 .....	73
Ngắt chương trình .....	74
Hủy hoặc thay đổi chương trình.....	74
Tùy chọn.....	75
Bộ đếm thời gian .....	75
Kích hoạt MobileStart .....	79
Hiển thị giờ hoạt động.....	79
Hướng dẫn lựa chọn chương trình.....	80
Tổng quan chương trình .....	82
Các chương trình tiếp theo .....	84
Phản bộ sung .....	85
Chọn thêm 85 .....	85
Chọn Nhanh .....	86
Vệ sinh và chăm sóc .....	87
Vệ sinh tủ giặt.....	87
Vệ sinh cửa và gioăng cửa 87 .....	87
Vệ sinh trơ ở điều khiển 87 .....	87
Vệ sinh mặt trơ ở của thiết bị .....	87
Đẹp AutoDos .....	89
Vệ sinh cánh phun .....	91
Kiểm tra bộ lọc trong tủ rửa .....	95
Vệ sinh bộ lọc 95 .....	95
Vệ sinh bộ lọc nước đầu vào .....	97
Vệ sinh máy bơm thoát nước .....	98
Hướng dẫn giải quyết vấn đề .....	100
Các vấn đề kỹ thuật .....	100
Thông báo lỗi .....	101
Mở cửa .....	101
Lỗi đầu vào nước .....	102

## Nội dung

---

Lỗi thoát nước.....	103
Lỗi trong AutoDos (tự động phân phối).....	103
Lỗi cánh tay phun.....	105
Các vấn đề chung về máy rửa chén.....	105
Tiếng ồn .....	106
Kết quả giặt không đạt yêu cầu.....	108
Dịch vụ.....	112
Liên hệ khi có lỗi.....	112
Cơ sở dữ liệu EPREL 113	
Bảo hành .....	113
Lưu ý cho các viện kiểm tra .....	113
Phụ kiện tùy chọn .....	114
Cài đặt.....	116
Hệ thống chống thấm nước Miele.....	116
Đu ống nước vào.....	116
Thoát nước.....	118
Kết nối điện 119	
Dữ liệu kỹ thuật .....	120
Tuyên bố về sự phù hợp của EU.....	121
Tuyên bố về sự phù hợp của Vương quốc Anh 121	

## Cảnh báo và hư hỏng dẫn an toàn

Máy rửa chén này đáp ứng các yêu cầu an toàn hiện hành.

Tuy nhiên, sử dụng không đúng cách có thể dẫn đến thươn g tích cá nhân và thiệt hại về vật chất.

Vui lòng xem tờ hướng dẫn lắp đặt và đọc kỹ hướng dẫn vận hành trước khi lắp đặt máy rửa chén và sử dụng lần đầu tiên. Cả hai đều chứa thông tin quan trọng về lắp đặt, an toàn, sử dụng và bảo dưỡng. Điều này nhằm bảo vệ bạn khỏi bị thươn g và ngăn ngừa hư hỏng cho máy rửa chén.

Theo tiêu chuẩn IEC 60335-1, Miele đặc biệt và mạnh mẽ khuyên bạn nên đọc và làm theo hướng dẫn trong chương về lắp đặt máy rửa chén cũng như các hướng dẫn và cảnh báo về an toàn.

Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại gây ra do không tuân thủ các hướng dẫn này.

Cắt giữ tờ hướng dẫn lắp đặt và hướng dẫn vận hành ở nơi an toàn và đưa cho bất kỳ chủ sở hữu nào trong tương lai.

### Sử dụng hợp lý Máy

rửa chén này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và trong các môi trường tự nhiên, ví dụ - trong các cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc tự - trên các khu diền trang nông nghiệp - bởi khách trong các khách sạn, nhà nghỉ, nhà nghỉ B&B và các môi trường gia đình thông thường khác.

Máy rửa chén này không được thiết kế để sử dụng ngoài trời.

Máy rửa chén này được thiết kế để sử dụng ở độ cao lên đến 4000 m so với mực nước biển. Máy rửa

chén này chỉ được sử dụng để rửa đồ gỗ và dao kéo trong gia đình. Không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Thiết bị này chỉ có thể được sử dụng bởi những người có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, nếu họ được giám sát trong khi sử dụng hoặc đã được hướng dẫn cách sử dụng thiết bị một cách an toàn và nhận ra và hiểu được hậu quả của việc vận hành không đúng cách.

### An toàn với trẻ em Trẻ em

Đứa trẻ 8 tuổi phải tránh xa máy rửa chén trừ khi được giám sát liên tục.

## Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Trẻ em từ 8 tuổi trở lên chỉ được sử dụng máy rửa chén mà không cần giám sát nếu đã được huấn luyện cách sử dụng máy một cách an toàn.

Trẻ em phải có khả năng hiểu và nhận biết những nguy hiểm có thể xảy ra do vận hành không đúng cách. Không được phép để trẻ em vệ

sinh hoặc bảo dưỡng máy rửa chén mà không có sự giám sát. Trẻ em phải được giám sát khi ở gần máy rửa

chén.

Không bao giờ cho trẻ em chơi với máy rửa chén. Có nguy cơ trẻ em có thể tự nhốt mình trong máy rửa chén. Nếu cơ chế mở cửa tự động đang hoạt động, hãy

giữ trẻ nhỏ tránh xa khu vực cửa mở. Có nguy cơ bị thươn trong trường hợp không may xảy ra lỗi với cơ chế mở. Nguy cơ ngạt thở! Trong khi chơi, trẻ em có thể bị vướng vào vật liệu đóng gói (như màng bọc nhựa) hoặc kéo vật liệu đó qua đầu và có nguy cơ

ngạt thở. Để vật liệu đóng gói tránh xa trẻ em. Giữ trẻ em tránh xa chất tẩy rửa. Chất tẩy rửa gây bỏng da nghiêm trọng và tổn thương mắt nghiêm trọng. Chúng có thể gây bỏng ở miệng và cổ họng hoặc ức chế hô hấp. Do đó, điều quan trọng là phải giữ trẻ em tránh xa

máy rửa chén khi cửa mở. Cẩn chất tẩy rửa vẫn có thể có trong máy rửa chén. Tìm kiếm lời khuyên y tế ngay lập tức nếu trẻ nuốt hoặc hít phải bất kỳ chất tẩy rửa nào.

### An toàn kỹ thuật Việt

lắp đặt, bảo trì và sửa chữa trái phép có thể gây nguy hiểm đáng kể cho người sử dụng. Việc lắp đặt, bảo trì và sửa chữa chỉ được thực hiện bởi một kỹ thuật viên có trình độ. Việc máy rửa chén bị hỏng có thể gây nguy hiểm cho sự an

toàn của bạn. Trước khi sử dụng máy rửa chén và đặc biệt là sau khi vận chuyển, hãy kiểm tra xem máy có bị hư hỏng gì không. Không bao giờ sử dụng máy rửa chén bị hỏng. Chỉ có thể đảm bảo an toàn về điện của máy rửa chén này khi được nối

đất đúng cách. Điều quan trọng nhất là phải có yêu cầu an toàn cơ bản này. Nếu có nghi ngờ, hãy nhờ một thợ điện có trình độ kiểm tra hệ thống điện.

Miele không chịu trách nhiệm về hậu quả của hệ thống nối đất không đầy đủ hoặc thiếu (ví dụ như điện giật).

## Cảnh báo và hư hỏng dẫn an toàn

---

Có thể vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn trên hệ thống cung cấp điện tự động hoặc hệ thống cung cấp điện không đồng bộ với nguồn điện chính (ví dụ: mạng lưới đảo, hệ thống dự phòng). Điều kiện tiên quyết để vận hành là hệ thống cung cấp điện phải tuân thủ các thông số kỹ thuật của EN 50160 hoặc tiêu chuẩn tương đương.

Chức năng và hoạt động của các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong hệ thống điện gia dụng và trong sản phẩm Miele này cũng phải được duy trì trong hoạt động biệt lập hoặc trong hoạt động không đồng bộ với nguồn điện chính, hoặc các biện pháp này phải được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong hệ thống. Như đã mô tả, ví dụ, trong phiên bản hiện tại của BS OHSAS 18001-2 ISO 45001.

Máy rửa chén chỉ được cắm vào nguồn điện thông qua ổ cắm có công tắc phù hợp bằng phích cắm 3 chân có cầu chì (không được đấu dây cứng). Ổ cắm điện phải dễ tiếp cận sau khi lắp đặt máy rửa chén để có thể ngắt kết nối khỏi nguồn điện bất cứ lúc nào. Không được có ổ cắm điện phía sau máy rửa chén vì hốc lắp sẵn có thể quá nhỏ. Nguy cơ quá nhiệt và hỏa hoạn nếu máy rửa chén bị đẩy lên phích cắm. Không được lắp máy rửa chén bên dưới bếp. Nhiệt độ cao tỏa ra từ bếp có thể làm hỏng máy rửa chén bên dưới.

Vì lý do tự nhiên, thiết bị không được lắp đặt cạnh các ngọn lửa hở hoặc các thiết bị tỏa nhiệt khác, chẳng hạn như lò sưởi, v.v., thưòng không có trong bếp. Đảm bảo rằng dữ liệu kết nối trên bảng dữ liệu của máy rửa chén (định mức cầu chì, tần số và điện áp) khớp với nguồn điện chính. Dữ liệu này phải tương ứng để tránh nguy cơ làm hỏng máy rửa chén. So sánh các dữ liệu này trước khi kết nối thiết bị với nguồn điện chính. Nếu có bất kỳ nghi ngờ nào, hãy tham khảo ý kiến của thợ điện có trình độ. Không kết nối máy rửa chén với nguồn điện chính cho đến khi máy được lắp đặt hoàn chỉnh và lò xo cửa đã được điều chỉnh.

## Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

---

Máy rửa chén chỉ có thể hoạt động nếu cơ chế mở cửa hoạt động bình thường. Nếu không, có thể có nguy cơ nguy hiểm khi cơ chế mở cửa tự động đang hoạt động.

Dấu hiệu cho thấy cơ chế mở cửa hoạt động đúng: - Lò xo cửa phải được điều chỉnh đều ở cả hai bên. Chúng được điều chỉnh đúng khi cửa vẫn đứng yên khi mở một nửa (góc mở khoảng 45°). Điều quan trọng nữa là cửa không thể rơi ra.

- Chốt khóa cửa tự động rút lại khi cửa mở vào cuối giai đoạn sấy. Bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm và dây nối dài

không đảm bảo độ an toàn cần thiết của thiết bị (nguy cơ hỏa hoạn). Không kết nối máy rửa chén với nguồn điện chính bằng bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm hoặc dây nối dài. Không được sử dụng máy rửa chén ở vị trí không cố định (ví dụ như trên tàu). Không lắp đặt

máy rửa chén trong phòng có nguy cơ xảy ra sự sụng giá. Ống đồng lạnh có nguy cơ bị rách hoặc

vỡ. Độ tin cậy của bộ điều khiển điện tử có thể bị suy giảm ở nhiệt độ dưới điểm đóng băng. Để tránh bất kỳ hư hỏng nào cho máy rửa chén, chỉ được vận hành khi được kết nối với hệ thống ống nước thông hơi hoàn toàn.

Vỏ nhựa của kết nối nước có van điện

từ. Không được nhúng vỏ vào nước. Có dây điện đang hoạt động trong ống cấp nước. Không được cắt ống, ngay cả khi ống quá dài. Hệ thống chống thấm nước tích hợp của Miele cung cấp khả năng bảo vệ khỏi hư hại do nước, với điều kiện đáp ứng các điều kiện sau: - Việc lắp đặt đã được thực hiện đúng cách.

- Máy rửa chén được bảo dưỡng đúng cách và các bộ phận được thay thế khi điều này thực sự cần thiết.
- Khóa vòi nước sẽ được khóa lại khi bạn vắng nhà trong thời gian dài (ví dụ khi đi nghỉ).

Hệ thống chống thấm nước sẽ hoạt động ngay cả khi máy rửa chén đã tắt.

Tuy nhiên, máy rửa chén phải được kết nối với nguồn điện.

## Cảnh báo và hư hỏng dẫn an toàn

Áp suất kết nối nư ớc cần nằm trong khoảng từ 50 đến 1.000 kPa. Máy rửa chén bị hỏng có thể gây nguy hiểm. Nếu máy rửa chén bị hỏng, hãy tắt nguồn điện ngay lập tức và gọi cho đại lý Miele hoặc Dịch vụ Miele của bạn. Trong thời gian thiết bị còn bảo hành, việc sửa chữa chỉ nên được thực hiện bởi kỹ thuật viên dịch vụ được Miele ủy quyền. Nếu không, bảo hành sẽ không còn hiệu lực. Chúng tôi khuyên bạn nên thay thế các bộ phận bị lỗi bằng các bộ phận thay thế chính hãng. Nếu các

bộ phận thay thế chính hãng của Miele được lắp đặt đúng cách, Miele đảm bảo tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về an toàn và bảo hành vẫn có hiệu lực. Trong quá trình lắp đặt, bảo trì và sửa chữa, máy rửa chén phải được ngắt kết nối khỏi nguồn điện chính (tắt máy và rút phích

cắm khòi ổ cắm). Nếu cáp kết nối nguồn điện bị hỏng, chỉ được thay thế bằng cáp kết nối nguồn điện cụ thể cùng loại (có tại Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele). Vì lý do an toàn, việc này chỉ được thực hiện bởi Bộ phận

dịch vụ khách hàng của Miele hoặc kỹ thuật viên được Miele ủy quyền. Máy rửa chén này được cung cấp kèm theo một bóng đèn đặc biệt (tùy theo từng mẫu) để ứng phó với các điều kiện cụ thể (ví dụ về nhiệt độ, độ ẩm, khả năng chống hóa chất, khả năng chống mài mòn và độ rung). Chỉ được sử dụng bóng đèn này cho mục đích mà nó được thiết kế. Bóng đèn không phù hợp để chiếu sáng trong

phòng. Chỉ có kỹ thuật viên được Miele ủy quyền hoặc Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele mới được lắp bóng đèn thay thế.

### Cài đặt đúng

Máy rửa chén phải được lắp đặt và kết nối theo đúng hướng dẫn lắp đặt đi kèm. Hãy cẩn thận tru ớc và trọng khi lắp đặt máy



rửa chén.

Một số bộ phận kim loại có nguy cơ gây thư ơng tích/bị cắt. Đeo găng tay bảo vệ. Cách lắp

đặt máy rửa chén không được khiến cửa bị chặn khi cửa tự động mở (chức năng Tự động mở).

## Cảnh báo và hư hỏng dẫn an toàn

---

Nếu sử dụng máy rửa chén ở phía sau đồ nội thất đóng (ví dụ như cửa ra vào), hãy đảm bảo rằng cơ chế mở cửa tự động không bị chặn.

Các đơn vị nhà ở được sử dụng phải có khả năng chống ẩm tốt.

Không gian lắp đặt phải thông gió tốt. Máy rửa chén phải được cẩn chỉnh chính xác theo chiều ngang để đảm bảo hoạt động không gặp sự cố. Để đảm bảo độ ổn định, máy rửa

chén âm tủ và tích hợp chỉ được lắp đặt dưới mặt bàn làm việc liên tục được cố định vào tủ liền kề. Bồn rửa trong tủ liền kề của máy rửa chén phải được bịt kín cẩn thận. Kiểm tra rò rỉ thường xuyên

để tránh làm hỏng máy rửa chén. Máy rửa chén chỉ được lắp vào tủ cao nếu có các biện pháp phòng ngừa an toàn bổ sung. Để lắp đặt thiết bị an toàn vào tủ cao, vui lòng sử dụng bộ lắp đặt tủ cao và tuân thủ tờ hướng dẫn lắp đặt được cung cấp. Nếu không, tủ có nguy cơ bị lật. Lò xo cửa phải được điều chỉnh đều ở cả hai bên. Chúng được điều chỉnh chính xác khi cửa đứng yên khi để mở một nửa (góc mở khoảng 45°). Điều quan trọng nữa là cửa không được tự ý mở ra.

Thiết bị chỉ được vận hành khi lò xo cửa được điều chỉnh đúng cách.

Nếu không thể điều chỉnh cửa đúng cách, hãy liên hệ với Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Trọng lượng tối thiểu/tối đa của mặt truớc được ghi trong dữ liệu kỹ thuật của máy rửa chén trên trang web Miele.

Sử dụng đúng cách

Không sử dụng dung môi trong máy rửa chén. Nguy cơ nổ. Chất tẩy rửa máy rửa chén có thể gây bỏng da và mắt, mũi, miệng và cổ họng. Tránh tiếp xúc với chất tẩy rửa. Không hút phải chất tẩy rửa dạng bột. Không nuốt chất tẩy rửa máy rửa chén.

Hãy tìm kiếm sự chăm sóc y tế ngay lập tức nếu nuốt hoặc hít phải chất tẩy rửa.

Tránh để cửa máy rửa chén mở không cần thiết. Bạn có thể bị thươn khi mở cửa hoặc vấp phải cửa. Không ngồi hoặc dựa vào cửa mở. Máy rửa chén có thể bị lật.

Điều này có thể gây thươn tích cho bạn hoặc làm hỏng máy rửa chén.

## Cảnh báo và hư hỏng dẫn an toàn

---

Đồ gốm có thể rất nóng vào cuối chương trình. Để bát đĩa nguội cho đến khi đủ thoải mái để cầm trước khi lấy ra. Chỉ sử dụng chất tẩy rửa và chất trợ xả dành cho máy rửa chén gia dụng.

Không sử dụng nước rửa chén. Không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa thương mại hoặc công nghiệp nào. Những chất này có thể gây hư hỏng vật liệu và có nguy cơ xảy ra phản ứng hóa học nổ nghiêm trọng (như phản ứng khí oxyhydrogen gây nổ). Không đổ chất tẩy rửa dạng bột hoặc dạng lỏng vào bình chứa chất trợ xả.

Điều này sẽ gây hư hỏng cho bình chứa. Không đổ bột giặt hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng vào AutoDos. Chất tẩy rửa dạng lỏng sẽ làm hỏng AutoDos. Không đổ bột giặt hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng vào bình chứa muối.

Chất tẩy rửa sẽ làm hỏng bộ làm mềm nước. Chỉ sử dụng muối rửa chén hạt thô đặc biệt hoặc muối nhà bếp nguyên chất khác để kích hoạt lại. Các loại muối khác có thể chứa các chất phụ gia không hòa tan có thể làm suy yếu chức năng của bộ làm mềm nước. Trong máy rửa chén có gioiđung dao kéo (tùy theo kiểu máy), dao và nĩa phải được đặt với tay cầm hư hỏng lên trên trong gioiđung vì lý do an toàn. Dao và nĩa được đặt với tay cầm hư hỏng xuống dưới có thể gây nguy hiểm cho người sử dụng. Các vật dụng bằng nhựa không chịu được nước nóng, chẳng hạn như hộp nhựa dùng một lần hoặc dao kéo bằng nhựa, không nên rửa trong máy rửa chén. Nhiệt độ cao trong máy rửa chén có thể khiến chúng tan chảy hoặc mất hình dạng. Nếu bạn sử dụng tùy chọn hẹn giờ, ngăn đựng chất tẩy rửa phải khô. Nếu không, hãy lau ngăn đựng chất tẩy rửa cho đến khi khô. Chất tẩy rửa sẽ vón cục lại với nhau nếu ngăn đựng chất tẩy rửa không khô và điều này có thể có nghĩa là chất tẩy rửa chưa được rửa sạch hoàn toàn. Vui lòng tuân thủ thông tin được cung cấp trong chương "Dữ liệu kỹ thuật" liên quan đến dung tích của máy rửa chén.

Phụ kiện và phụ tùng thay thế Chỉ sử

dụng phụ kiện Miele chính hãng. Nếu sử dụng các bộ phận khác, bảo hành, hiệu suất và nếu có, khiếu nại về trách nhiệm sản phẩm sẽ không có hiệu lực.

## Cảnh báo và hư hỏng dẫn an toàn

---

Miele sẽ đảm bảo cung cấp các phụ tùng thay thế có chức năng trong tối thiểu 10 năm và tối đa 15 năm sau khi máy rửa chén của bạn ngừng sản xuất.

### Vận chuyển

Hư hỏng máy rửa chén có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn. Trừ khi sử dụng máy rửa chén, hãy kiểm tra xem có hư hỏng nào trong quá trình vận chuyển không. Không bao giờ sử dụng máy rửa chén bị hỏng.

Chỉ vận chuyển máy rửa chén theo chiều thẳng đứng để nút ốc không chảy vào hệ thống điều khiển điện, vì điều này sẽ gây ra lỗi. Nếu bạn muốn vận chuyển máy rửa chén, hãy đổ hết nước trong máy và buộc chặt tất cả các bộ phận rời như giỏ, ống và cáp kết nối nguồn điện.

## Ghi chú về hư hỏng dẫn vận hành

Hư hỏng dẫn vận hành này áp dụng cho nhiều mẫu máy rửa chén có chiều cao khác nhau.

Các mẫu máy rửa chén khác nhau sẽ được đặt tên như sau: bình thường = máy

nhựa cao 80,5 cm (thiết bị âm) hoặc  
cao 84,5 cm (thiết bị độc lập)

XXL = máy rửa chén cao 84,5 cm (thiết bị âm  
tự động).

### Ghi chú về bộ cục

Cảnh báo

Thông tin quan trọng về an toàn được đánh dấu trong hộp có khung dày kèm theo biểu tượng cảnh báo.

Điều này cảnh báo bạn về nguy cơ gây  
thương tích cho người hoặc thiệt hại tài sản.

Đọc kỹ các lưu ý cảnh báo này và tuân thủ  
các hư hỏng dẫn về thủ tục và quy  
tắc thực hành được mô tả trong đó.

Ghi chú

Ghi chú cung cấp thông tin đặc biệt  
quan trọng cần phải tuân thủ.

Chúng được đánh dấu trong một hộp có khung dày.

Thông tin bổ sung và bình luận

Thông tin bổ sung và bình luận được đánh dấu  
trong một hộp được đóng khung bằng một đường  
màu đen.

Hư hỏng dẫn cho người sử dụng

Hư hỏng dẫn về cách vận hành máy rửa chén  
được xác định bằng các bước vận hành được  
đánh dấu. Chúng giải thích quy trình từng  
bước.

Các bước vận hành được biểu thị bằng dấu đầu dòng  
hình vuông màu đen.

Ví dụ:

Chọn cài đặt mong muốn và nhấn OK để xác nhận.

Hiển thị

Thông tin được cung cấp qua màn hình máy rửa  
chén sẽ xuất hiện bằng phông chữ hiển thị đặc biệt  
để khớp với phông chữ trên thiết bị.

Ví dụ: Khi

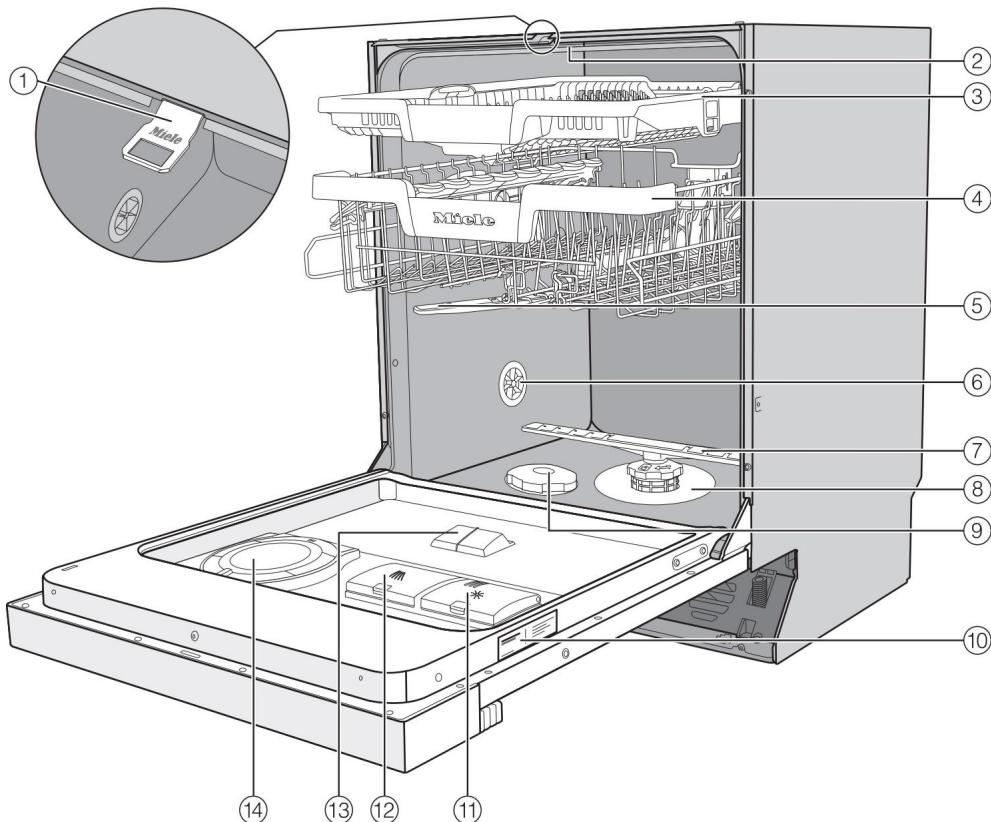
thông báo Đóng cửa xuất hiện trên màn  
hình ...

Thiết bị được cung cấp kèm theo:

- Máy rửa chén
- Hướng dẫn sử dụng máy rửa chén
- Tờ hướng dẫn lắp đặt máy rửa chén
- Các phụ kiện lắp đặt khác để lắp máy rửa chén (xem bảng hướng dẫn lắp đặt)
- Phễu để đổ muối rửa chén
- Tài liệu in bổ sung và các tiện ích bổ sung nếu cần

## Hướng dẫn sử dụng thiết bị

### Tổng quan về thiết bị



a Chốt khóa cửa b

c Tay phun trên

d Khay đựng dao kéo 3D

e Tay phun giữa f MultiFlex

g Tay phun dưới h Tô hợp

i Bô lọc

j Bình chứa muối

k Bảng điều khiển

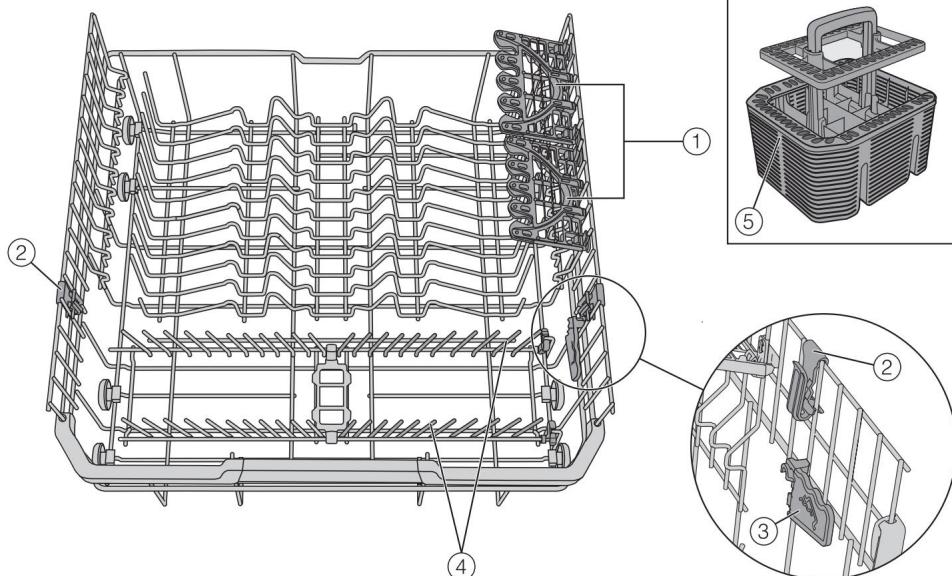
l Ngăn chứa chất tẩy

m Cửa xả chất tẩy rửa

n AutoDos (tự động phân phối)

o Giỏ đựng đồ (xem trang tiếp theo)

## Giỏ dư ới



a FlexCare Glass & Bottle

b MultiClip

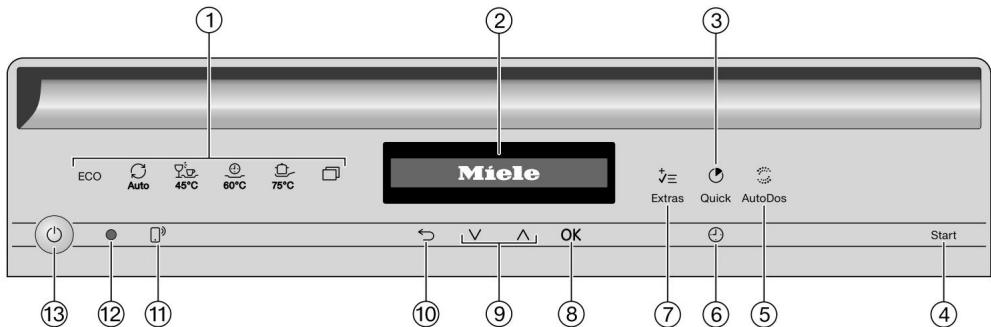
c XL-Assist

d Đinh bắn lè e

Giỏ đựng dao kéo (tùy theo mẫu)

## Hướng dẫn sử dụng thiết bị

### Trường điều khiển



#### a Lựa chọn chương trình

ECO = SINH THÁI

Tự động = Tự động 45–60 °C 45 °C

= ComfortWash 45 °C 60 °C = PowerWash 60

°C 75 °C = Chuyên sâu 75 °C = Các

chương trình/cài đặt khác

#### b Màn hình

Để biết thêm thông tin, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng thiết bị" trong phần "Chức năng hiển thị".

#### c Kiểm soát cảm biến nhanh để

giảm thời gian chạy chương trình

#### d Kiểm soát cảm biến khởi

động Để bắt đầu chương trình đã chọn. e Kiểm

#### soát cảm biến AutoDos

Để kích hoạt/hủy kích hoạt hệ thống phân phối AutoDos.

#### f Điều khiển cảm biến hẹn giờ Để

chọn thời điểm bắt đầu chương trình sau.

#### g Điều khiển cảm biến bổ sung để

chọn các mục bổ sung h

#### OK điều khiển cảm biến Để

chọn các tùy chọn menu và giá trị được hiển thị.

Để xác nhận tin nhắn.

#### i điều khiển cảm biến để

chọn "chương trình tiếp theo" để thay đổi các giá trị hiển thị để cuộn đến các trang menu khác j Điều khiển cảm biến quay lại

#### Để điều hướng trở lại menu trước

đó hoặc xóa các giá trị đã được đặt trước đó. k Điều khiển cảm biến MobileStart để

kích hoạt/hủy kích hoạt

#### tùy chọn MobileStart

#### l Giao diện quang học

Dành cho kỹ thuật viên bảo

#### m Điều khiển cảm biến Bật/Tắt

Để bật và tắt máy rửa chén.

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THIẾT BỊ

### Chức năng hiển thị

Màn hình được sử dụng để lựa chọn hoặc cài đặt những mục sau:

- Chương trình
- Bộ đếm thời gian
- Cài đặt

Màn hình có thể hiển thị những thông tin sau:

- Giai đoạn chương trình
- Thời gian ước tính còn lại để chương trình chạy
- Tiêu thụ năng lượng và nước  
(Phản hồi sinh thái)
- Bất kỳ thông báo lỗi và thông tin liên quan nào

Để tiết kiệm năng lượng, máy rửa chén sẽ tắt sau vài phút nếu bạn không nhấn bất kỳ nút điều khiển cảm biến nào trong thời gian này.  
Chạm vào nút điều khiển cảm biến để bật lại máy rửa chén.

Bộ điều khiển cảm biến OK được sử dụng để xác nhận tín hiệu, cài đặt hoặc chương trình và cũng để chuyển sang menu tiếp theo hoặc cấp độ khác.

Trong Các chương trình tiếp theo/cài đặt, thanh cuộn sẽ xuất hiện ở bên phải màn hình. Thanh này cung cấp thêm các tùy chọn. Các tùy chọn này có thể được hiển thị bằng cách sử dụng các điều khiển cảm biến .  
Bạn có thể thay đổi các nút điều khiển của máy rửa chén để phù hợp với các yêu cầu thay đổi trong menu Cài đặt (xem "Cài đặt").

Tùy chọn được chọn sẽ có dấu tích bên cạnh.

Để thoát khỏi menu phụ một lần nữa, hãy sử dụng nút điều khiển Cảm biến lưỡng.

Nếu bạn không nhấn bất kỳ nút điều khiển cảm biến nào trong vài giây, màn hình sẽ trở về mức menu trước đó. Sau đó, bạn có thể phải nhập lại cài đặt của mình.

# Chăm sóc môi trường

## Xử lý vật liệu đóng gói

Vật liệu đóng gói được sử dụng để xử lý và bảo vệ thiết bị khỏi hư hỏng khi vận chuyển.

Vật liệu đóng gói được sử dụng được chọn từ các vật liệu thân thiện với môi trường để thải bỏ và thư ờng có thể tái chế.

Tái chế vật liệu đóng gói giúp giảm việc sử dụng nguyên liệu thô. Sử dụng các điểm thu gom vật liệu cũ để cho các vật liệu có giá trị và tận dụng các tùy chọn trả lại. Đại lý Miele của bạn sẽ mang vật liệu đóng gói đi.

Vứt bỏ thiết bị cũ của bạn Các thiết bị điện và điện tử chứa nhiều vật liệu có giá trị. Chúng cũng chứa một số vật liệu, hợp chất và thành phần nhất định cần thiết cho hoạt động chính xác và sự an toàn của chúng. Những thứ này có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe con người và môi trường nếu vứt bỏ cùng với rác thải sinh hoạt hoặc nếu xử lý không đúng cách. Do đó, vui lòng không vứt bỏ thiết bị cũ của bạn cùng với rác thải sinh hoạt.



Thay vào đó, vui lòng sử dụng các điểm thu gom và xử lý được chỉ định chính thức để xử lý và tái chế các thiết bị điện và điện tử tại công đồng địa phương của bạn, với đại lý của bạn hoặc với Miele, miễn phí. Theo luật, bạn phải chịu trách nhiệm duy nhất về việc xóa bát kỳ dữ liệu cá nhân nào khỏi thiết bị cũ trước khi xử lý. Bạn có nghĩa vụ pháp lý phải tháo bát kỳ pin cũ nào không được bao bọc an toàn bởi thiết bị và tháo bát kỳ đèn nào mà không phá hủy chúng, nếu có thể.

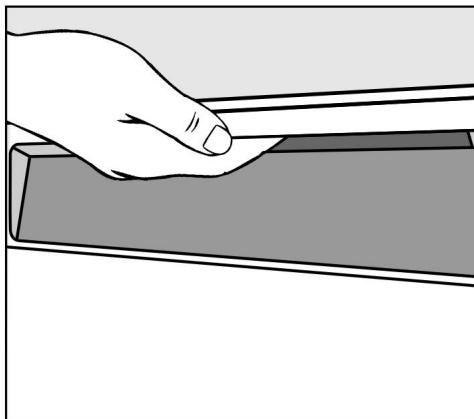
Những thứ này phải được mang đến điểm thu gom phù hợp, nơi chúng có thể được giao miễn phí. Vui lòng đảm bảo rằng thiết bị cũ của bạn không gây nguy hiểm cho trẻ em trong khi được lưu trữ để thải bỏ.

## Trư ớc khi sử dụng lần đầu tiên

Mỗi máy rửa chén đều được kiểm tra tại nhà máy. Số có nút ốc còn sót lại trong thiết bị sau lần kiểm tra này. Điều này không có nghĩa là máy rửa chén đã được sử dụng trư ớc đó.

Mở cửa **Ở** một số chương trình, cửa sẽ tự động mở ra một chút để hỗ trợ quá trình sấy khô.

Có thể tắt chức năng này nếu muốn (xem "Cài đặt - Tự động mở").



Để mở cửa, hãy đưa tay vào dưới tay nắm lõm và kéo mạnh tay nắm.

Mở cửa hoàn toàn để ngắt kết nối cơ chế khóa.

Khi kết thúc chương trình, nếu chức năng Tự động mở được bật, chốt khóa cửa sẽ tự động thu vào.

Chốt khóa cửa phải được thu vào hoàn toàn trư ớc khi bạn đóng cửa lại.

Để tránh lỗi kỹ thuật, không giữ chặt chốt khóa cửa khi chúng đang thu vào.

Nếu cửa máy mở trong khi máy đang hoạt động, mọi chức năng giặt sẽ tự động bị dừng lại.

**Nguy cơ bị bỏng do nút nóng.**

Trong quá trình hoạt động, nút ốc trong máy rửa chén có thể rất nóng.

Trong quá trình vận hành, chỉ mở cửa khi hết sức thận trọng.

**Nguy cơ thư ờng tích do cửa mở tự động.**

Cửa có thể tự động mở khi chương trình kết thúc.

Giữ khu vực xung quanh cửa không có vật cản.

**Thận trọng: tránh chặn cửa.**

Chức năng mở cửa tự động có thể khiến cửa bị chặn.

Lắp đặt máy rửa chén sao cho cửa không chặn bất kỳ cửa nào khác hoặc mặt trư ớc đồ nội thất khi máy tự động mở.

## Trư ớc khi sử dụng lần đầu tiên

Đóng cửa Đẩy giò vào trong. Nâng cửa lên cho đến khi chốt khóa khớp vào.

Khi kết thúc chương trình, nếu chức năng Tự động mở được bật, chốt khóa cửa phải được thu vào hoàn toàn trước khi đóng cửa.

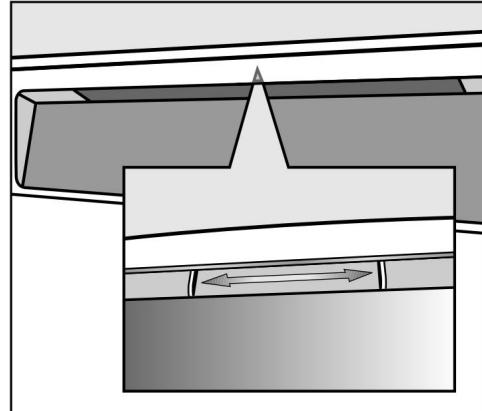
Nếu không, chốt khóa cửa sẽ đậm vào cửa.

Nguy cơ bị đè bếp do cửa đóng.

Khi đóng cửa, bạn có nguy cơ bị kẹp ngón tay vào trong cửa.

Không được đưa tay vào bên trong cửa khi cửa đang đóng.

Kích hoạt khóa an toàn Sử dụng khóa an toàn để ngăn trẻ em mở cửa máy rửa chén. Sau đó, chỉ có thẻ mở cửa bằng cách sử dụng nhiều lực.



Để khóa cửa, đẩy thanh trượt bên dưới tay nắm cửa bên phải. Để mở khóa cửa, đẩy thanh trượt sang trái.

## Trú ớc khi sử dụng lần đầu tiên

### Miele@home

Máy rửa chén của bạn được trang bị mô-đun WiFi tích hợp.

Để sử dụng nó bạn sẽ cần:

- Mạng WiFi
- Ứng dụng Miele
- Tài khoản người dùng Miele Người dùng tài khoản có thể được tạo thông qua Miele ứng dụng.

Ứng dụng Miele sẽ hướng dẫn bạn kết nối máy rửa chén với mạng WiFi tại nhà.

Sau khi máy rửa chén được kết nối với mạng WiFi, bạn có thể sử dụng ứng dụng để thực hiện các hoạt động sau:

- Điều khiển máy rửa chén từ xa
- Gọi thông tin về tình trạng hoạt động của máy rửa chén
- Gọi thông tin về trình tự chương trình của máy rửa chén của bạn

Kết nối máy rửa chén với mạng WiFi sẽ làm tăng mức tiêu thụ điện năng, ngay cả khi máy rửa chén đã tắt.

Đảm bảo cung cấp độ tín hiệu mạng WiFi đủ mạnh tại vị trí lắp đặt máy rửa chén.

Khả năng kết nối WiFi

Kết nối WiFi chia sẻ dài tầm số với các thiết bị khác (bao gồm lò vi sóng và điều khiển từ xa)

đò chơ i). Điều này có thể gây ra lỗi kết nối không thường xuyên hoặc thậm chí là lỗi hoàn toàn. Do đó, chúng tôi không thể đảm bảo tính khả dụng của các chức năng nổi bật.

Tính khả dụng của Miele@home Khả

năng sử dụng ứng dụng Miele phụ thuộc vào tính khả dụng của dịch vụ Miele@home tại quốc gia của bạn.

Dịch vụ Miele@home không có ở mọi quốc gia.

Để biết thông tin về tình trạng còn hàng, vui lòng truy cập [www.miele.com](http://www.miele.com).

#### Ứng dụng Miele

Bạn có thể tải xuống miễn phí ứng dụng Miele từ Apple App Store® hoặc từ Google Play Store™.



# Trú ớc khi sử dụng lần đầu tiên

## Cài đặt cơ bản

Bật máy rửa chén      Bật máy rửa chén bằng cách sử dụng điều khiển cảm biến.

Màn hình chào mừng sẽ xuất hiện khi máy rửa chén được bật và hiển thị thông tin về

### Để biết thêm thông tin về

chức năng hiển thị, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng thiết bị - Chức năng hiển thị".

### Cài đặt ngôn ngữ Màn hình

sau đó sẽ tự động chuyển sang màn hình để cài đặt ngôn ngữ. Chọn ngôn ngữ bạn muốn cũng như quốc gia, nếu phù hợp, bằng cách sử dụng các nút điều khiển cảm biến và xác nhận bằng OK.

### Để biết thêm thông tin về cách cài đặt ngôn ngữ, hãy xem chương "Cài đặt" trong phần "Ngôn ngữ".

Đầu tích sẽ xuất hiện bên cạnh ngôn ngữ đã được thiết lập.

### Thiết lập Miele@home Tin nhắn

Thiết lập Miele@home sẽ xuất hiện trên màn hình. Để thiết lập Miele@home

ngay bây giờ, hãy xác nhận bằng cách chạm vào OK.

Mẹo: Để hoàn thành thiết lập cho đến sau, hãy chọn tùy chọn Bỏ qua và xác nhận bằng cách chạm vào OK.

Có hai cách để kết nối máy rửa chén với mạng WiFi: Chọn phương thức kết nối bạn muốn và xác

nhanh lựa chọn của bạn bằng cách nhấn OK.

1. Kết nối bằng ứng dụng

bạn sẽ được hướng dẫn bằng màn hình và ứng dụng Miele.

### Để biết thêm thông tin về

Miele@home, hãy xem chương "Cài đặt" trong phần "Miele@home".

### Thiết lập thời gian trong ngày

Thời gian trong ngày sẽ được thiết lập tự động nếu có kết nối với mạng WiFi.

Sau đó, màn hình sẽ chuyển sang màn hình cài đặt thời gian trong ngày.

Bạn phải đặt thời gian hiện tại trong ngày trước khi có thể sử dụng tùy chọn hẹn giờ.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập giờ và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK. Sau đó, đặt phút và xác nhận bằng OK.

Giữ nút điều khiển cảm biến hoặc liên quan sẽ tự động tăng hoặc giảm thời gian.

Cài đặt mức độ cứng của nước Màn hình sẽ chuyển sang màn hình cài đặt độ cứng của nước.

- Bạn nên lập trình máy rửa chén có độ cứng phù hợp với khu vực của bạn.
- Cơ quan quản lý nước địa phương sẽ có thể tư vấn cho bạn về mức độ cứng của nước tại khu vực của bạn.
- Độ cứng của nước thay đổi ở đâu ví dụ giữa 1,8 và 2,7 mmol/l (10 - 15 °dH - thang đo của Đức), hãy luôn lập trình máy rửa chén ở giá trị cao hơn (2,7 mmol/l hoặc 15 °dH trong ví dụ này).

## Trư ớc khi sử dụng lần đầu tiên

Trong trư ớc hợp xảy ra sự cố, sẽ giúp ích cho kỹ thuật viên bảo dưỡng nếu bạn biết độ cứng của nguồn nư ớc tại địa phư ơng mình.

Do đó, vui lòng nhập độ cứng của nư ớc:

\_\_\_\_\_ °dH hoặc mmol/l Máy rửa chén

đư ớc lập trình tại nhà máy để có độ cứng của nư ớc là 2,5 mmol/l (14 °dH - thang đo của Đức). Đặt mức độ cứng của nư ớc ở khu vực của bạn và xác nhận bằng cách sử dụng OK.

Xem chương "Cài đặt", phần "Độ cứng của nư ớc" để biết thêm thông tin.

### Kích hoạt AutoDos Màn hình

sẽ chuyển sang màn hình cài đặt cho AutoDos (xem "Chất tẩy rửa - Tự động phân phối/AutoDos").

Ngay cả khi bạn không muốn sử dụng AutoDos, bạn vẫn phải tháo nhãn khỏi nắp AutoDos trư ớc khi chạy chuỗi chương trình đầu tiên (xem "Chất tẩy rửa - Kích hoạt AutoDos").

Bạn có thể kích hoạt AutoDos.

Nếu bạn không muốn sử dụng AutoDos (tự động phân phối), bạn có thể phân phối chất tẩy rửa thủ công thông qua ngăn chứa chất tẩy rửa (xem "Chất tẩy rửa - Phân phối chất tẩy rửa thủ công"). Chọn cài đặt bạn muốn và

xác nhận bằng OK.

Cài đặt này áp dụng cho tất cả các chương trình và bạn có thể thay đổi bất kỳ lúc nào bằng cách sử dụng bộ điều khiển cảm biến AutoDos .

Cuối cùng, lời nhắc sẽ xuất hiện trên màn hình.

Sau khi xác nhận những lời nhắc này bằng OK, các thông báo Nạp muối và Nạp chất trợ xà có thể xuất hiện. Thêm muối và chất trợ xà nếu cần

(xem phần "Trư ớc khi sử dụng lần đầu - Muối rửa chén" và "Nư ớc trợ xà"). Chọn OK để xác nhận thông báo.

Chương trình đư ớc chọn sẽ xuất hiện nhanh trên màn hình và nút điều khiển cảm biến thích hợp sẽ sáng lên.

Tiếp theo, mức tiêu thụ năng lư ợng và nư ớc ướt tính của chương trình đã chọn có thể đư ớc hiển thị trong vài giây.

Sau đó, màn hình sẽ hiển thị thời gian chạy ướt tính của chương trình đã chọn.

# Trư ớc khi sử dụng lần đầu tiên

## Muối rửa chén

Để đạt được kết quả làm sạch tốt, máy rửa chén cần hoạt động bằng nư ớc mềm. Nư ớc cứng dẫn đến tích tụ cặn canxi trên đồ gốm và trên thành tủ rửa.

Nư ớc máy có độ cứng của nư ớc

cao hơn 0,9 mmol/l (5 °dH - thang đo của Đức) phải đạt được làm mềm. Điều này xảy ra tự động trong bộ làm mềm nư ớc tích hợp. Bộ làm mềm nư ớc phù hợp với mức độ cứng của nư ớc lên đến 12,6 mmol/l (70 °dH - thang đo của Đức).

Để duy trì chức năng của máy làm mềm nư ớc, máy phải đạt được kích hoạt lại thường xuyên.

Việc kích hoạt lại diễn ra tự động sau mỗi chuỗi chương trình thứ chín. Khi bắt đầu chương trình tiếp theo, cần thêm 4,4 lít nư ớc cho quá trình này. Mức tiêu thụ năng lượng tăng 0,015 kWh và chương trình đạt được kéo dài thêm khoảng 3 phút.

Nội dung trên áp dụng cho chương trình ECO ở độ cứng của nư ớc là 2,5 mmol/l (14 °dH - thang đo của Đức).  
Đối với các chương trình và mức độ cứng của nư ớc khác, chỉ có tần suất kích hoạt lại là khác nhau.

Để có thể hoạt động trở lại, máy làm mềm nư ớc cần có muối rửa chén.

Tùy thuộc vào mức độ cứng của nư ớc (< 3,8 mmol/l hoặc < 21 °dH - thang đo của Đức), không cần dùng muối rửa chén nếu sử dụng chất tẩy rửa kết hợp (xem "Chất tẩy rửa - Chất tẩy rửa dạng bột và viên chất tẩy rửa").

Nếu nư ớc ở khu vực của bạn rất mềm và liên tục thấp hơn 0,9 mmol/l (5 °dH - thang đo của Đức), bạn không cần thêm muối rửa chén. Đèn báo nạp muối sẽ tự động tắt sau khi độ cứng của nư ớc đạt được thiết lập phù hợp (xem "Cài đặt - Độ cứng của nư ớc").

**Máy làm mềm nư ớc bị hỏng do chất tẩy rửa.**

Chất tẩy rửa sẽ làm hỏng máy làm mềm nư ớc.

Không đổ bột giặt hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng vào bình chứa muối.

## Thiệt hại do sử dụng

muối không phù hợp.

Một số loại muối có thể chứa các thành phần không hòa tan có thể khiến máy làm mềm nư ớc hoạt động không bình thường.

Chỉ sử dụng muối rửa chén hạt thô chuyên dụng hoặc muối nhà bếp nguyên chất khác để kích hoạt lại.

Nếu bạn chỉ sử dụng các sản phẩm tẩy rửa kết hợp trong máy rửa chén, bạn có thể tắt cả hai lò nướng nạp thêm nếu muốn (xem phần "Cài đặt - Lò nướng nạp thêm").

Hãy đảm bảo rằng nếu bạn ngừng sử dụng các sản phẩm chất tẩy rửa kết hợp, bạn hãy đổ đầy muối rửa chén và chất trợ xả. Bật lại lò nướng đổ đầy nếu cần.

## Trư ớc khi sử dụng lần đầu tiên

### Đổ đầy bình chứa muối

Trư ớc khi đổ đầy bình chứa muối lần đầu tiên, bạn phải đổ khoảng 1,5 lít nư ớc vào bình để muối có thể hòa tan.

Sau khi máy rửa chén hoạt động, luôn có đủ nư ớc trong bình chứa muối.

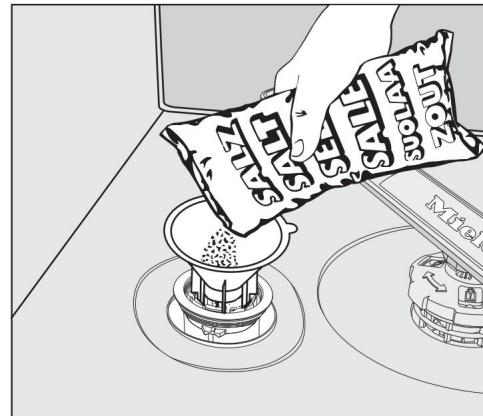
Tháo gioi dư ới ra khỏi tủ rửa và mở nắp bình chứa muối.

### Nguy cơ ăn mòn do nư ớc muối giải pháp.

Nư ớc hoặc dung dịch muối sẽ chảy ra khỏi bình chứa khi nắp đư ợc mở. Dung dịch muối chảy ra có thể gây ăn mòn trong tủ rửa và các vật dụng chà đỗ.

Do đó, chỉ nên mở bình chứa muối để bổ sung muối.

Đổ khoảng 1,5 lít nư ớc vào bình chứa muối (chỉ sử dụng lần đầu).



Đặt phễu đư ợc cung cấp lên trên bình chứa muối và cẩn thận đổ đầy muối rửa chén cho đến khi bình chứa đầy. Bình chứa muối có thể chứa tới 2 kg muối, tùy thuộc vào loại muối đư ợc sử dụng.

Làm sạch cặn muối xung quanh miệng bình chứa muối. Tiếp theo, vặn chặt nắp bình chứa muối lại. Ngay sau khi đổ đầy muối

bình chứa muối và mỗi lần bạn tháo nắp bình chứa muối, hãy chạy chương trình Rửa muối mà không cho đồ vào máy rửa chén để hòa tan và loại bỏ mọi vết muối còn sót lại trong khoang rửa.

## Trư ớc khi sử dụng lần đầu tiên

### Đỗ đầy muối

Khi lời nhắc đồ đầy Đỗ đầy muối xuất hiện trên màn hình, hãy đợi đến khi chương trình kết thúc rồi đồ đầy lại bình chứa muối.

Xác nhận bằng OK.

Đèn báo nạp muối sẽ tắt.

Nguy cơ ăn mòn do dung dịch muối.

Dung dịch muối chảy ra có thể gây ăn mòn trong tủ giặt và các vật dụng quần áo.

Ngay sau khi đồ đầy bình chứa muối và mỗi lần bạn tháo nắp bình chứa muối, hãy chạy chương trình Rửa muối mà không cho đồ vào máy rửa chén để hòa tan và loại bỏ mọi vết muối còn sót lại trong khoang rửa.

Sau khi bình chứa muối đã đầy, đèn báo nạp muối vẫn có thể xuất hiện trên màn hình nếu nồng độ muối vẫn chưa đạt đến mức chính xác. Trong trường hợp này, hãy xác nhận lại thông báo bằng OK.

Đèn báo nạp muối sẽ tắt nếu bạn đã lập trình máy rửa chén cho độ cứng của nước dưới  $0,9 \text{ mmol/l}$  ( $5^{\circ}\text{dH}$  - thang đo của Đức).

## Trư ớc khi sử dụng lần đầu tiên

### Chất trợ xả

Chất trợ xả là cần thiết để đảm bảo nư ớc không bám và để lại dấu vết trên đồ gốm trong quá trình sấy khô, đồng thời giúp đồ gốm khô nhanh hơn sau khi rửa.

Chất trợ xả được đổ vào hộp đựng và lư ợng chất trợ xả được thiết lập sẽ tự động phân phối. Nư ớc rửa

chén hoặc chất tẩy rửa có thể gây hư hỏng.

Nư ớc rửa chén và chất tẩy rửa có thể làm hỏng hộp đựng chất trợ xả.

Chi đỗ nư ớc trợ xả chuyên dụng cho máy rửa chén gia đình vào.

Nếu bạn chỉ muốn sử dụng các sản phẩm kết hợp trong máy rửa chén, bạn không cần phải thêm chất trợ xả.

Tuy nhiên, để có kết quả rửa và sấy khô tối ưu, hãy sử dụng chất tẩy rửa máy rửa chén và thêm muối máy rửa chén và chất trợ xả riêng.

Nếu bạn chỉ sử dụng các sản phẩm tẩy rửa kết hợp có chứa muối và chất trợ xả trong máy rửa chén, bạn có thể tắt cả hai lòi nhắc nạp thêm nếu muốn (xem phần "Cài đặt - Lời nhắc nạp thêm").

Hãy đảm bảo rằng nếu bạn ngừng sử dụng chất tẩy rửa kết hợp, bạn hãy đổ đầy muối rửa chén và chất trợ xả. Bật lại lòi nhắc để đầy nếu cần.

Ngoài ra, bạn có thể sử dụng axit citric dạng lỏng với nồng độ lên tới 10%.

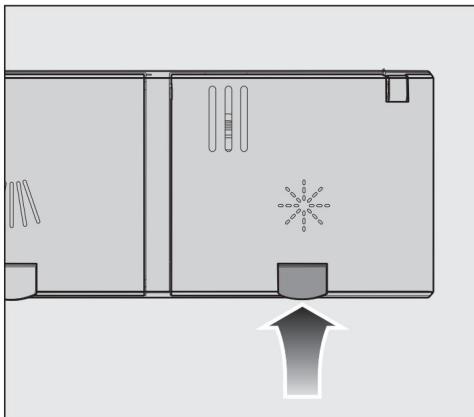
Tuy nhiên, chất lư ợng rửa và làm khô đồ gốm sẽ không tốt bằng khi sử dụng chất trợ rửa. Nguy cơ hư hỏng do axit.

Máy rửa chén có thể bị hỏng do nồng độ axit cao.

Trong mọi trường hợp, bạn không nên sử dụng axit citric có hàm lư ợng axit cao hơn.

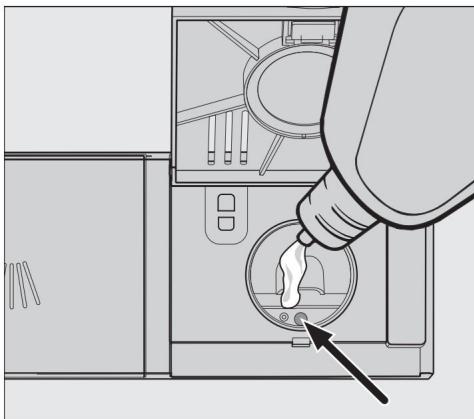
## Trư ớc khi sử dụng lần đầu tiên

Thêm chất trợ xả



Nhấn nút màu vàng trên nắp của bình chứa chất trợ xả.

Nắp sẽ bật mở.



Đổ đầy chất trợ xả cho đến khi chỉ báo mức nướu (mũi tên) chuyển sang màu tối khi cửa mở theo chiều ngang.

Bình chứa chất trợ xả có sức chứa khoảng 110 ml.

Lau sạch bất kỳ chất trợ xả nào bị đổ ra.

Điều này ngăn ngừa bọt dư thừa hình thành trong chương trình tiếp theo.

Bạn có thể điều chỉnh liều lượng chất trợ xả để có kết quả giặt tốt nhất (xem chương "Cài đặt", phần "Chất trợ xả").

Đổ đầy bình chứa chất trợ xả Khi lối nhắc nạp lại Nạp lại chất trợ xả xuất hiện trên màn hình, bình chứa chỉ chứa đủ chất trợ xả cho 2 đến 3 chương trình. Nạp lại chất trợ xả trong thời gian cho phép. Xác nhận bằng OK.

Lời nhắc nạp thêm chất trợ xả sẽ biến mất.

# Cài đặt

Bạn có thể thay đổi các nút điều khiển của máy rửa chén để phù hợp với nhu cầu bằng cách điều chỉnh cài đặt.

Có thể thay đổi cài đặt bất cứ lúc nào.

Mở menu cài đặt      Bật máy rửa chén bằng

Điều khiển cảm biến nếu nó bị tắt. Chạm vào điều khiển cảm biến "Các chương trình/cài đặt khác".

Chương trình đầu tiên sẽ xuất hiện trên màn hình.

Sử dụng các điều khiển cảm biến để chọn tùy chọn menu Cài đặt và xác nhận bằng OK.

Tùy chọn đầu tiên trong menu Cài đặt sẽ xuất hiện trên màn hình.

Để biết thêm thông tin về chức năng hiển thị, hãy xem chương "Hướng dẫn sử dụng thiết bị", phần "Chức năng hiển thị".

Thay đổi cài đặt

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để chọn tùy chọn menu bạn muốn thay đổi và xác nhận lựa chọn của mình bằng OK.

Các tùy chọn menu phụ đã được chọn sẽ có dấu tích bên cạnh.

Chọn cài đặt bạn muốn bằng cách sử dụng nút điều khiển cảm biến và xác nhận bằng OK.

Để thoát khỏi menu phụ một lần nữa, hãy sử dụng nút điều khiển cảm biến lưỡng.

Màn hình sẽ trở lại menu ở trên.

Đóng menu cài đặt      Chạm vào điều khiển cảm biến.

Màn hình sẽ chuyển sang menu .

# Cài đặt

## Ngôn ngữ

Màn hình có thể được thiết lập để hiển thị bằng một trong nhiều ngôn ngữ khác nhau.

Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ được sử dụng trên màn hình và quốc gia thông qua menu phụ Ngôn ngữ .

Còn sau từ Ngôn ngữ có tác dụng hứa ứng dẫn nếu ngôn ngữ bạn không hiểu được thiết lập.

Trong trường hợp này, hãy tiếp tục chọn tùy chọn menu có cờ ở phía sau cho đến khi bạn tới menu phụ Ngôn ngữ .

## Thời gian trọng

ngày Bạn phải cài đặt thời gian hiện tại trong ngày trước khi có thể sử dụng tùy chọn hẹn giờ.

### Thiết lập định dạng đồng hồ

Bạn có thể chọn đồng hồ 24 giờ hoặc 12 giờ.

Chọn tùy chọn menu Định dạng đồng hồ . Chọn

cài đặt mong muốn.

### Cài đặt thời gian trọng ngày

Bạn có thể cài đặt thời gian hiện tại trong ngày. Chọn tùy chọn Cài đặt menu.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập

giờ và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Sau đó cài đặt phút và xác nhận bằng cách nhấn OK.

Giờ trong ngày đã được lưu lại.

## Độ cứng của nước

Máy rửa chén của bạn được trang bị máy làm mềm nước.

- Bạn nên lập trình máy rửa chén có độ cứng phù hợp với khu vực của bạn.
- Cơ quan quản lý nước địa phương sẽ có thể tư vấn cho bạn về mức độ cứng của nước tại khu vực của bạn.
- Khi độ cứng của nước dao động, ví dụ trong khoảng từ 1,8 đến 2,7 mmol/l (10- 15 °dH - thang đo của Đức), hãy luôn lập trình máy rửa chén ở giá trị cao hơn (trong ví dụ này là 2,7 mmol/l hoặc 15 °dH).

Nếu độ cứng của nước ở khu vực của bạn có sẵn ở một đơn vị khác ngoài °dH, bạn có thể chuyển đổi các giá trị như sau:  $1 \text{ } ^\circ\text{dH} = 0,18 \text{ mmol/l}$

$$1 = 1,78 \text{ } ^\circ\text{fH}$$

## Thiết lập mức độ cứng của nước

Chọn mức độ cứng của nước ở khu vực của bạn và xác nhận bằng cách nhấn OK.

## AutoDos (phân phối tự động)

Tự động phân phối sẽ tự động điều chỉnh lưu lượng chất tẩy rửa theo chương trình đã chọn. Trong chương trình Tự động, lưu lượng chất tẩy rửa được điều chỉnh tùy thuộc vào mức độ bẩn của bát đĩa.

Nếu bạn muốn kéo dài tuổi thọ của PowerDisk, bạn có thể giảm lưu lượng phân phối. Hiệu suất làm sạch của chương trình có thể giảm do đó.

Nếu bạn muốn cải thiện hiệu suất làm sạch, bạn có thể tăng lưu lượng phân phối. Điều này làm giảm tuổi thọ của PowerDisk.

Thiết lập lưu lượng liều lượng Để có kết quả tốt nhất, bạn có thể điều chỉnh lưu lượng phân phối của PowerDisk. Chọn tùy chọn menu Lưu lượng liều lượng . Chọn cài đặt mong muốn.

## Chất trợ xả

Bạn có thể điều chỉnh liều lượng chất trợ xả để có kết quả tốt nhất.

Liều lượng chất trợ xả có thể được cài đặt từ 0 đến 6 ml.

3 ml là mức cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Liều lượng chất trợ xả có thể cao hơn giá trị cài đặt do chương trình tự động điều chỉnh.

Nếu xuất hiện vết bẩn trên đồ gốm và đồ thủy tinh: -

Tăng liều lượng chất trợ xả.

Nếu đồ gốm và đồ thủy tinh bị vẫn đục hoặc nhòe: - Giảm liều lượng chất trợ xả.

## Lưu Thêm

Bạn có thể thiết lập liệu các tính năng bổ sung đã chọn có được kích hoạt vĩnh viễn cho chương trình tự động hay không.

Đối với chương trình ECO , chỉ có thể kích hoạt thêm một chương trình cho một chuỗi chương trình.

# Cài đặt

Miele@home Máy rửa chén của bạn đã được trang bị mô-đun WiFi tích hợp.

Bạn có thể kết nối máy rửa chén với mạng WiFi.

Điều này sẽ làm tăng mức tiêu thụ năng lượng, ngay cả khi máy rửa chén đã tắt.

Các menu "Cài đặt" và "Cài đặt Miele@home" sẽ được thêm vào như các tùy chọn menu bổ sung.

Đảm bảo cường độ tín hiệu mạng WiFi đủ mạnh tại vị trí lắp đặt máy rửa chén.

Có một số cách để kết nối máy rửa chén của bạn với Mạng WiFi:

Thực hiện quét và kết nối

Quá trình đưa vào vận hành ban đầu đã được thực hiện mà không cần thiết lập Miele@home.

Quét mã QR.

Nếu bạn đã cài đặt ứng dụng Miele và có tài khoản người dùng, bạn sẽ được chuyển trực tiếp đến các bước kết nối mạng.

Nếu bạn chưa cài đặt ứng dụng Miele, bạn sẽ được đưa đến Apple App Store® hoặc Google Play Store™.

Cài đặt ứng dụng Miele và thiết lập tài khoản người dùng.

Quét lại mã QR.

Ứng dụng Miele sẽ hướng dẫn bạn thực hiện quy trình thiết lập.



Kết nối bằng ứng dụng

Bạn có thể tải xuống miễn phí ứng dụng Miele từ Apple App Store® hoặc từ cửa hàng Google Play™.



Chọn tùy chọn menu Kết nối bằng Ứng dụng và xác nhận bằng OK. Làm theo hướng dẫn trong ứng dụng.

Sau khi máy rửa chén được kết nối với mạng WiFi, bạn có thể sử dụng ứng dụng để thực hiện các hoạt động sau:

- Điều khiển máy rửa chén từ xa

- Gọi thông tin về tình trạng hoạt động của máy rửa chén
- Gọi thông tin về trình tự chương trình của máy rửa chén của bạn
- Thiết lập mạng Miele@home với các thiết bị Miele khác có hỗ trợ WiFi

Kết nối bằng WPS Thay vì

kết nối mạng thông qua ứng dụng Miele, bạn có thể kết nối máy rửa chén với mạng WiFi bằng WPS (Thiết lập bảo vệ không dây).

Bộ định tuyến WiFi của bạn phải hỗ trợ WPS.

Chọn tùy chọn menu Kết nối bằng WPS và xác nhận bằng OK. Xác nhận thông báo

Nhấn nút WPS bằng OK.

Kích hoạt chức năng WPS trên bộ định tuyến của bạn trong vòng 2 phút.

Sau khi kết nối đã được  
đã thiết lập, xác nhận thông báo bằng OK.

Nếu kết nối không thành công, có thể bạn chưa kích hoạt WPS trên bộ định tuyến đủ nhanh.  
Lặp lại các bước trên.

Hủy kích hoạt

Nếu bạn không muốn sử dụng mô-đun WiFi của máy rửa chén, bạn có thể tắt nó đi.

Chọn tùy chọn menu Hủy kích hoạt .

Trong menu Miele@home , tùy chọn menu Hủy kích hoạt sẽ được hiển thị thay vì Kích hoạt.

Kích hoạt

Nếu bạn muốn kết nối máy rửa chén với mạng WiFi, bạn có thể bật mô-đun WiFi.

Chọn tùy chọn menu Kích hoạt .

Trong menu Miele@home , tùy chọn menu Kích hoạt sẽ được hiển thị thay vì tùy chọn Hủy kích hoạt.

Hiển thị trạng thái kết nối Bạn có thể gọi trạng thái kết nối hiện tại của máy rửa chén. Chọn tùy chọn menu Trạng thái kết nối và xác nhận bằng OK. Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để

lần lượt gọi cung cấp độ tín hiệu WiFi, tên bộ định tuyến và địa chỉ IP liên quan.

Chọn OK để xác nhận tín hiệu.

Thiết lập lại

Tùy chọn menu này chỉ xuất hiện nếu bạn đã kết nối máy rửa chén với mạng WiFi.

Kết nối bằng Ứng dụng

Chọn tùy chọn menu Kết nối bằng Ứng dụng .

Thực hiện theo hướng dẫn người dùng trong ứng dụng.

Kết nối bằng WPS Chọn tùy chọn menu Kết nối bằng WPS . Làm theo hướng dẫn trên màn hình.

# Cài đặt

## Cài lại

Tùy chọn menu này chỉ xuất hiện nếu bạn đã kết nối máy rửa chén với mạng WiFi.

Bạn có thể sử dụng tùy chọn menu này để khôi phục tất cả cài đặt mặc định WiFi về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Cấu hình mạng phải được thiết lập lại bất cứ khi nào máy rửa chén được thải bỏ hoặc bán đi, hoặc nếu đưa máy rửa chén đã qua sử dụng vào hoạt động.

Đây là cách duy nhất để đảm bảo rằng mọi dữ liệu cá nhân đã được xóa và chủ sở hữu trước sẽ không thể truy cập vào máy rửa chén nữa.

Chọn tùy chọn menu **Đặt lại** và xác nhận bằng OK.

## Điều khiển từ xa

Tùy chọn menu này sẽ chỉ được hiển thị nếu bạn đã kết nối máy rửa chén của mình với mạng WiFi (xem "Cài đặt - Miele@home")

Nếu bạn muốn tắt vĩnh viễn tùy chọn Điều khiển từ xa, bạn có thể thực hiện theo tùy chọn menu này. Khi đó, điều khiển cảm biến MobileStart sẽ không còn khả dụng để chọn cho đến khi bạn thay đổi lại cài đặt này.

Ngay cả khi tùy chọn Điều khiển từ xa bị tắt, bạn vẫn có thể sử dụng ứng dụng Miele để gọi thông tin về thiết bị của mình. Tuy nhiên, bạn không thể bắt đầu bất kỳ chương trình nào hoặc thay đổi bất kỳ cài đặt nào từ ứng dụng đó.

## Cập nhật từ xa

Tùy chọn menu RemoteUpdate chỉ được hiển thị và chỉ có thể được chọn nếu các yêu cầu để sử dụng Miele@home đã được đáp ứng (xem chương "Trừ ớc khi sử dụng lần đầu", phần "Miele@home").

Chức năng RemoteUpdate được sử dụng để cập nhật phần mềm trong máy rửa chén của bạn.

Nếu có bản cập nhật cho máy rửa chén của bạn, nó sẽ tự động tải xuống. Bản cập nhật sẽ không được cài đặt tự động. Chúng phải được khởi tạo thủ công.

Nếu bạn không cài đặt bản cập nhật, bạn có thể tiếp tục sử dụng máy rửa chén như bình thường. Tuy nhiên, Miele khuyên bạn nên cài đặt bản cập nhật.

### Kích hoạt/hủy kích hoạt Chức

năng RemoteUpdate được kích hoạt theo tiêu chuẩn. Các bản cập nhật khả dụng sẽ được tải xuống tự động và chỉ được cài đặt nếu bạn khởi tạo chúng.

Tắt RemoteUpdate nếu bạn không muốn bất kỳ bản cập nhật nào được tải xuống tự động.

### Chạy RemoteUpdate

Thông tin về nội dung và phạm vi của RemoteUpdate sẽ được cung cấp trong ứng dụng Miele.

Một thông báo sẽ hiển thị trên màn hình máy rửa chén nếu có bản cập nhật phần mềm.

Bạn có thể cài đặt bản cập nhật ngay lập tức hoặc hoãn lại cho đến sau. Khi thiết bị được bật lại, bạn sẽ được nhắc nhớ về bản cập nhật.

Tắt RemoteUpdate nếu bạn không muốn cài đặt bản cập nhật.

**Việc cập nhật có thể mất vài phút.**

Xin lưu ý những thông tin sau về chức năng RemoteUpdate: - Bạn sẽ chỉ nhận được tin nhắn khi có bản cập nhật.

- Một khi bản cập nhật đã được cài đặt, nó không thể hoàn tác được.
- Không tắt máy rửa chén trong quá trình cập nhật. Nếu không, quá trình cập nhật sẽ bị hủy bỏ và sẽ không được cài đặt.
- Một số bản cập nhật phần mềm chỉ có thể được thực hiện bởi Miele Service.

# Cài đặt

---

Khởi động thông minh

Tùy chọn menu này sẽ chỉ hiển thị nếu bạn đã kết nối máy rửa chén với mạng WiFi (xem "Cài đặt - Miele@home").

Chức năng SmartStart được sử dụng để tự động khởi động máy rửa chén vào thời điểm giá điện của nhà cung cấp năng lượng có mức tiết kiệm nhất.

Để sử dụng chức năng này, bạn có thể cần thêm phụ kiện kỹ thuật.

Nếu bạn đã kích hoạt SmartStart Permitted, menu Timer của chương trình đã chọn sẽ không còn hiển thị EcoStart nữa mà thay vào đó sẽ hiển thị SmartStart (xem "Tùy chọn - Timer"). Sau đó, máy rửa chén sẽ khởi động trong khoảng thời gian được chỉ định khi nhận được tín hiệu từ nhà cung cấp năng lượng.

Nếu không nhận được tín hiệu từ nhà cung cấp năng lượng trước thời gian khởi động muộn nhất có thể, máy rửa chén sẽ tự động khởi động.

Khởi nghiệp sinh thái

Để vận hành máy rửa chén theo cách tiết kiệm nhất, bạn có thể sử dụng tùy chọn EcoStart để tận dụng mức giá điện rẻ hơn từ nhà cung cấp điện (xem chương "Tùy chọn", phần "Hẹn giờ").

Khi chọn tùy chọn này, máy rửa chén của bạn sẽ tự động khởi động theo mức giá điện rẻ nhất của nhà cung cấp điện.

Để sử dụng tùy chọn này, trước tiên bạn phải thiết lập tối đa ba múi giờ biểu giá năng lượng mà máy rửa chén có thể khởi động. Bạn có thể phân bổ các mức ưu tiên khác nhau cho các múi giờ này. Thời gian có biểu giá năng lượng rẻ nhất sẽ được ưu tiên 1.

Liên hệ với nhà cung cấp điện để tìm hiểu thời điểm có giá điện rẻ nhất.

Sau khi thiết lập thời gian biểu giá điện, bạn có thể sử dụng tùy chọn EcoStart để thiết lập thời gian kết thúc muộn nhất cho mỗi chương trình.

Máy rửa chén sau đó sẽ tự động khởi động trong thời gian biểu giá năng lượng rẻ nhất. Chương trình sẽ kết thúc chậm nhất vào thời gian kết thúc đã đặt.

## Cài đặt

Thiết lập thời gian áp dụng giá điện Trư ớc khi có thể sử dụng tùy chọn EcoStart, bạn phải thiết lập ít nhất một thời gian áp dụng giá điện.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để chọn thời gian biểu giá điện T1-T3 và xác nhận bằng OK.

Thời gian bắt đầu tính giá điện sẽ được chọn sẽ xuất hiện trên màn hình và khởi số giờ sẽ được tô sáng.

Sử dụng nút điều khiển cảm biến để cài đặt giờ và phút cho thời gian bắt đầu và xác nhận cả hai bằng cách nhấn OK.

Thời gian kết thúc biểu giá điện đã chọn sẽ hiển thị trên màn hình và khởi số giờ sẽ được tô sáng.

Sử dụng nút điều khiển cảm biến để cài đặt giờ và phút cho thời gian kết thúc và xác nhận cả hai bằng cách nhấn OK.

Thời gian tính giá điện sẽ được lưu lại và mức độ ưu tiên sẽ hiển thị trên màn hình.

Sử dụng các điều khiển cảm biến để thiết lập mức độ ưu tiên bạn muốn và xác nhận bằng OK.

Xác nhận tin nhắn bằng OK.

Thời gian áp dụng giá điện sẽ được kích hoạt.

Thay đổi thời gian biểu giá điện Bạn có thể thay đổi thời điểm bắt đầu, kết thúc hoặc mức độ ưu tiên của thời gian biểu giá điện. Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để chọn thời gian biểu giá điện T1-T3 mà bạn muốn thay đổi và xác nhận bằng OK.

Chọn cài đặt bạn muốn thay đổi và xác nhận bằng OK.

Sử dụng các điều khiển cảm biến để thay đổi cài đặt và xác nhận bằng OK.

Xác nhận tin nhắn bằng OK.

Thay đổi sẽ được lưu lại.

## Cài đặt

Xóa thời gian tính giá điện Bạn có thể xóa cài đặt cho thời gian tính giá điện và khi làm như vậy sẽ hủy kích hoạt tùy chọn EcoStart cho múi giờ này.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để chọn thời gian biểu giá điện T1-T3 mà bạn muốn xóa và xác nhận bằng OK.

Ví dụ, chọn Xóa T1 và xác nhận bằng OK.

Ví dụ, chọn Xóa T1? và xác nhận bằng OK.

Cài đặt cho thời gian biểu giá điện đã chọn sẽ được thiết lập lại.

Xác nhận tin nhắn bằng OK.

Thời gian tính giá điện sẽ bị xóa.

### Hiển thị mức tiêu thụ (EcoFeedback)

Bạn có thể thiết lập mức tiêu thụ năng lượng và mức tiêu thụ năng lượng có được hiển thị cho chương trình đã chọn hay không. Chức năng này hiển thị mức tiêu thụ năng lượng trung bình một chuỗi chương trình và mức tiêu thụ thực tế sau khi kết thúc chương trình (xem "Chăm sóc môi trường - Chỉ báo mức tiêu thụ EcoFeedback").

Độ sáng màn hình Bạn có thể

cài đặt độ sáng màn hình ở một trong bảy mức khác nhau.

## Cài đặt

### Âm lư ợng

Một chuỗi tiếng còi sẽ vang lên khi chương trình kết thúc hoặc khi có lỗi miễn là chuỗi tiếng còi đã được kích hoạt.

Còi báo động khi có lỗi Khi có lỗi, còi báo động sẽ kêu bốn lần cách nhau một khoảng dừng ngắn giữa mỗi đợt âm báo.

Không thể tắt tiếng còi cảnh báo khi có lỗi.

### Âm báo chuông

Chuông báo ở cuối chương trình sẽ kêu bốn lần cách nhau một khoảng dừng ngắn giữa mỗi đợt chuông.

Âm lư ợng của còi báo động ở cuối chương trình có thể được chọn từ một trong bảy mức. Nếu không chọn âm lư ợng, còi báo động sẽ tắt.

### Âm báo bàn phím

Âm báo sẽ phát ra mỗi khi nhấn nút điều khiển cảm biến.

Âm lư ợng cho âm báo bàn phím có thể được thiết lập ở một trong bảy mức khác nhau. Nếu không chọn âm lư ợng, âm báo bàn phím sẽ tắt (trừ nút điều khiển cảm biến Bật/ Tắt).

Nhạc chào mừng Khi bạn bật hoặc tắt máy rửa chén, một giai điệu ngắn sẽ phát ra.

Bạn có thể tắt giai điệu.

### Nhắc nhở nạp tiền

Nếu bạn chỉ sử dụng các sản phẩm tẩy rửa kết hợp hoặc phân phối tự động bằng Miele PowerDisks (nếu có), bạn có thể tắt chức năng nạp lại nhắc nhở về muối rửa chén và chất trợ xả nếu bạn muốn.

Hãy đảm bảo rằng nếu bạn ngừng sử dụng chất tẩy rửa kết hợp, bạn hãy đổi đầy muối rửa chén và chất trợ xả. Chuyển lại lời nhắc đó đầy

TRÊN.

# Cài đặt

## Tự động mở ở

một số chương trình, cửa sẽ tự động mở ra một chút để hỗ trợ quá trình sấy khô.

Bạn có thể tắt chức năng này nếu muốn. Tuy nhiên, điều này ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình sấy khô trong hầu hết các trường hợp.

**Nguồn cung thưòng tích do cửa mở tự động.**

Cửa có thể tự động mở khi chương trình kết thúc.

Giữ khu vực xung quanh cửa không có vật cản.

## Nguồn cung hư hỏng do hơi nước.

Hơi nước từ máy rửa chén có thể làm hỏng các bộ phận móng man và các cạnh của mặt bàn khi bạn mở cửa vào cuối chương trình nếu quạt không còn chạy.

Nếu bạn đã tắt chức năng mở cửa tự động nhưng vẫn muốn mở cửa khi chương trình kết thúc, hãy đảm bảo rằng bạn mở cửa hoàn toàn.

## Xả tạm thời lần 2

Bạn có thể chọn chức năng này để tăng hiệu suất làm sạch của chương trình bằng lần xả tạm thời thứ hai.

Khi chức năng này được kích hoạt, lượng nước tiêu thụ có thể tăng lên.

Nếu bật chức năng này, nó sẽ được áp dụng cho tất cả các chương trình cho đến khi tắt lần nữa (trừ chương trình ECO).

## Chu trình vệ sinh

Nếu bạn chủ yếu sử dụng các chương trình nhiệt độ thấp (< 50 °C), sẽ có nguy cơ vi khuẩn và mùi khó chịu tích tụ trong tủ rửa (xem "Vệ sinh và bảo dưỡng - Chu trình vệ sinh").

Nếu bật chức năng này, một thông báo sẽ hiển thị khuyến nghị sử dụng chương trình nhiệt độ cao sau khi đã chạy một số chương trình nhiệt độ thấp.

## Bình tích nhiệt

Máy rửa chén này được trang bị bộ tích nhiệt (xem "Bảo vệ môi trường - Bộ tích nhiệt").

Làm sạch thủ công Bạn

có thể làm sạch bình tích nhiệt theo cách thủ công, ví dụ như khi vắng nhà trong thời gian dài hoặc truớc khi di chuyển máy rửa chén đến vị trí mới.

Hãy đảm bảo rằng máy rửa chén  
được kết nối đúng cách.

Chọn tùy chọn menu Làm trống thủ công .

Quá trình này bắt đầu ngay lập tức.

## Kết nối nưỚc

Bạn có thể cài đặt loại kết nối nưỚc và kiểm soát chức năng tích nhiệt.

Nếu bạn chọn Tự động,  
máy rửa chén phát hiện kết nối nưỚc nào  
hiện đang được sử dụng và tự động chọn cài  
đặt phù hợp. Chọn NưỚc lạnh, nếu bạn bị  
cảm lạnh

kết nối nưỚc và muốn luôn sử dụng bình tích nhiệt

Chọn NưỚc ấm, nếu bạn có nưỚc nóng  
kết nối nưỚc và không muốn sử dụng bình tích  
nhiệt

## Khóa hệ thống

Khóa hệ thống ngăn không cho  
máy rửa chén bị sử dụng mà bạn không  
biết.

Nếu có gán bật máy rửa chén khi khóa hệ  
thống được kích hoạt, biểu tượng sẽ xuất hiện  
trên màn hình.

Phải hủy kích hoạt khóa truớc khi sử dụng máy rửa chén.

Thiết bị sẽ bị khóa mỗi lần được bật khi khóa  
hệ thống được kích hoạt.

Thiết bị được giao khi chức năng khóa  
hệ thống chưa được kích hoạt.

## Vô hiệu hóa khóa hệ thống

Để mở khóa máy rửa chén, hãy thực hiện như sau:

Bật máy rửa chén bằng cách sử dụng nút điều  
kiển cảm biến.

Biểu tượng xuất hiện trên màn hình. Chạm  
vào nút điều khiển cảm biến OK trong 6 giây.

Sau 6 giây, máy rửa chén sẽ được mở khóa và sẵn  
sàng sử dụng.

# Cài đặt

## Thông tin

Bạn có thể hiển thị những thông tin sau về máy rửa chén của mình:

- Giờ hoạt động (xem thêm "Tùy chọn - Hiển thị giờ hoạt động")
- Trình tự chương trình
- Tổng lượng tiêu thụ
- Bộ nhớ lỗi
- Bảng dữ liệu
- Phiên bản phần mềm

## Phòng trưng bày

Chỉ dùng cho mục đích trình diễn.

Máy rửa chén đư ợc trang bị chế độ demo để sử dụng tại phòng trưng bày.

### Mặc định của nhà sản xuất

Bạn có thể khôi phục tất cả cài đặt của máy rửa chén về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Cài đặt môđun WiFi (nếu có) phải đư ợc thiết lập lại riêng (xem "Cài đặt - Miele@home").

Chọn Thiết lập lại và xác nhận bằng OK.

## Bản quyền và giấy phép cho môđun truyền thông

Với mục đích vận hành và kiểm soát môđun truyền thông, Miele sử dụng phần mềm độc quyền hoặc của bên thứ ba không đư ợc bao gồm trong các điều khoản cấp phép nguồn mở. Các mục phần mềm/thành phần phần mềm này đư ợc bảo vệ bởi bản quyền. Bản quyền do Miele và bên thứ ba nắm giữ phải đư ợc tôn trọng.

Hơn nữa, môđun giao tiếp này chứa các thành phần phần mềm đư ợc phân phối theo các điều kiện cấp phép nguồn mở. Các thành phần nguồn mở có trong thiết bị cùng với các thông báo bản quyền tương ứng, bao sao các điều khoản cấp phép có hiệu lực tại thời điểm đó và bất kỳ thông tin nào khác có thể đư ợc truy cập cục bộ qua IP bằng trình duyệt web (<http://<địa chỉ IP>/Giấy phép>). Các thỏa thuận về trách nhiệm và bảo hành đối với các giấy phép nguồn mở đư ợc hiển thị ở vị trí này chỉ áp dụng đối với chủ sở hữu quyền tương ứng.

# Chăm sóc môi trường

---

Máy rửa chén tiết kiệm Máy rửa chén

này cực kỳ tiết kiệm nước và điện.

Bạn có thể tận dụng tối đa thiết bị của mình bằng cách làm theo những

mẹo sau: - Rửa bằng máy rửa chén thường sử dụng ít nước và năng lượng hơn so với rửa bằng tay.

- Không cần tráng lại đồ dùng dư ới vì nước chảy tràn, điều này làm tăng lượng nước và năng lượng tiêu thụ một cách không cần thiết.
- Để rửa chén tiết kiệm nhất, hãy tận dụng tối đa sức chứa của giỏ rửa mà không làm quá tải máy rửa chén. Điều này giúp rửa chén tiết kiệm nhất về mặt năng lượng và nước tiêu thụ.

- Chọn chương trình phù hợp với loại đồ gồm cần rửa và mức độ bẩn (xem "Tổng quan về chương trình").

- Chọn chương trình ECO để rửa chén tiết kiệm năng lượng. Chương trình này hiệu quả nhất về mức tiêu thụ năng lượng và nước kết hợp để rửa chén bát có mức độ bẩn bình thường.

- Nếu bạn có kết nối nước nóng, hãy chọn chương trình SolarSave (xem "Cài đặt - Đương nước vào"). Nước giặt sẽ không được làm nóng trong chương trình này.

- Thực hiện theo khuyến cáo của nhà sản xuất chất tẩy rửa về liều lượng chất tẩy rửa.

- Nếu bạn đang định lượng thủ công chất tẩy rửa, giảm lượng chất tẩy rửa đi 1/3 khi sử dụng chất tẩy rửa dạng bột hoặc dạng lỏng nếu giỗ chỉ đầy một nửa.

# Chăm sóc môi trường

## Chỉ số tiêu thụ EcoFeedback

Chức năng chỉ báo mức tiêu thụ được sử dụng để xem thông tin về mức tiêu thụ năng lượng và nồng độ của máy rửa chén (xem "Cài đặt - Chỉ báo mức tiêu thụ").

Thông tin sau đây có thể được hiển thị trên màn hình: - Ước tính

mức tiêu thụ trung bình khi chương trình bắt

đầu - Mức tiêu thụ thực tế khi kết thúc

chương trình

- Tổng lượng tiêu thụ của máy rửa chén

### 1. Ước tính mức tiêu thụ Sau khi

chọn chương trình, đầu tiên tên chương trình và sau vài giây, ước tính mức tiêu thụ năng lượng và mức tiêu thụ nồng độ sẽ xuất hiện trên màn hình.

Lượng tiêu thụ ước tính sẽ được hiển thị dưới dạng biểu đồ thanh. Càng nhiều thanh hiển thị ( ), lượng tiêu thụ năng lượng hoặc nồng độ càng cao.

Các giá trị bị ảnh hưởng bởi chương trình, các tính năng bổ sung được chọn, điều kiện môi trường xung quanh và kích thước tải.

Màn hình sẽ tự động chuyển từ hiển thị mức tiêu thụ ước tính sang hiển thị thời gian còn lại.

Chức năng ước tính mức tiêu thụ được kích hoạt theo tiêu chuẩn. Tuy nhiên, chức năng này có thể bị vô hiệu hóa nếu muốn (xem "Cài đặt - Chỉ báo mức tiêu thụ").

### 2. Hiển thị mức tiêu thụ Vào

cuối chương trình, bạn có thể xem lượng năng lượng và nồng độ mà chương trình vừa chạy đã sử dụng. Xác nhận thông báo Mức tiêu thụ (OK) bằng cách nhấn OK.

Tắt máy rửa chén khi kết thúc chương trình sẽ xóa giá trị tiêu thụ thực tế của chương trình vừa chạy.

### 3. Tổng mức tiêu thụ Bạn có

thể hiển thị tổng mức tiêu thụ năng lượng và nồng độ của tất cả các chương trình đã sử dụng trước đó của máy rửa chén (xem "Cài đặt - Thông tin").

## Chăm sóc môi trường

### Bình tích nhiệt

Máy rửa chén này được trang bị một bình tích nhiệt, trong đó nước sạch cho chương trình được đun nóng trước và lưu trữ để tiết kiệm năng lượng. Bình tích nhiệt được nạp lại nước sạch vào cuối mỗi chương trình.

Nước được giữ ở đây để chuẩn bị cho chương trình tiếp theo.

Nếu bạn không muốn sử dụng chức năng này, bạn có thể tắt chức năng này bằng cách cài đặt Kết nối nước ấm (xem "Cài đặt - Kết nối nước").

Nếu nước trong bình tích nhiệt không được sử dụng trong nhiều tuần, nó sẽ tự động được xả ra vì lý do vệ sinh. Quy trình này mất vài phút và sẽ diễn ra ngay cả khi máy rửa chén đã tắt hoặc cửa đã đóng

mở.

Hãy đảm bảo máy rửa chén được kết nối đúng cách.

Màn hình sẽ vẫn tối trong khi bộ tích nhiệt được xả hết. Nếu bạn chạm vào điều khiển cảm biến , màn hình sẽ hiển thị thông báo Bộ tích nhiệt đã hết. Các chức năng khác sẽ không khả dụng trong quá trình này.

Không thể ngắt quá trình đồ tự động.

Trong chuỗi chương trình tiếp theo, lượng nước và năng lượng tiêu thụ sẽ cao hơn.

Có thể xả nước bình tích nhiệt bằng tay khi vận chuyển máy rửa chén, ví dụ khi chuyển nhà (xem phần "Cài đặt - Bình tích nhiệt").

Bộ tích nhiệt chỉ có thể được sử dụng kết hợp với kết nối nước lạnh.

Việc chọn kết nối nước nóng (xem "Cài đặt - Kết nối nước") sẽ tắt bộ tích nhiệt.

# Đang nạp máy rửa chén

## Thông tin chung

Loại bỏ cặn thức ăn thô bám trên đồ gốm.

Không cần rửa sạch trước các vật dụng dưới vòi nước chảy. Có thể gây

hở hỏng do tro, cát, sáp, mồ bôi trơn hoặc sơn.

Những chất này sẽ làm bẩn máy rửa chén và không thể loại bỏ được nữa.

Không rửa các vật dụng bị dính những chất này bằng máy rửa chén.

Có thể xếp đồ gốm vào bất cứ đâu trong giỏ, nhưng cần lưu ý những lưu ý sau:

- Không đặt bát đĩa và đồ dùng ăn uống bên trong các vật dụng khác vì chúng có thể chồng lên nhau.
- Đỗ đầy bát đĩa sao cho nướu có thể tiếp cận tất cả các bề mặt. Điều này đảm bảo rằng chúng được làm sạch đúng cách.
- Đảm bảo tất cả các vật dụng được đặt đúng vị trí.
- Các vật rỗng như cốc, ly, các loại chậu, v.v. phải được đặt úp xuống trong giỏ.
- Các vật dụng rỗng cao và hẹp, chẳng hạn như ly sâm panh, nên được đặt ở giữa giỏ thay vì ở các góc. Điều này đảm bảo các vật dụng rỗng dễ dàng tiếp cận hơn bằng vòi phun nước.
- Các vật dụng có đáy rộng nên được đặt nghiêng để nước có thể chảy ra dễ dàng.
- Tay phun không được bị chặn bởi các vật quá cao hoặc treo qua giỏ. Kiểm tra chuyển động tự do bằng cách xoay tay phun bằng tay.

- Đảm bảo các vật dụng nhỏ không thể rơi ra khỏi giá đỡ trong giỏ.
- Do đó, những vật dụng nhỏ như nắp nén được đặt trong khay 3D MultiFlex hoặc giỏ đựng dao kéo (tùy theo kiểu máy).

Một số thực phẩm có thể chứa phẩm màu tự nhiên, ví dụ như cà rốt, cà chua hoặc táo.

Những loại thuốc nhuộm này có thể làm đổi màu các vật dụng bằng nhựa trong máy rửa chén nếu một lượng lớn các loại thực phẩm này tiếp xúc với đồ gốm bên trong thiết bị. Độ ổn định của các vật dụng bằng nhựa không bị ảnh hưởng bởi sự đổi màu này.

Việc rửa đồ dùng bằng bạc cũng có thể khiến đồ nhựa bị đổi màu.

## Đang nạp máy rửa chén

Những vật dụng không phù hợp với máy rửa chén:

- Dao kéo và đồ gỗ bằng gỗ hoặc các vật dụng có bộ phận bằng gỗ: chúng có thể bị đổi màu và phai màu. Keo dán đú ợc sử dụng trong các vật dụng này không chống đú ợc máy rửa chén và tay cầm bằng gỗ có thể bị lỏng sau khi rửa bằng máy rửa chén.
- Đồ thủ công, đồ cổ, bình hoa giá trị và đồ thủy tinh trang trí: những đồ vật này không an toàn khi rửa bằng máy rửa chén.
- Các vật dụng bằng nhựa không tỏa nhiệt chống chịu: nhiệt độ cao trong máy rửa chén có thể khiến chúng bị tan chảy hoặc mất hình dạng.
- Đồng, đồng thau, thiếc và nhôm các mặt hàng: những mặt hàng này có thể bị đổi màu hoặc xỉn màu.
- Màu sơn phủ lên lớp men: loại trang trí này có thể phai màu sau một số chu kỳ.
- Đồ thủy tinh và đồ thủy tinh tinh xảo chứa tinh thể chì: có thể bị đục theo thời gian.

### Đồ bạc

**Nguy cơ hư hỏng do chất tẩy rửa không phù hợp.**

Nếu vệ sinh đồ bạc bằng chất tẩy rửa không phù hợp, đồ bạc có thể bị hư hỏng không thể sửa chữa đú ợc.

Đồ bạc tiếp xúc với thực phẩm có chứa lưu huỳnh có thể bị đổi màu.

Bao gồm lòng đồ trứng, hành tây, sốt mayonnaise, mù tạt, đậu, cá, nưỚc muối cá và nưỚc ứ ợp.

Đồ bạc trứ ợc đó đã đú ợc rửa sạch bằng chất đánh bong bạc vẫn có thể bị ảm hoặc có đốm ở cuối chư ơng trình, khi nưỚc không chảy ra ngoài một cách tron tru.

**Mẹo:** Lau khô đồ bạc bằng vải.

Hư hỏng do chất tẩy rửa có tính kiềm ăn mòn.

Các bộ phận bằng nhôm (ví dụ như bộ lọc mõ của máy hút mùi) có thể bị hư hỏng do chất tẩy rửa kiềm ăn da. Trong trường hợp nghiêm trọng, có nguy cơ xảy ra phản ứng hóa học gây nổ (như phản ứng khí oxyhydro gây nổ).

Không đú ợc rửa các bộ phận bằng nhôm trong máy rửa chén bằng chất tẩy rửa công nghiệp hoặc thương mại có tính kiềm ăn da.

**Mẹo:** Khi mua bát đĩa và đồ dùng nhà bếp mới, hãy đảm bảo chúng có thể rửa bằng máy rửa chén nếu bạn muốn rửa chúng trong máy rửa chén.

### Chăm sóc kính

- Kính có thể bị đục sau khi rửa thường xuyên bằng máy rửa chén.  
Khi rửa đồ thủy tinh mỏng manh trong máy rửa chén, hãy đảm bảo chỉ chọn chương trình chăm sóc thủy tinh đặc biệt với nhiệt độ rất thấp (xem "Tổng quan về chương trình"). Điều này sẽ làm giảm nguy cơ bị vỡ đục.
- Mua đồ thủy tinh có thể rửa bằng máy rửa chén (ví dụ như đồ thủy tinh Riedel).
- Sử dụng chất tẩy rửa có phụ gia bảo vệ kính.

## Đang nạp máy rửa chén

### Giỏ trên

Xem chương “Cách xếp đồ vào máy rửa chén”, phần “Ví dụ về cách xếp đồ vào máy” để biết ví dụ về cách xếp đồ gốm và dao kéo.

#### Đang nạp giỏ đựng đồ phía trên

Hư hỏng do rò rỉ nước.

Nếu bạn chạy máy rửa chén mà không có giỏ đựng phía trên, nước có thể rò rỉ ra khỏi máy rửa chén.

Chỉ chạy máy rửa chén khi giỏ đựng phía trên vẫn còn nguyên (trừ chương trình dành cho đồ cao nếu có).

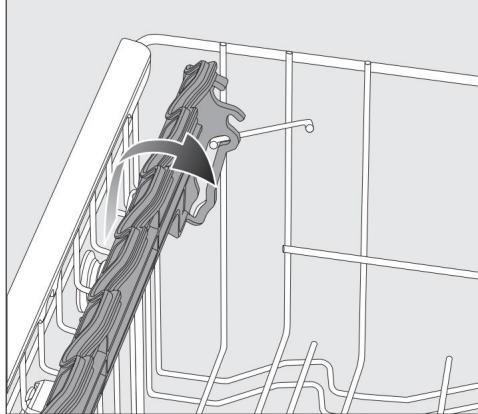
Sử dụng giỏ trên cho các loại thực phẩm nhỏ, các đồ vật nhẹ và mỏng manh như cốc, đĩa lót, ly, bát đựng trứng miện, v.v.

Chảo nồng hoặc đĩa đựng thức ăn cũng có thể được đặt trong giỏ trên. Các vật dụng dài như

muỗm múc súp và thìa羹 nên được đặt nằm ngang ở phía trước của giỏ trên.

Đặt giá đựng cốc FlexCare Bạn có thể đặt cốc, bát nhỏ và đồ gốm phẳng lên giá đựng cốc FlexCare.

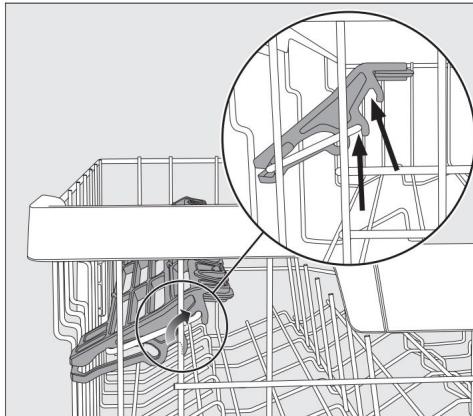
Có thể sắp xếp ly dọc theo giá để cốc để chúng nằm an toàn trong suốt chương trình.



Hạ giá đựng cốc FlexCare xuống để thực hiện việc này. Nâng giá đựng cốc lên trên để thực hiện không gian cho những vật dụng cao.

## Đang nạp máy rửa chén

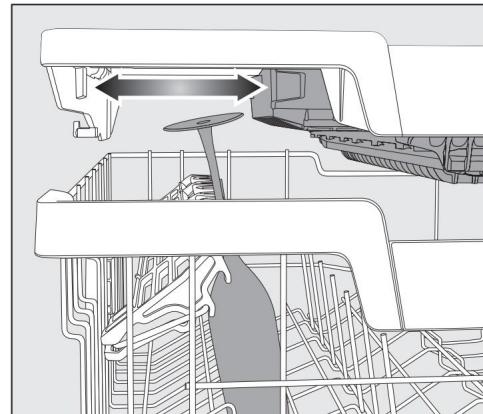
Điều chỉnh giá đẻ cốc FlexCare Bạn có thể cài đặt chiều cao và chiều sâu của giá đẻ cốc ở hai mức khác nhau, để có thể chứa những chiếc cốc lớn hơn và để có thể đặt bát đĩa cao hơn bên dưới.



Kéo giá đẻ cốc lên trên và nhấp vào vị trí mong muốn (xem mũi tên).

Lắp đầy các lỗ mở của giá đựng cốc FlexCare Các lỗ mở trên

giá đựng cốc được thiết kế đặc biệt để giữ chặt các loại cốc cao có chân dài.

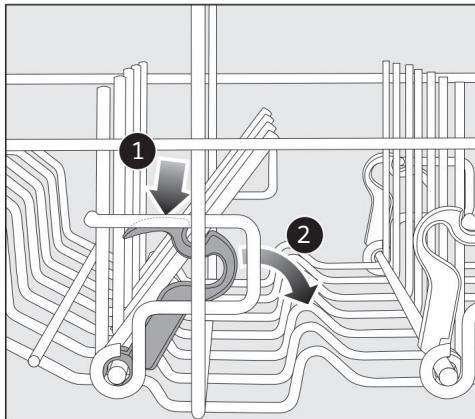


Hạ giá đẻ cốc xuống và nghiêng ly vào các lỗ. Nếu muốn, bạn có thể điều chỉnh phần chèn bên trái của khay 3D MultiFlex để tạo không gian cho những chiếc ly cao hơn (xem "Dụng cụ ăn uống - khay 3D MultiFlex").

## Đang nạp máy rửa chén

Hạ thấp các gai ở cả hai

hàng gai phía trước bên phải, bạn có thể hạ thấp  
mỗi gai cách nhau để dễ dàng xếp các đồ đựng lớn  
hơn, ví dụ như bát đựng ngũ cốc.



Nhấn cần gạt màu vàng xuống , sau đó hạ các gai  
màu xám đậm xuống.

Đặt các bát theo chiều thẳng đứng vào hàng gai.

## Đang nạp máy rửa chén

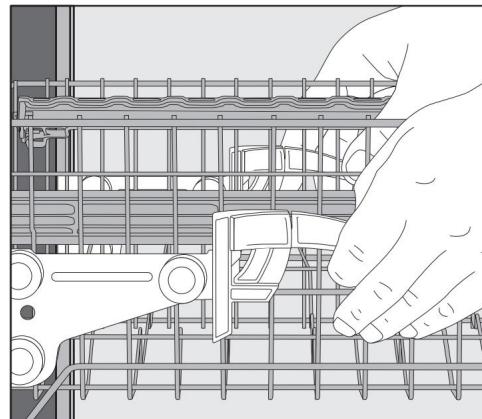
Điều chỉnh giò trên Đè có thêm không gian  
cho những món đồ gồm cao hơn trong giò dư ới  
hoặc giò trên, giò trên có thể đư ợc điều chỉnh theo  
3 tầng với khoảng cách giữa mỗi tầng là 2 cm.

Giò đựng đồ phía trên cũng có thể đư ợc đặt ở một  
góc để nướ ớc có thể chảy tự do từ các hốc. Tuy  
nhiên, hãy đảm bảo rằng giò đựng đồ có thể trượt  
trơn tru vào và ra khỏi tủ rửa.

Kéo giò phía trên ra.

Nâng giò trên lên: Nâng giò  
lên cho đến khi nó khớp vào đúng vị trí.  
Kéo cần gạt ở hai bên giò trên lên. Điều  
chỉnh giò đến độ cao mong muốn  
rồi đẩy cần gạt xuống đúng vị trí.

Hạ thấp giò hàng phía trên:



Kéo cần gạt ở hai bên giò trên lên. Điều  
chỉnh giò đến độ cao mong muốn  
rồi đẩy cần gạt xuống đúng vị trí.

Khi điều chỉnh giò trên, hãy đảm bảo rằng  
các tấm cao ở giò dư ới không chặn vòi phun ở  
giữa.  
cánh tay.

## Đang nạp máy rửa chén

### Giỏ dư ới

Xem chương “Cách xếp đồ vào máy rửa chén”, phần “Ví dụ về cách xếp đồ vào máy” để biết ví dụ về cách xếp đồ gồm và dao kéo.

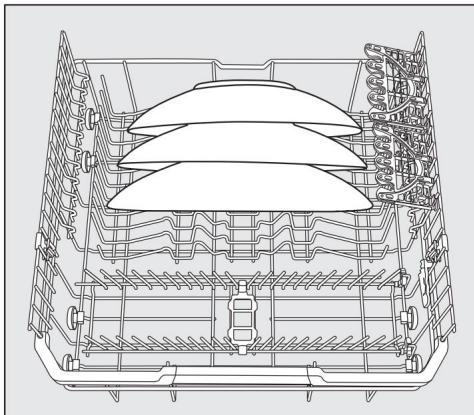
#### Đồ đồ vào giỏ dư ới Đặt những

vật dụng lớn hơn và nặng hơn như đĩa, đĩa đựng thức ăn, chảo, bát, v.v. vào giỏ dư ới.

Ly, tách và đĩa nhỏ cũng có thể được đặt ở giỏ dư ới.

#### Đang tải vùng MultiComfort

Phần phía sau của giỏ dư ới được dùng để rửa cốc, ly, đĩa, nồi và chảo.



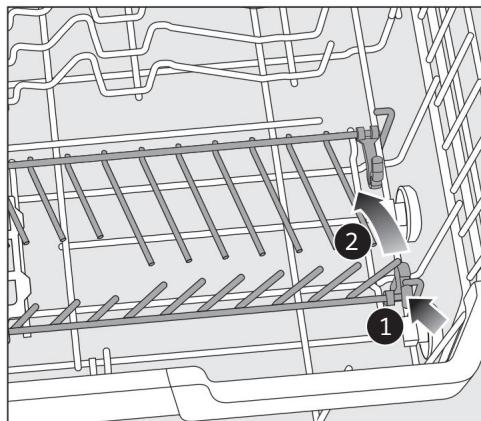
Đặt những chiếc đĩa rất lớn vào giữa của giỏ dư ới.

Mẹo: Khi nghiêng, có thể chứa được những tấm có đường kính lên tới 35 cm.

Hạ thấp các gai Các hàng

gai ở phía trước được dùng để đặt đĩa, bát đựng súp, đĩa đựng thức ăn, bát đựng món tráng miệng và đĩa lót.

Cả hai hàng gai bên phải đều có thể hạ xuống để tạo thêm không gian cho các vật dụng lớn, ví dụ như nồi, chảo và đĩa đựng thức ăn.



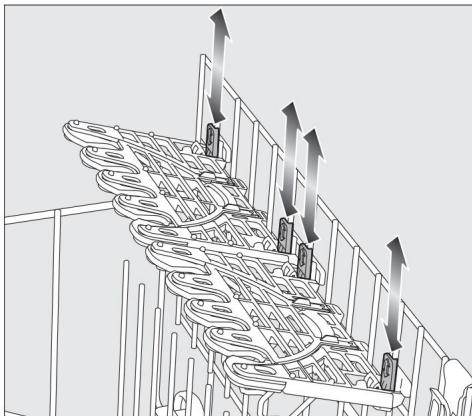
Nhấn cần gạt màu vàng xuống , sau đó hạ các hàng gai xuống .

## Đang nạp máy rửa chén

### Ly thủy tinh và chai FlexCare

Giá đỡ ly và chai được dùng để rửa ly thủy tinh, ly cao và chai.

Điều chỉnh giá đỡ ly và chai FlexCare Bạn có thể đặt giá đỡ ly và chai ở 2 độ cao khác nhau.

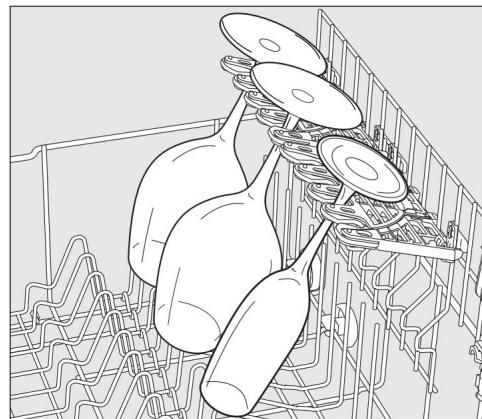


Truợt giá đỡ ly và chai đến độ cao mong muốn cho đến khi các chốt khớp vào đúng vị trí ở phía trên hoặc phía dưới.

Có thể nâng giá đựng ly và chai lên để có thêm không gian cho những vật dụng cao.

### Lắp giá đỡ ly Các thành phần silicon

trong giá đỡ ly giúp giữ chặt và ổn định các loại ly thủy tinh mỏng manh.



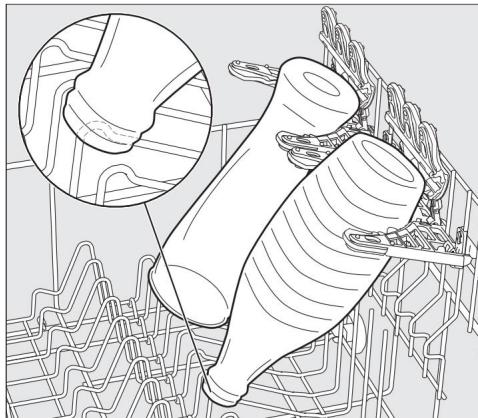
Đồ thủy tinh như ly rượu vang, ly sâm panh và ly bia có thể được ghim vào lỗ của giá đỡ ly.

## Đang nạp máy rửa chén

Lắp giá đỡ ly và chai FlexCare Giá đỡ ly và chai có thể được sử dụng để giữ các vật chứa cao, hẹp và rỗng, ví dụ như cốc bia, chai, bình hoa, an toàn trong suốt chương trình.



Các miếng chèn trong ly và chai  
giá đỡ có thể được nâng lên để có thêm không  
gian cho những chiếc ly hoặc chai cao.



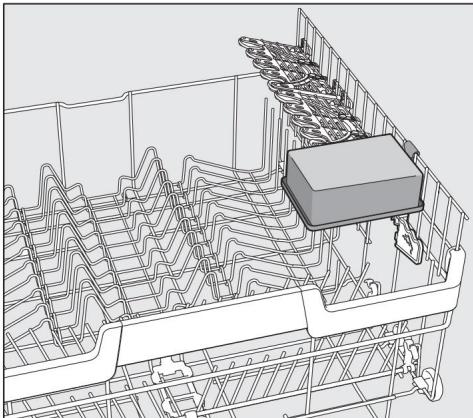
Nghiêng các thùng chứa vào giá đỡ.

Mẹo: Để có kết quả vệ sinh tốt nhất, hãy sử dụng sản phẩm bổ sung "BottleClean" (xem "Sản phẩm bổ sung - BottleClean").

## Đang nạp máy rửa chén

### MultiClip

MultiClip cho phép bạn buộc chặt các vật dụng có tải trọng nhẹ như đồ làm từ nhựa.



Cố định các vật dụng nhẹ vào MultiClip.

Đảm bảo đồ gốm không cản trở cánh phun ở giữa.

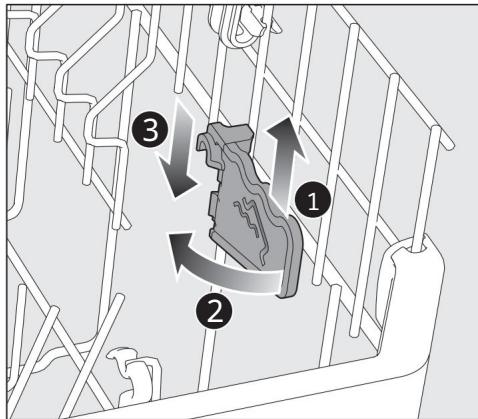
### Hỗ trợ XL

XL-Assist được sử dụng để cố định các vật dụng có tải trọng lớn, ví dụ như nồi và chảo.

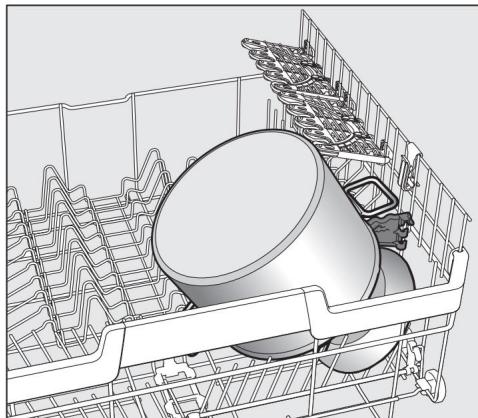
Điều này cho phép nghiêng đồ gốm để có kết quả sấy tốt hơn. Các đồ gốm nhỏ hơn có thể được đặt bên dưới các đồ gốm lớn hơn.

Đặt XL-Assist vào Mở XL-

Assist ra để đặt các vật dụng bằng gốm lớn lên trên.



Nâng nhẹ XL-Assist, gập ra và móc lại vào vị trí mới.



Đặt các cạnh của đồ gốm lớn lên XL-Assist.

## Đang nạp máy rửa chén

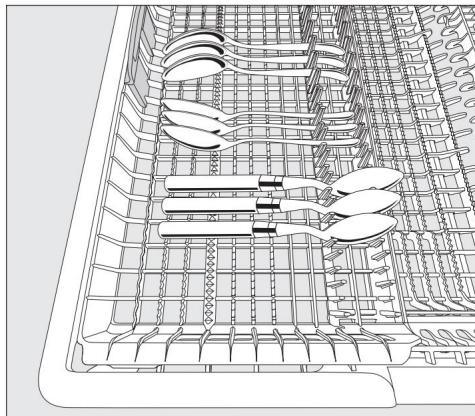
### Khay đựng dao kéo/giỗ đựng dao kéo (tùy theo mẫu)

Xem chương "Cách xếp đồ vào máy rửa chén", phần "Ví dụ về cách xếp đồ vào máy" để biết ví dụ về cách xếp đồ gồm và dao kéo.

Đặt dao kéo vào khay 3D MultiFlex hoặc vào giỗ đựng dao kéo (tùy theo kiểu máy).

Xếp khay 3D MultiFlex Để việc dỡ đồ dễ dàng hơn, nên phân loại dao kéo theo từng khu vực, một khu để dao, một khu để nĩa, một khu để thìa, v.v.

Đầu thìa phải tiếp xúc với ít nhất một trong các chốt giữ răng cưa ở đáy khay để đảm bảo nút ốc có thể chảy ra dễ dàng.



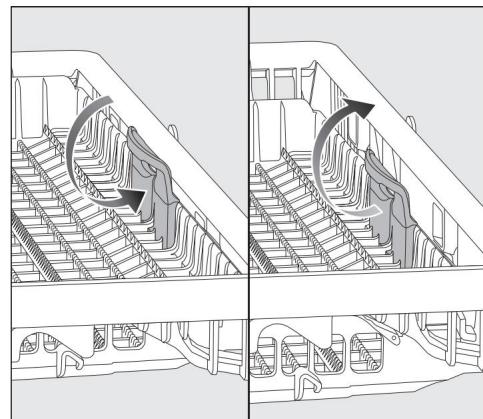
Nếu cần thìa không vừa với giá đỡ, hãy đặt chúng theo hướng ngược lại.

Bạn có thể đẩy phần chèn bên trái vào giữa để có thể đựng các vật dụng bằng sứ cao và ly có chân dài vào giỗ phía trên.

Bạn có thể đặt dao kéo lớn và dài vào phần lõm ở giữa của khay.

Sắp xếp các vật dụng cao (như dụng cụ đựng bánh) sao cho chúng không chặn cánh phun phía trên.

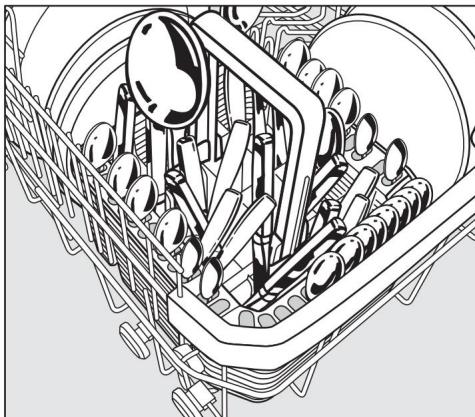
Bạn có thể điều chỉnh chiều cao của phần chèn bên phải để tạo thêm không gian ở phần bên phải của khay để đựng những vật dụng bằng dao kéo lớn hơn hoặc những miếng bát đĩa nhỏ hơn.



Kéo miếng chèn vào bên trong bằng nút màu vàng xử lý và nhấp vào vị trí ở một trong hai vị trí.

## Đang nạp máy rửa chén

Đang xếp giỏ đựng dao kéo (nếu có)

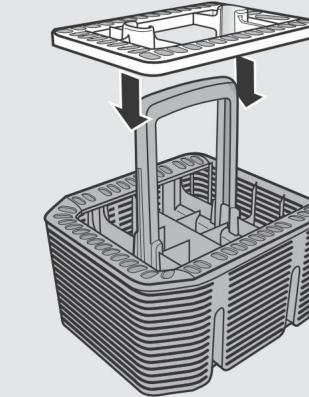


Giỏ đựng dao kéo có thể được đặt ở bất cứ đâu trên các hàng gai phía trước ở góc trái hoặc phải của giỏ dư ới.

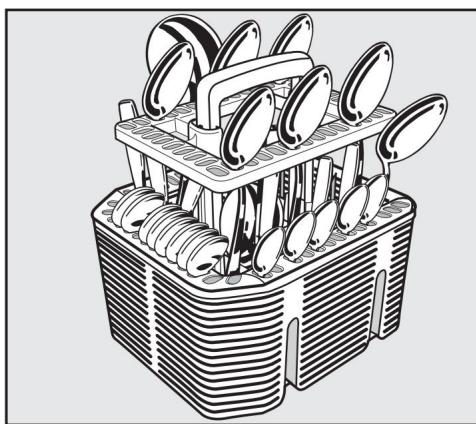
Để tránh nguy cơ thươn tích, dao và nĩa nên được đặt với phần cán hướng lên trên trong giỏ đựng dao kéo.

Đặt các vật dụng nhỏ bằng dao kéo vào các khe riêng biệt ở 3 mặt của giỏ đựng dao.

Nạp khay đựng dao kéo vào giỏ đựng dao kéo Sử dụng khay đựng đi kèm cho các vật dụng dao kéo bị bẩn nhiều. Vì khay đựng này tách các vật dụng ra nên chúng không chồng lên nhau và có thể dễ dàng tiếp cận hơn bằng vòi phun nước.



Lắp miếng lót vào giỏ đựng dao nếu cần.



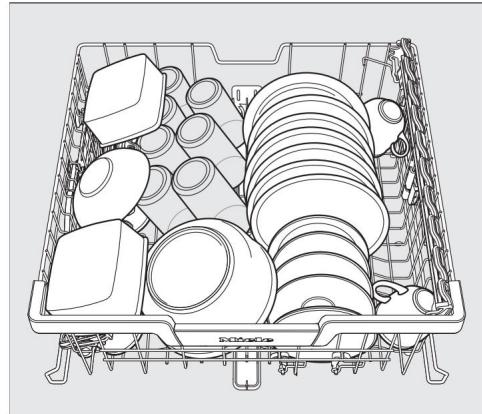
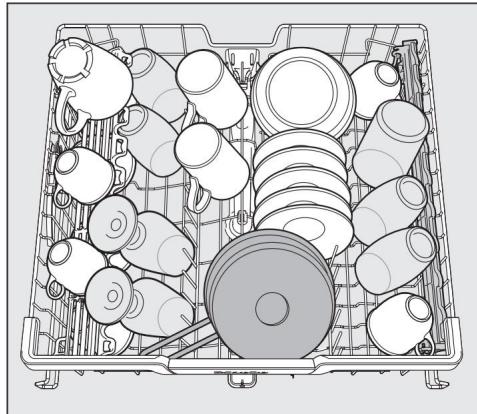
Đặt dao kéo vào trong khay với phần tay cầm hướng xuống dưới. Sắp xếp chúng đều dọc theo khay.

## Đang nạp máy rửa chén

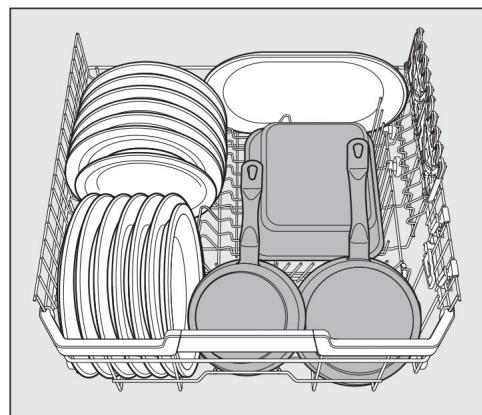
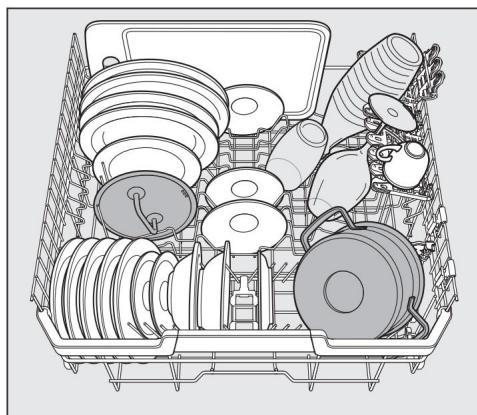
### Đang tải ví dụ

Máy rửa chén có khay đựng dao kéo

Giỏ trên

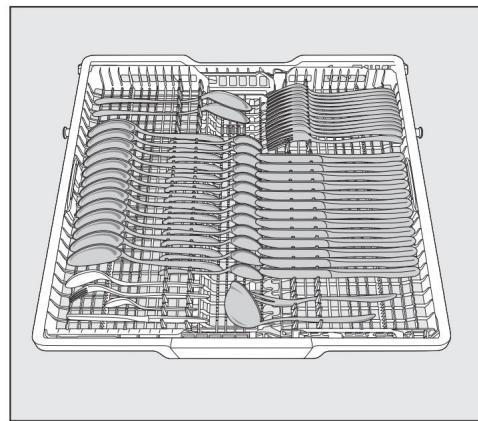
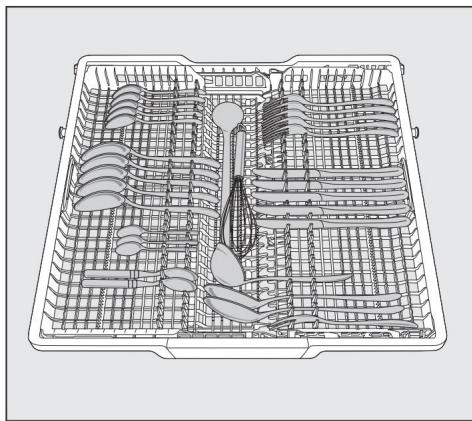


Giỏ dư ới

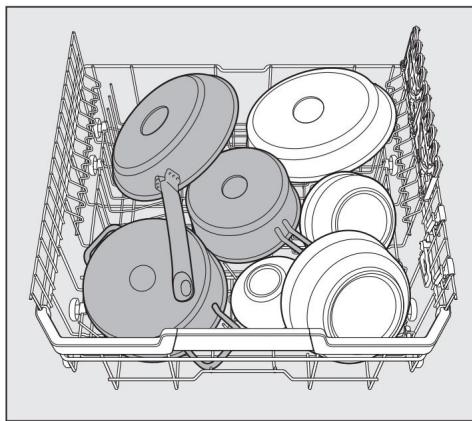


## Đang nạp máy rửa chén

Khay đựng đồ ăn



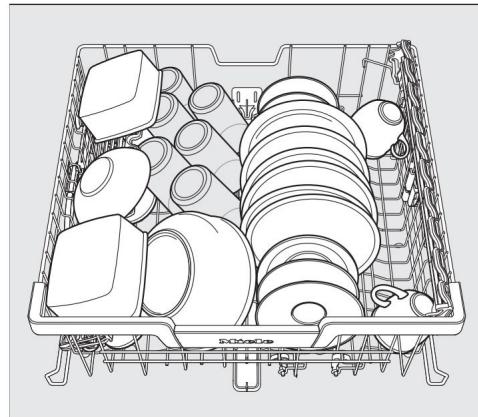
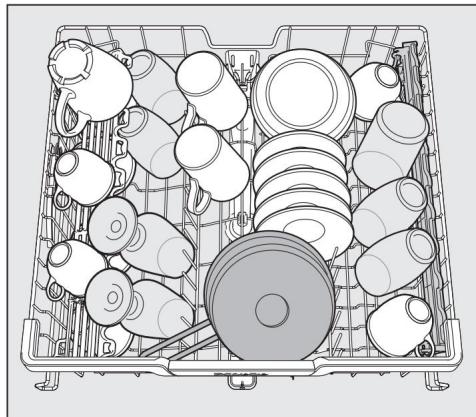
Đồ gốm sứ bẩn nhiều



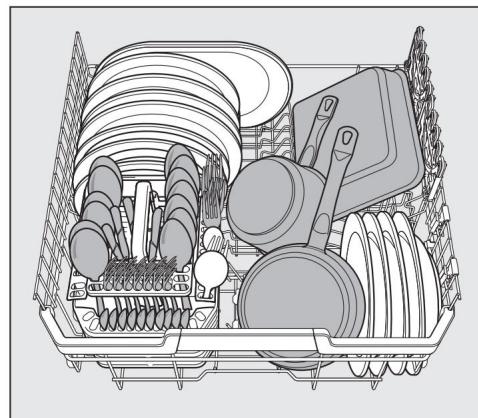
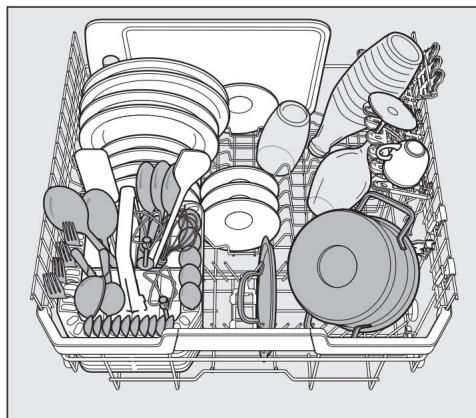
## Đang nạp máy rửa chén

Máy rửa chén có giỏ đựng dao kéo

Giỏ trên

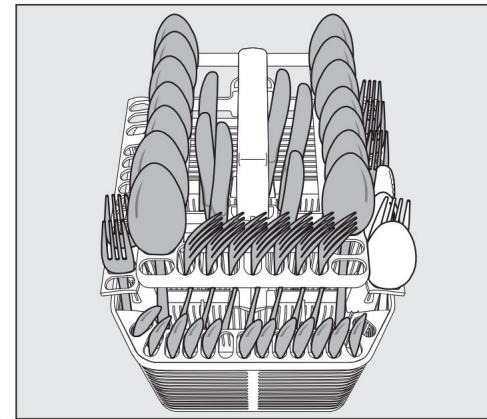
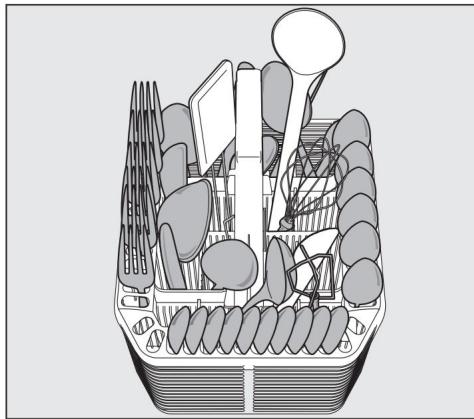


Giỏ dư ới

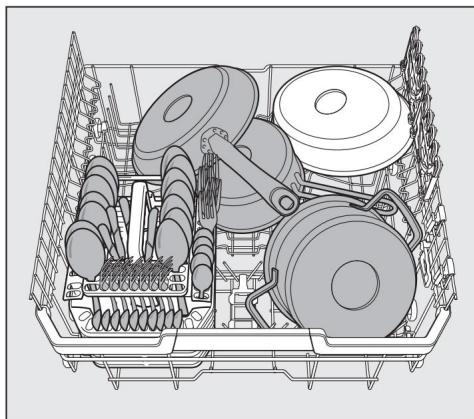


## Đang nạp máy rửa chén

Giỏ đựng đồ ăn



Đồ gốm sứ bẩn nhiều



## Chất tẩy rửa

### Thành phần hoạt tính

Nguy cơ hư hỏng do chất tẩy rửa không phù hợp.

Chất tẩy rửa không phù hợp với máy rửa chén gia dụng có thể gây hư hỏng cho máy rửa chén hoặc đồ dùng trong máy.

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa dành riêng cho máy rửa chén gia dụng.

Các chất tẩy rửa hiện đại chứa nhiều thành phần hoạt tính khác nhau, quan trọng nhất trong số đó là:

- Chất tạo phức làm mềm nưỚc để chống cặn vôi.
- Chất kiềm giúp loại bỏ vết bẩn khô.
- Enzym phân hủy tinh bột và làm lỏng protein.
- Chất tẩy trắng gốc oxy để loại bỏ vết bẩn màu (ví dụ như trà, cà phê, nưỚc sốt cà chua).

Hầu hết các chất tẩy rửa máy rửa chén đều có tính kiềm nhẹ và chứa enzyme và chất tẩy oxy.

Có nhiều loại chất tẩy rửa khác nhau: - Chất tẩy rửa dạng bột và dạng gel lỏng.

Các chất tẩy rửa này cho phép bạn điều chỉnh lực lượng chất tẩy rửa tùy theo khối lượng quần áo và mức độ bẩn.

- Viên tẩy rửa. Chúng phù hợp với mức độ bẩn nhất.

Ngoài các loại chất tẩy rửa thông thường, còn có các sản phẩm kết hợp. Những thứ này chứa chất trợ xà và chất làm mềm nưỚc (muối rửa chén).

Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa kết hợp này cho độ cứng của nưỚc theo khuyến nghị của nhà sản xuất trên bao bì.

Hiệu suất làm sạch và làm khô của các chất tẩy rửa kết hợp này có thể khác nhau rất nhiều.

Hãy đảm bảo rằng khi bạn ngừng sử dụng các sản phẩm tẩy rửa kết hợp, bạn hãy đổ đầy muối rửa chén và nưỚc trợ xà.

Bật lại chức năng nhắc nhở nạp tiền nếu cần.

Để có kết quả làm sạch và sấy khô tối ưu, hãy sử dụng chất tẩy rửa máy rửa chén và đổ muối và nưỚc trợ xà riêng.

Nguy cơ bong hóa chất từ chất tẩy rửa.

Chất tẩy rửa máy rửa chén có thể gây bỏng da, mắt, mũi, miệng và cổ họng.

Tránh tiếp xúc với chất tẩy rửa.

Không hít chất tẩy rửa dạng bột. Không nuốt chất tẩy rửa máy rửa chén.

Hãy tìm kiếm sự chăm sóc y tế ngay lập tức nếu nuốt hoặc hít phải chất tẩy rửa.

Tránh xa trẻ em khỏi chất tẩy rửa.

Cận chất tẩy rửa vẫn có thể còn trong máy rửa chén. Giữ trẻ em tránh xa máy rửa chén khi cửa mở. Không để chất tẩy rửa vào ngăn đựng cho đến khi bắt đầu chương trình và kích hoạt khóa an toàn cửa.

#### Liều lượng chất tẩy

rửa Có hai cách để phân phối chất tẩy rửa.

Trong quá trình phân phối tự động, AutoDos sẽ tự động phân phối lượng chất tẩy rửa cần thiết cho mỗi chuỗi chương trình sau khi PowerDisk được lắp vào (xem chương “Chất tẩy rửa”, phần “Phân phối tự động/ AutoDos”).

Nếu bạn không muốn sử dụng chức năng phân phối tự động, bạn có thể phân phối thủ công chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa. Điều này có nghĩa là bạn sẽ phải đổ lượng chất tẩy rửa cần thiết vào ngăn chứa chất tẩy rửa trước mỗi chương trình (xem chương “Chất tẩy rửa”, phần “Phân phối chất tẩy rửa thủ công”).

## Chất tẩy rửa

Tự động phân phối/AutoDos Trước khi có thẻ sử dụng AutoDos, bạn phải lắp một PowerDisk chứa bột giặt vào ngăn chứa PowerDisk.

Một đĩa PowerDisk chứa đủ chất tẩy rửa cho khoảng 20 chu kỳ, tùy thuộc vào chương trình đã chọn.

Bạn có thể đặt hàng PowerDisk trực tiếp từ cửa hàng trực tuyến của Miele, Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele hoặc từ đại lý Miele của bạn.

**Nguy cơ bỏng hóa chất từ chất tẩy rửa còn sót lại.**

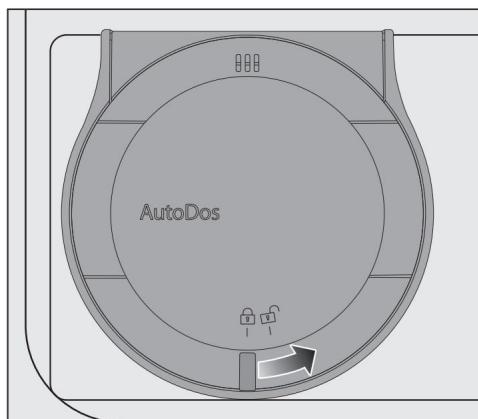
Chất tẩy rửa có tác dụng ăn mòn. Điều này có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe và làm hỏng bề mặt. Nếu sử dụng AutoDos không đúng cách, chất tẩy rửa còn sót lại có thể nhỏ giọt xuống sàn trước máy rửa chén.

Luôn loại bỏ ngay chất tẩy rửa còn sót lại ở phía trước máy rửa chén.

Nếu không có chương trình nào được khởi động trong vòng 48 giờ, PowerDisk sẽ tự động xoay để chất tẩy rửa không bị vón cục. Nếu điều này xảy ra, thông báo Làm mới bộ sê hiển thị trên màn hình khi máy rửa chén được bật.

Sẽ không có chất tẩy rửa nào được phân phối.

Chi lắp PowerDisk khi thông báo PowerDisk empty. Deactivate AutoDos with OK xuất hiện.



Kích hoạt AutoDos Bật

máy rửa chén bằng cách sử dụng điều khiển cảm biến.

Trước khi sử dụng AutoDos lần đầu, hãy tháo tab khỏi nắp AutoDos và vứt bỏ tab đúng cách.

Lắp PowerDisk (xem "Tự động phân phối/AutoDos - Lắp PowerDisk").

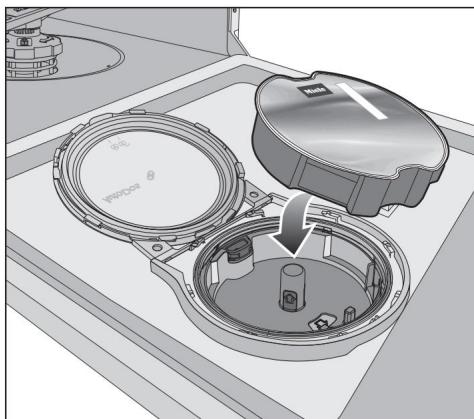
Xoay nắp AutoDos về và mở Nó.

Thông báo AutoDos lid open sẽ xuất hiện trên màn hình. Tháo PowerDisk rỗng ra.

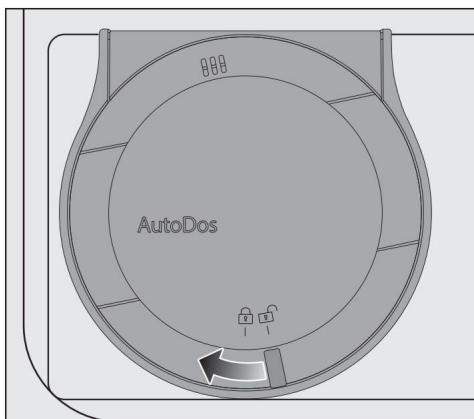
**Chức năng** AutoDos sẽ được kích hoạt tự động.

Thông báo AutoDos đã được kích hoạt sẽ hiển thị trên màn hình.

Cài đặt này áp dụng cho tất cả các chương trình và bạn có thể thay đổi bất kỳ lúc nào bằng cách sử dụng bộ điều khiển cảm biến AutoDos .



Lắp PowerDisk mới vào và ấn đều xuống dưới cho đến khi nó nằm phẳng.



Đóng nắp AutoDos và xoay cho đến khi tay cầm của nắp nằm ngay bên dưới biểu tượng .

Thao tác này sẽ kích hoạt chức năng AutoDos .

Nếu PowerDisk không ở đúng vị trí ban đầu, nó sẽ tự động xoay.

Chờ cho đến khi quá trình này kết thúc trước khi bạn bắt đầu một chương trình.

Nắp AutoDos phải được đóng lại để tránh làm hỏng AutoDos.

Luôn đóng nắp AutoDos trước khi đóng cửa máy rửa chén.

Nếu không, AutoDos có thể bị hỏng.

Chương trình không thể khởi động khi nắp AutoDos mở.

Bột giặt phải khô để không bị vón cục.

Không đổ bất kỳ loại chất lỏng nào vào AutoDos.

Không được phép đổ đầy bột giặt vào PowerDisk.

Điều này sẽ làm mất hiệu lực bảo hành.

Để đảm bảo chức năng AutoDos hoạt động tốt nhất, hãy kiểm tra chức năng này mỗi khi bạn thay thế PowerDisk và vệ sinh nếu cần (xem phần "Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh AutoDos").

## Chất tẩy rửa

Phân phối chất tẩy rửa thủ công Chất tẩy rửa phải được phân phối thủ công nếu bạn đã tắt chức năng phân phối tự động bằng nút AutoDos.

Ngăn chứa chất tẩy rửa Ngăn chứa chất tẩy rửa có thể chứa tối đa 50 ml.

Có các vạch trong ngăn đựng chất tẩy rửa như một chất hỗ trợ pha chế: 20, 30, tối đa. Khi cửa được mở theo chiều ngang, chúng sẽ hiển thị mức đồ đầy xấp xỉ tính bằng ml và chiều cao đồ đầy tối đa. Thực hiện theo liều lượng chất tẩy rửa

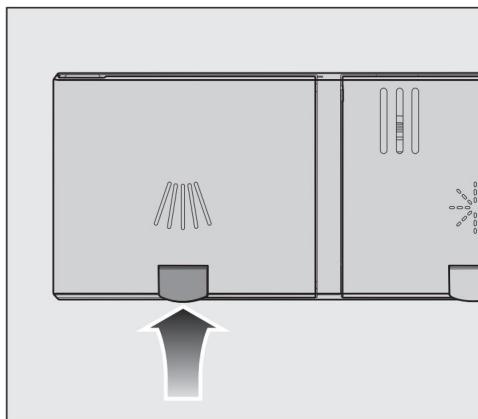
được nhà sản xuất khuyến cáo trên bao bì.

Trừ khi có hướng dẫn khác, hãy sử dụng một viên chất tẩy rửa hoặc thêm 20 đến 30 ml chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa, tùy thuộc vào mức độ bẩn của đồ gỗ.

Không sử dụng đủ lượng chất tẩy rửa được khuyến nghị có thể làm giảm hiệu quả làm sạch.

Một số viên giặt có thể không tan hoàn toàn khi sử dụng chương trình QuickPowerWash (chương trình PowerWash + Quick extra).

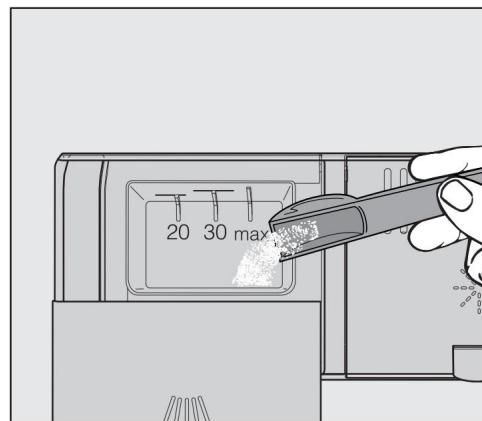
### Thêm chất tẩy rửa



Nhấn nút màu vàng trên nắp ngăn chứa chất tẩy rửa.

Nắp sẽ bật mở.

Nắp cũng sẽ mở ra khi kết thúc một chuỗi chương trình.



Đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa. Đẩy nắp

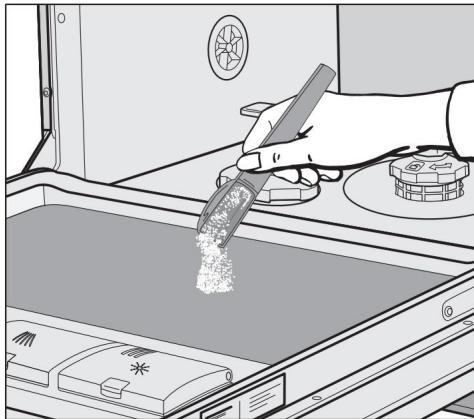
đóng lại cho đến khi bạn nghe thấy tiếng kêu tách vào đúng vị trí.

Chất tẩy rửa không được làm kẹt nắp chứa chất tẩy rửa. Điều này có thể ngăn nắp không mở trong quá trình thực hiện chương trình.

Không đổ quá đầy ngăn chứa chất tẩy rửa.

Nếu muốn, hãy tắt chức năng phân phối tự động/AutoDos.

Đảm bảo bao bì đựng chất tẩy rửa được đóng chặt sau khi sử dụng. Điều này giúp chất tẩy rửa không bị ẩm và vón cục.



Bạn cũng có thể cho một lượng nhỏ chất tẩy rửa vào tẩm bên trong cửa ở các chương trình có giai đoạn giặt trước (xem "Biểu đồ chương trình").

## Hoạt động

---

Bật máy rửa chén Mở vòi khóa nếu nó đóng.

Đảm bảo cánh phun có thể quay tự do. Đóng cửa.

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến.

Nếu máy rửa chén đã tắt trong hơn 1 phút, bạn sẽ cần giữ nút điều khiển cảm biến lâu hơn một chút (bảo vệ chống lau).

Chương trình được chọn sẽ xuất hiện nhanh trên màn hình và nút điều khiển cảm biến thích hợp sẽ sáng lên.

Tiếp theo, mức tiêu thụ năng lượng và mức ưu ánh tính của chương trình đã chọn có thể được hiển thị trong vài giây.

Sau đó màn hình sẽ hiển thị thời lượng ưu ánh tính cho mục đã chọn.

chương trình.

Đèn điều khiển cảm biến Bắt đầu nhấp nháy.

Chọn chương trình Chọn chương trình

theo loại bát đĩa và mức độ bẩn.

Các chương trình khác nhau và cách sử dụng của chúng được mô tả trong "Biểu đồ chương trình" ở phần sau của tập sách này.

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến để chọn chương trình mong muốn.

Cảm biến điều khiển chương trình đã chọn sẽ sáng lên.

Có thể chọn thêm các chương trình khác trong .

hiện việc này, hãy chạm vào nút điều khiển cảm biến .

Chương trình đầu tiên trong số các chương trình tiếp theo sẽ xuất hiện trên màn hình. Sử dụng các điều khiển cảm biến trong hiển thị để chọn chương trình bạn muốn.

Bây giờ bạn có thể chọn phần bổ sung (xem phần "Phần bổ sung").

Nếu chọn bất kỳ tính năng bổ sung nào, các nút điều khiển cảm biến thích hợp cũng sẽ sáng lên.

# Hoạt động

## Hiển thị thời lú ợng chư ơ ng trình

Thời lú ợng ứ ớc tính của chư ơ ng trình đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình trư ớc khi chư ơ ng trình bắt đầu. Trong suốt chư ơ ng trình, thời gian còn lại cho đến khi kết thúc chư ơ ng trình sẽ đư ợc hiển thị.

Các biểu tư ợng xuất hiện để chỉ ra chư ơ ng trình đang ở giai đoạn nào:

Giặt sơ /Ngâm Giặt

chính

Xả tạm thời

Xả sạch lần cuối

Sấy khô

Kết thúc

Thời lú ợng hiển thị có thể thay đổi tùy theo cùng một chư ơ ng trình. Ví dụ, thời lú ợng này bị ảnh hú ớng bởi nhiệt độ nướ ớc tại mỗi cửa vào, quá trình tái kích hoạt của bộ làm mềm nướ ớc, loại chất tẩy rửa, lú ợng bát đĩa và mức độ bắn của bát đĩa.

Khi chọn chư ơ ng trình lần đầu tiên, màn hình sẽ hiển thị thời lú ợng chư ơ ng trình trung bình cho nguồn nướ ớc lạnh vào.

Thời lú ợng chư ơ ng trình đư ợc hiển thị trong chư ơ ng “Tổng quan chư ơ ng trình” đè cập đến tải trọng và nhiệt độ thử nghiệm tiêu chuẩn.

Mỗi lần chạy một chư ơ ng trình, mô-đun điều khiển-hiển thị sẽ tính toán thời lú ợng chư ơ ng trình cần thiết theo nhiệt độ của nướ ớc đưa vào máy rửa chén và kích thư ớc của khói lú ợng bát đĩa.

## Bắt đầu chư ơ ng trình

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu.

Nếu cần, hãy xác nhận thông báo hiển thị trư ớc đó bằng cách nhấn OK.

Chư ơ ng trình bắt đầu.

Đèn điều khiển cảm biến khởi động sẽ sáng lên.

Trong chuỗi chư ơ ng trình, bạn có thể sử dụng OK để hiển thị tên chư ơ ng trình đang chạy.

## Nguy cơ bị bỏng do nướ ớc nóng.

Trong quá trình hoạt động, nướ ớc trong máy rửa chén có thể rất nóng.

Trong quá trình vận hành, chỉ mở cửa khi hết sức thận trọng.

## Hoạt động

### Kết thúc chương trình

Chương báo có thể kéo vào cuối chương trình.

Chương trình kết thúc khi màn hình hiển thị thông báo Đã hoàn tất.

Trong một số chương trình, nếu chức năng "AutoOpen" được kích hoạt, cửa sổ tự động mở nhẹ (xem "Cài đặt - AutoOpen"). Điều này cải thiện quá trình sấy khô.

Nếu chức năng lập trình mức tiêu thụ được bật, giờ đây bạn có thể hiển thị mức tiêu thụ năng lượng và mức thực tế của chương trình vừa kết thúc (xem "Bảo vệ môi trường - Chỉ báo mức tiêu thụ EcoFeedback").

### Quản lý năng lượng Để tiết kiệm

năng lượng, máy rửa chén sẽ tự động tắt sau 10 phút kể từ lần cuối cùng nhấn nút cảm biến hoặc sau khi kết thúc chương trình.

Bạn có thể bật lại máy rửa chén một lần nữa với điều khiển cảm biến.

Nếu máy rửa chén đã tắt trong hơn 1 phút, bạn sẽ cần giữ nút điều khiển cảm biến lâu hơn một chút (bảo vệ chống lau).

Máy rửa chén sẽ không tự tắt khi chương trình đang chạy hoặc khi có lỗi.

Quạt sấy có thể tiếp tục chạy trong vài phút khi kết thúc chương trình.

Nếu bạn không hài lòng với kết quả làm sạch hoặc sấy khô, bạn có thể kích hoạt chức năng Làm sạch thêm hoặc Làm khô thêm để tăng hiệu suất của các chương trình (xem mục "Làm sạch thêm" hoặc "Làm khô thêm" trong mục "Tính năng bổ sung").

Nguy cơ hư hỏng do hơi nước. Hơi nước từ máy rửa chén có thể làm hỏng các bộ phận mỏng manh và các cạnh của mặt bàn khi bạn mở cửa vào cuối chương trình nếu quạt không còn chạy.

Nếu bạn đã tắt chức năng mở cửa tự động (xem phần "Cài đặt - Tự động mở") như vẫn muốn mở cửa khi chương trình kết thúc, hãy đảm bảo rằng bạn mở cửa hoàn toàn.

### Tắt máy rửa chén

Máy rửa chén có thể tắt đư ợc  
bắt cứ lúc nào bằng cách sử dụng điều  
kiển cảm biến.

Tắt máy rửa chén trong khi đang thực hiện chương trình sẽ dừng chương trình đó.

Sử dụng điều khiển cảm biến để chọn tùy chọn

Tắt thiết bị . Xác nhận truy vấn

Tắt thiết bị bằng OK.

Bạn cũng có thể thực hiện thao tác này để dừng bộ đếm thời gian  
đang chạy.

#### Nguy cơ hư hỏng do rò rỉ

Nur ớc.

Rò rỉ nư ớc có thể gây hư hỏng.

Nếu không sử dụng máy rửa chén trong thời  
gian dài, ví dụ như khi đi nghỉ, bạn nên đóng  
vòi nư ớc lại để phòng ngừa.

Lấy bát đĩa ra khỏi máy rửa chén Bát đĩa

có xu hướng dễ vỡ và sứt mẻ hơn khi còn nóng.  
Để bát đĩa ngoài cho đến khi đủ thoải mái để  
cầm trư ớc khi lấy bát đĩa ra.

Nếu bạn mở cửa hoàn toàn sau khi tắt máy, bát đĩa sẽ  
nghệt nhanh hơn nhiều. Trư ớc tiên, hãy dỡ

giỏ dư ới, sau đó là giỏ trên và cuối cùng là  
khay 3D MultiFlex (nếu có).

Điều này sẽ ngăn không cho nư ớc từ giỏ trên và  
khay 3D MultiFlex rơi xuống bát đĩa ở giỏ  
dư ới.

## Hoạt động

Ngắt chương trình Chương trình sẽ bị ngắt ngay khi cửa đư ợc mở.

Nếu cửa đóng lại, chương trình sẽ tiếp tục từ thời điểm trước khi cửa đư ợc mở.

**Nguy cơ bị bỏng do nư ớc nóng.**

Trong quá trình hoạt động, nư ớc trong máy rửa chén có thể rất nóng.

Trong quá trình vận hành, chỉ mở cửa khi hết sức thận trọng.

Hủy hoặc thay đổi chương trình

Nếu một chương trình bị hủy, các giai đoạn quan trọng của chương trình có thể bị bỏ lỡ.

Chỉ nên hủy chương trình trong vài phút đầu tiên của chuỗi chương trình.

Nếu chương trình đã bắt đầu và bạn muốn hủy, hãy thực hiện như sau:

Tắt máy rửa chén bằng cách sử dụng điều khiển cầm biến.

Sử dụng điều khiển cầm biến để chọn tùy chọn Tắt thiết bị . Xác nhận truy vấn Tắt thiết bị bằng OK.

Nếu bạn muốn chọn chương trình khác:

Bật lại máy rửa chén bằng cách sử dụng điều khiển cầm biến.

Nếu bạn đã đổ chất tẩy rửa bằng tay, hãy kiểm tra xem ngăn chứa chất tẩy rửa có còn đóng không.

Nếu nắp ngăn đựng chất tẩy rửa đã mở, hãy đổ đầy chất tẩy rửa vào lại và đóng nắp lại.

Chọn chương trình bạn muốn và bắt đầu.

## Tùy chọn

### Bộ hẹn giờ

Bộ hẹn giờ cung cấp cho bạn một số tùy chọn để bắt đầu một chương trình vào thời điểm sau. Bạn có thể thiết lập thời gian bắt đầu hoặc thời gian kết thúc của một chương trình. Bạn cũng có thể sử dụng chức năng EcoStart hoặc SmartStart để hưởng lợi từ mức giá điện rẻ hơn vào ban đêm.

Khi phân phối chất tẩy rửa thủ công, chất tẩy rửa có thể vón cục nếu ngăn chứa chất tẩy rửa không khô và có thể không được xả sạch hoàn toàn.

Khi sử dụng chức năng hẹn giờ, hãy đảm bảo ngăn đựng chất tẩy rửa khô trước khi thêm chất tẩy rửa. Lau khô bằng khăn trước nếu cần.

Không sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng. Chúng có thể rò rỉ ra ngoài.

### Nguy hiểm cho sức khỏe do chất tẩy rửa.

Để ngăn trẻ em tiếp xúc với chất tẩy rửa máy rửa chén: Không đổ chất tẩy rửa vào ngăn đựng cho đến khi bắt đầu chương trình, tức là trước khi bạn kích hoạt bộ hẹn giờ.  
Sử dụng khóa an toàn để khóa chặt cửa máy rửa chén (xem "Trước khi sử dụng lần đầu - Khóa an toàn").

### Kích hoạt bộ hẹn giờ

Bật máy rửa chén bằng cách sử dụng điều khiển cảm biến.

Đèn điều khiển cảm biến Bắt đầu nhấp nháy.

Chọn chương trình bạn muốn sử dụng.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến.

Đèn điều khiển cảm biến sẽ sáng lên.

Bạn có thể sử dụng các nút điều khiển cảm biến để chọn giữa các chức năng Bắt đầu tại, Kết thúc tại và EcoStart hoặc SmartStart nếu có. Xác nhận lựa chọn

chức năng bạn muốn bằng OK.

Thời gian cuối cùng được đặt cho bộ hẹn sẽ được hiển thị và khỏi số giờ sẽ được tô sáng.

Nhập thời gian bạn muốn

cho bộ hẹn giờ bằng cách sử dụng các nút điều khiển cảm biến và xác nhận bằng OK.

Nếu trong khi bạn đang cài đặt thời gian, bạn không áp dụng bất kỳ cài đặt nào trong vài giây, màn hình sẽ trở về mức menu trước đó. Sau đó, bạn sẽ phải nhập lại cài đặt của mình.

Sau khi bạn kích hoạt bộ hẹn giờ, tất cả màn hình sẽ tắt sau vài phút để tiết kiệm năng lượng.

Để bật lại màn hình trong vài phút, hãy nhấn nút điều khiển cảm biến .

Bạn cũng có thể kích hoạt bộ hẹn giờ thông qua ứng dụng Miele.

# Tùy chọn

---

## Thiết lập "Bắt đầu tại"

Với chức năng Bắt đầu vào , bạn có thể thiết lập thời gian chính xác mà bạn muốn chương trình bắt đầu.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập giờ và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Giờ sẽ được lưu và khởi số phút sẽ được tô sáng.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập

phút và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Thời gian bắt đầu đã lưu cho chương trình đã chọn sẽ hiển thị trên màn hình trong vài phút.

Khi đến thời gian đã cài đặt, chương trình đã chọn sẽ tự động bắt đầu.

Thời gian còn lại sẽ hiển thị trên màn hình, đèn điều khiển cảm biến sẽ tắt và đèn điều khiển cảm biến Bắt đầu sẽ sáng lên.

## Thiết lập "Kết thúc tại"

Sử dụng chức năng Kết thúc lúc để đặt thời gian muộn nhất mà chương trình đã chọn phải kết thúc.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập giờ và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Giờ sẽ được lưu và khởi số phút sẽ được tô sáng.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập

phút và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Thời gian bắt đầu ước tính của chương trình đã chọn sẽ hiển thị trên màn hình trong vài phút.

Một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình nếu chương trình không thể hoàn thành theo thời gian kết thúc đã đặt vì thời gian chạy quá dài. Nó sẽ hiển thị thời gian có thể cài đặt.

Nếu xuất hiện, hãy xác nhận thông báo bằng cách nhấn OK.

Chương trình đã chọn sẽ tự động bắt đầu khi đạt đến thời gian bắt đầu dự kiến.

Thời gian còn lại sẽ hiển thị trên màn hình, đèn điều khiển cảm biến sẽ tắt và đèn báo Bắt đầu sẽ sáng lên.

**Thiết lập EcoStart Bạn**

có thể sử dụng chức năng EcoStart để hú ởng lợi từ mức giá điện rẻ hơn vào ban đêm. Để thực hiện việc này, bạn chỉ cần thiết lập tối đa ba múi giờ giá điện một lần (xem chương "Thiết lập", phần "EcoStart").

Sau đó, cài đặt thời gian muộn nhất mà chương trình đã chọn phải kết thúc.

Máy rửa chén sau đó sẽ tự động chạy ở mức giá tiết kiệm nhất trong khoảng thời gian đã cài đặt.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập giờ và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Giờ sẽ được lưu và khỏi số phút sẽ được tô sáng.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập phút và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Thời gian bắt đầu ước tính của chương trình đã chọn sẽ hiển thị trên màn hình trong vài phút.

Chương trình đã chọn sẽ tự động bắt đầu khi đạt đến thời gian bắt đầu dự kiến.

Thời gian còn lại sẽ hiển thị trên màn hình, đèn điều khiển cảm biến sẽ tắt và đèn điều khiển cảm biến bắt đầu sẽ sáng lên.

**Cài đặt SmartStart Chức**

năng SmartStart được sử dụng để tự động khởi động máy rửa chén vào thời điểm giá điện của nhà cung cấp năng lượng tiết kiệm nhất.

Để sử dụng chức năng này, bạn có thể cần thêm phụ kiện kỹ thuật.

Nếu bạn đã kích hoạt chức năng SmartStart trong menu Cài đặt, menu Bộ đếm thời gian sẽ không còn hiển thị chức năng EcoStart nữa mà thay vào đó sẽ hiển thị SmartStart (xem phần "SmartStart" trong chương "Cài đặt").

Nếu nhà cung cấp năng lượng cung cấp dịch vụ này, họ sẽ gửi tín hiệu đến máy rửa chén khi giá điện đặc biệt tiết kiệm.

Tín hiệu này sẽ khởi động máy rửa chén.

Bạn có thể cài đặt thời gian muộn nhất để hoàn tất chương trình đã chọn.

Sau đó, máy rửa chén sẽ tính toán thời gian bắt đầu muộn nhất có thể cho chương trình đã chọn và sẽ đợi đến thời điểm bắt đầu này để nhận tín hiệu từ nhà cung cấp năng lượng.

## Tùy chọn

---

Cài đặt thời gian muộn nhất mà chương trình đã chọn phải hoàn tất.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập giờ và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Giờ sẽ được lưu lại và khởi động sẽ được đánh dấu.

Sử dụng các điều khiển cảm biến để nhập phút và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Thông báo Đang chờ SmartStart sẽ hiển thị.

Đèn điều khiển cảm biến khởi động sẽ sáng trong vài phút.

Chương trình đã chọn sẽ tự động bắt đầu ngay khi nhà cung cấp năng lượng gửi tín hiệu hoặc đạt đến thời gian bắt đầu tính toán muộn nhất có thể.

Thời gian còn lại sẽ hiển thị trên màn hình, đèn điều khiển cảm biến sẽ tắt và đèn điều khiển cảm biến Bắt đầu sẽ sáng lên.

Thay đổi hoặc xóa thời gian hẹn giờ Bạn có thể thay đổi thời gian đã đặt cho bộ hẹn giờ hoặc xóa nó.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến.

Chức năng hẹn giờ đã kích hoạt trước đó sẽ được hiển thị. Xác nhận bằng OK.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để chọn chức năng Thay đổi hoặc Xóa và xác nhận bằng OK.

Sau khi xác nhận chức năng Thay đổi bằng OK, bạn có thể thay đổi thời gian đã cài đặt cho bộ hẹn giờ.

Sau khi xác nhận chức năng Xóa bằng OK, thời gian chạy của chương trình đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình.

Đèn điều khiển cảm biến tắt và đèn điều khiển cảm biến Bắt đầu nhấp nháy.

Bây giờ bạn có thể bắt đầu chương trình hoặc tắt máy rửa chén.

Tắt máy rửa chén khi đang hẹn giờ sẽ dừng bộ hẹn giờ.

**Bạn cũng có thể thay đổi hoặc xóa thời gian đã cài đặt cho bộ hẹn giờ bằng ứng dụng Miele.**

## Kích hoạt MobileStart

Bạn có thẻ khởi động máy rửa chén từ xa bằng ứng dụng Miele. Để thực hiện việc này, trước tiên bạn cần cài đặt ứng dụng trên thiết bị di động, kết nối máy rửa chén với mạng WiFi (xem "Cài đặt - Miele@home") và nếu có thẻ, hãy kích hoạt cài đặt "Điều khiển từ xa" (xem "Cài đặt - Điều khiển từ xa"). Bật máy rửa chén bằng điều khiển cảm biến. Chạm vào điều khiển cảm biến.

Đèn điều khiển cảm biến sáng lên.

Tắt máy rửa chén bằng đèn điều khiển cảm biến.

Máy rửa chén hiện có thể được vận hành từ xa bằng ứng dụng Miele.

Tùy chọn MobileStart sẽ vẫn được kích hoạt cho đến khi bạn hủy kích hoạt lại bằng cách sử dụng điều khiển cảm biến. Tùy chọn này cũng sẽ vẫn được kích hoạt nếu bạn tắt máy rửa chén và bật lại trong thời gian đó.

Ngay cả khi tùy chọn MobileStart không hoạt động, bạn vẫn có thể hiển thị trạng thái máy rửa chén và áp dụng cài đặt bằng ứng dụng Miele.

Nếu bạn bắt đầu một chương trình bằng cách sử dụng bộ điều khiển cảm biến Bắt đầu trên máy rửa chén, tùy chọn MobileStart sẽ tự động được kích hoạt trong suốt thời gian

chương trình và đèn điều khiển cảm biến sẽ sáng lên.

Hiển thị giờ hoạt động Bạn có thể hiển thị số giờ máy rửa chén đã hoạt động cho đến nay. Bật máy rửa chén bằng cách sử dụng điều khiển cảm biến.

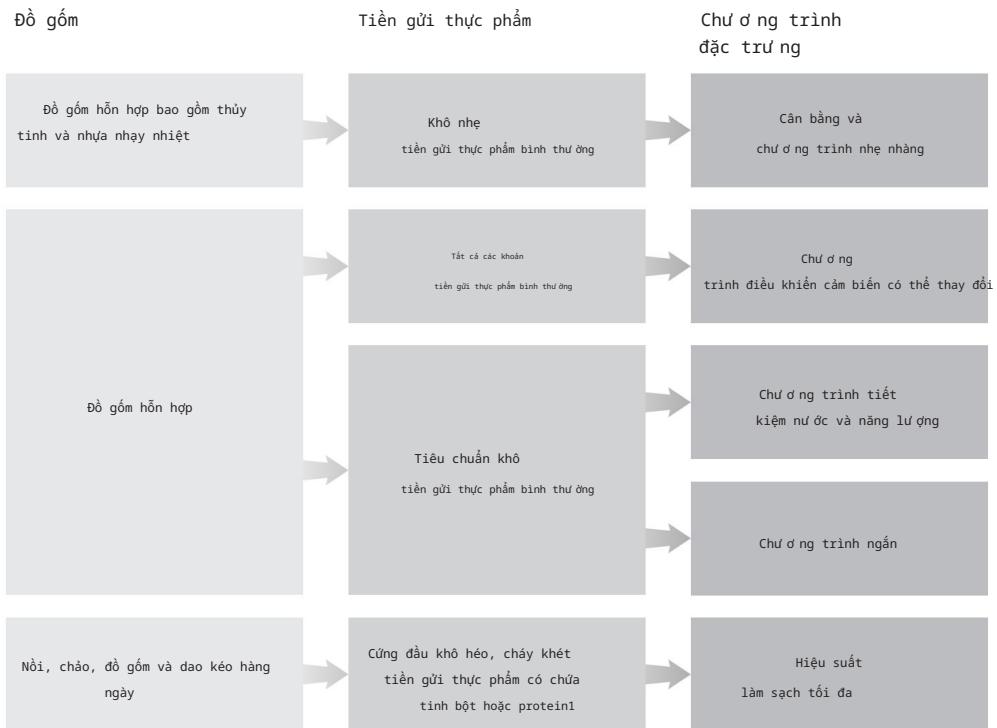
Nếu cần, hãy xác nhận các thông báo và lời nhắc nạp lại bằng OK.

Chạm vào điều khiển cảm biến để 5 giây.

Giờ hoạt động được hiển thị.

Sử dụng nút điều khiển cảm biến hoặc OK để quay lại menu chương trình.

## Hướng dẫn lựa chọn chương trình



1 Thực phẩm như khoai tây, mì ống, gạo hoặc món hầm có thể để lại cặn tinh bột.

Các cặn chứa protein có thể còn sót lại từ thực phẩm như thịt hoặc cá chiên.

## Hướng dẫn lựa chọn chương trình

Chương trình2

Ước tính mức tiêu thụ3



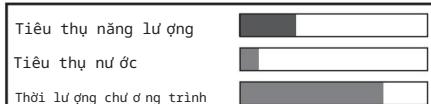
Giặt thoải mái 45 °C



Tự động



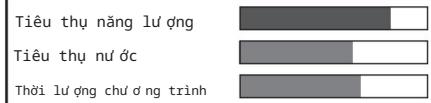
SINH THÁI



Rửa sạch bằng năng lượng 60 °C



Cường độ cao 75 °C



2 Bạn có thể sử dụng "phản bộ sung" để điều chỉnh chương trình (xem "Phản bộ sung").

Bạn cũng có thể chọn chức năng "Rửa tạm thời lần 2" (xem "Cài đặt").

3 Các giá trị ước tính có thể thay đổi do các cài đặt hoặc tính năng bổ sung đã chọn hoặc do điều kiện sử dụng thiết bị.

## Tổng quan chương trình

Chương trình	Trình tự chương trình				
	Rửa trù úc	Rửa chính	Rửa tạm thời	Rửa sạch lần cuối	Sấy khô/ Tự động mở
		°C		°C	
EC01	-	43		42	/
Tự động 45-60 °C		Trình tự chương trình thay đổi, điều chỉnh bằng cảm biến theo kích thước tải và mức độ bẩn			
	Theo yêu cầu	45-60		55-70	/
Giặt thoái mái 45 °C		45		55-70	/
Rửa sạch bằng năng lượng 60 °C	-	60		60	/
Cuối độ cao 75 °C		75		55-70	/
Giặt thoái mái+ 55 °C		55		55-70	/
Vệ sinh 75 °C	-	75		75	/
Cycle kỳ yên tĩnh 50°C	-	50		55-70	/
Tiết kiệm Năng Lượng Mát Trời					/
Nhẹ nhàng 45 °C	-	45		56	/
Rửa bảo dưỡng	-	75		70	/
Rửa sạch muối		-	-	-	- / -

<sup>1</sup>

Chương trình mà dữ liệu nhãn năng lượng đề cập đến.

Theo quy định mới nhất của EU, chương trình này là hiệu quả nhất về mặt tổng lượng năng lượng và mức tiêu thụ để rửa bát đĩa ở mức bình thường làm bẩn.

## Tổng quan chương trình

Tiêu thụ2				
Năng lượng điện		Nước	Thời gian	
Nước lạnh 15 °C kWh	Nước nóng 60 °C kWh	lít	Nước lạnh 15 °C h: phút	Nước nóng 60 °C h: phút
0,54	0,29	8.4	3:50	3:40
0,65-0,953,4	0,55-0,653,4	6.0-13.03.4	2:02-2:59	1:59-2:49
0,85	0,45	12,5	2:38	2:28
1,00	0,65	9,5	1:26	1:15
1,25	0,85	13,5	3:09	2:44
0,95	0,50	12,5	2:30	2:19
1,55	1.20	10.0	2:27	2:15
0,95	0,75	9.0	4:04	3:54
-	0,07	27.0	-	2:47
0,85	0,50	11,5	1:55	1:38
1,75	1,15	19.0	2:12	1:50
0,01	0,01	8,5	0:13	0:13

<sup>2</sup> Các giá trị cho chương trình ECO được tính toán trong điều kiện thử nghiệm chuẩn hóa.

Các giá trị cho các chương trình còn lại được tính toán theo thử nghiệm có thể so sánh được điều kiện.

Trong thực tế, các thiết lập, phần bổ sung hoặc điều kiện vận hành được chọn có thể dẫn đến các kết quả khác nhau giá trị (xem "Hoạt động - Hiển thị thời gian chạy chương trình").

<sup>3</sup> Giá trị tối thiểu: tải một phần với vết bẩn nhẹ

<sup>4</sup> Giá trị tối đa: tải dày đủ với vết bẩn nặng

## Tổng quan chương trình

### Các chương trình tiếp theo

Giặt thoải mái\* 55 °C

Chương trình rửa hỗn hợp bát đĩa với cặn thức ăn gia dụng thông thường.

Vệ sinh 75 °C

Chương trình đặc biệt dành cho đồ gốm sứ bền chắc có cặn thức ăn gia dụng thông thường đã khô một chút, cần được rửa sạch hợp vệ sinh, ví dụ như bình sữa và thớt.

ExtraQuiet 50 °C Chương trình

trình cực kỳ yên tĩnh với thời gian chạy dài hơn. Chương trình này phù hợp với bát đĩa hỗn hợp có cặn thức ăn gia dụng thông thường đã khô nhẹ.

Tiết Kiệm Năng Lực Mặt Trời

Chương trình hoạt động mà không cần làm nóng khi máy rửa chén được kết nối với nguồn nước nóng ít nhất 45 °C (xem "Lắp đặt - Nguồn nước vào").

Chương trình này chỉ bền vững khi nước được đun nóng bằng năng lượng nhiệt mặt trời. Chương trình này phù hợp để rửa bát đĩa hỗn hợp có cặn thức ăn gia dụng thông thường đã khô một chút.

Nhẹ nhàng 45 °C

Chương trình rửa đặc biệt nhẹ nhàng cho đồ gốm, ly và nhựa nhạy cảm với nhiệt độ có cặn thức ăn gia dụng thông thường đã khô nhẹ.

### Chương trình bảo trì

Tủ rửa chén bát thường tự làm sạch. Tuy nhiên, nếu có cặn hoặc chất lắng đọng, hãy sử dụng chương trình Bảo trì để vệ sinh tủ. Không được cho máy rửa chén bát vào chương trình này. Chương trình này được thiết kế để vệ sinh tủ rửa bằng các sản phẩm chăm sóc (nước rửa chén bát/nước xả rửa chén bát) (xem chương "Phụ kiện tùy chọn", phần "Chăm sóc thiết bị"). Thực hiện theo hướng dẫn trên bao bì. Khi sử dụng các sản phẩm chăm sóc máy rửa chén bát, không được đổ chất tẩy rửa. Vì lý do này, chức năng tự động đổ (nếu có) sẽ bị vô hiệu hóa đổi với chương trình này.

### Rửa sạch muối

Chương trình rửa tủ rửa sau khi đổ đầy bình chứa muối. Mỗi lần bạn tháo nắp bình chứa muối, hãy khởi động ngay chương trình Rửa sạch muối mà không có đồ giặt và không có chất tẩy rửa. Điều này sẽ hòa tan và loại bỏ mọi vết muối khỏi tủ rửa.

### Giặt nhanh

Chương trình ngắn dưới một giờ cho đồ gốm hỗn hợp với thức ăn thừa thông thường trong gia đình đã khô nhẹ. Có thể chọn chương trình thông qua chương trình PowerWash kết hợp với Quick extra (xem "Extras - Quick").

Chọn phần bổ sung Bạn có

thể sử dụng phần bổ sung để điều chỉnh  
chương trình.

Để thực hiện việc này, bạn có thể chọn hoặc bỏ  
chọn các mục bổ sung trước khi bắt đầu chương  
trình đã chọn.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Mục bổ sung .

Chọn mục bổ sung bạn muốn và xác nhận bằng OK.

Các tiện ích bổ sung không thể kết hợp với  
chương trình đã chọn hoặc tiện ích bổ sung  
được biểu thị bằng biểu tượng ổ khóa .

Nếu cần, một thông báo tư ứng sẽ xuất hiện trên  
màn hình. Trong trường hợp  
này, hãy xác nhận thông báo bằng OK.

Nhấn nút điều khiển cảm biến Bắt đầu để bắt đầu  
chương trình.

Bạn có thể thiết lập liệu các tính năng bổ sung đã  
chọn có được kích hoạt vĩnh viễn cho chương trình  
tư ứng hay không (xem "Cài đặt - Lưu  
tính năng bổ sung").

Chai sạch

Bạn có thể chọn BottleClean extra để tăng hiệu suất  
vệ sinh của các chương trình dành cho các vật  
chứa rỗng cao, hẹp, ví dụ như cốc bia, chai đựng  
nước. Các vật dụng đã được đặt trong cốc và giá  
đựng chai ở giỏ đồ dùng được vệ sinh đặc biệt kỹ  
lưỡng (xem "Lắp máy rửa chén - FlexCare Glass &  
Bottle").

Khi kích hoạt thêm này, thời gian chạy  
chương trình sẽ được kéo dài và nhiệt độ làm  
sạch có thể tăng lên. Điều này sẽ làm tăng mức  
tiêu thụ nước và năng lượng.

Khu vực Intense

Bạn có thể chọn IntenseZone extra để tăng hiệu suất  
làm sạch của các chương trình trong giỏ đồ dùng.

Khi chức năng bổ sung này được kích hoạt,  
thời gian chạy của chương trình sẽ được kéo dài  
và nhiệt độ làm sạch sẽ tăng lên.  
Điều này sẽ làm tăng lượng nước  
tiêu thụ và năng lượng tiêu thụ.

Siêu sạch

Bạn có thể chọn tính năng bổ sung này để tăng hiệu  
suất làm sạch của các chương trình.

Khi chức năng bổ sung này được kích hoạt,  
thời gian chạy của chương trình sẽ được kéo dài  
và nhiệt độ làm sạch sẽ tăng lên.  
Điều này sẽ làm tăng lượng nước  
tiêu thụ và năng lượng tiêu thụ.

Khô quá

Bạn có thể chọn tính năng bổ sung này để tăng hiệu  
suất sấy của chương trình.

Khi chức năng bổ sung này được kích hoạt,  
thời gian chạy chương trình sẽ được kéo dài và  
nhiệt độ xả cuối cùng sẽ tăng lên. Điều  
này sẽ làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

## Thêm vào

---

Chọn Nhanh Bạn có thể giảm

thời gian chạy chương trình bằng cách sử dụng tùy chọn Nhanh.

Thời gian rút ngắn thời gian chạy chương trình sẽ khác nhau tùy theo chương trình được chọn.

Để đạt được kết quả giặt tối ưu, nhiệt độ và mức tiêu thụ năng lượng sẽ tăng nhẹ khi áp dụng tùy chọn này.

Tùy chọn Quick Extra có thể được ưu tiên hơn các tùy chọn đã chọn khác.

Bạn có thể chọn hoặc bỏ chọn phần bổ sung trước khi chạy chương trình.

Chạm vào Điều khiển cảm biến nhanh.

Bộ điều khiển cảm biến sẽ sáng lên nếu có thêm chức năng cho chương trình đã chọn.

Nếu phần bổ sung không tương thích với chương trình đã chọn, một thông báo về vấn đề này sẽ xuất hiện trên màn hình. Trong trường hợp này, hãy xác nhận thông báo bằng cách nhấn OK.

Nhấn nút điều khiển cảm biến Bắt đầu để bắt đầu chương trình.

Bạn có thể thiết lập liệu phần bổ sung đã chọn có được kích hoạt vĩnh viễn cho chương trình tự động ứng hay không (xem "Cài đặt - Lưu phần bổ sung").

Kết hợp chương trình PowerWash với Quick Extra sẽ cho ra chương trình QuickPowerWash, một chương trình giặt ngắn dành cho các vết thức ăn bám trên bề mặt hơi khô.

## Vệ sinh và chăm sóc

Kiểm tra tình trạng máy rửa chén  
thường xuyên (khoảng 4-6 tháng một lần). Bằng cách này, có thể tránh được các lỗi và sự cố.

**Hư hỏng do không phù hợp**  
chất tẩy rửa.  
Mỗi bề mặt đều dễ bị trầy xước. Tiếp xúc với chất tẩy rửa không phù hợp có thể làm thay đổi hoặc đổi màu bề mặt bên ngoài.

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa được thiết kế riêng cho bề mặt cần vệ sinh.

**Vệ sinh tủ giặt** Tủ giặt có khả năng tự làm sạch, miễn là luôn sử dụng lượng chất tẩy rửa phù hợp.

Việc sử dụng thường xuyên các chương trình rửa ở nhiệt độ thấp (< 50 °C) làm tăng nguy cơ nhiễm bẩn và mùi hôi bên trong tủ rửa. Chạy chương trình Intensive 75 °C một lần mỗi tháng để vệ sinh tủ rửa và ngăn ngừa mùi hôi phát triển.

Tuy nhiên, nếu có cặn như cặn vôi hoặc mờ bám vào, hãy sử dụng chương trình Bảo trì để vệ sinh máy rửa chén (xem "Tổng quan về chương trình - Chương trình bổ sung") bằng chất tẩy rửa máy rửa chén (xem "Phụ kiện tùy chọn - Chăm sóc thiết bị"). Làm theo hướng dẫn trên bao bì sản phẩm.

Bạn có thể đặt mua các sản phẩm vệ sinh và chăm sóc của Miele từ Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele hoặc từ cửa hàng trực tuyến của Miele.  
Vệ sinh bộ lọc trong tủ rửa thường xuyên.

### Chu trình vệ sinh

Nếu bạn chủ yếu sử dụng các chương trình nhiệt độ thấp, có nguy cơ vi khuẩn và mùi khó chịu tích tụ trong tủ rửa. Nếu bạn thường xuyên sử dụng các chương trình nhiệt độ thấp, bạn nên thường xuyên chạy chương trình nhiệt độ cao. Điều này là để ngăn ngừa sự tích tụ của cặn và mùi hôi.

Bạn có thể kích hoạt hoặc hủy kích hoạt thông báo thông tin vệ sinh (xem "Cài đặt - Chu trình vệ sinh").

Nếu bạn tắt thông báo này, hãy chạy chương trình Intensive 75 °C một lần mỗi tháng để vệ sinh tủ giặt và ngăn ngừa mùi hôi phát triển.

### Vệ sinh cửa và gioăng cửa

Gioăng cửa và hai bên cửa máy rửa chén không thể tiếp cận và vệ sinh bằng vòi phun của tay phun. Do đó, nắm mốc có thể phát triển ở đây. Lau gioăng cửa thường xuyên bằng khăn ẩm để loại bỏ cặn thức ăn.

Lau sạch mọi cặn thức ăn hoặc đồ uống có thể nhỏ giọt vào hai bên cửa máy rửa chén.

**Vệ sinh vùng điều khiển** Vùng điều khiển chỉ nên được lau bằng vài sạch và ẩm.

### Vệ sinh mặt trượt của thiết bị

#### Hư hỏng do bụi bẩn.

Vết bẩn để quá lâu có thể không thể loại bỏ được và có thể khiến bề mặt bên ngoài bị thay đổi hoặc đổi màu.

Do đó, tốt nhất là nên loại bỏ ngay mọi vết bẩn.

## Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh mặt truớc của thiết bị bằng vài bột biển mềm và dung dịch nưỚc ấm và nưỚc rửa chén. Sau khi vệ sinh, lau khô bề mặt bằng vài mÈm.

Bạn cũng có thể sử dụng khăn sợi nhô sач, ấm và không chứa chất tẩy rửa máy rửa chén.

Để tránh làm hỏng bề mặt bên ngoài, không sử dụng các chất sau: - Chất tẩy rửa có chứa soda, amoniac, axit hoặc clorua - Chất tẩy cặn - Chất tẩy rửa có tính mài mòn,

ví dụ

bột tẩy rửa, chất lỏng tẩy rửa hoặc đá bọt

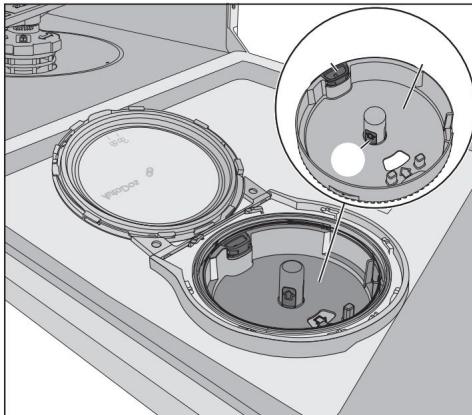
- Chất tẩy rửa có chứa dung môi
- Chất tẩy rửa thép không gỉ
- Chất tẩy rửa máy rửa chén
- Chất tẩy rửa lò nưỚng
- Chất tẩy rửa kính
- Bàn chải cứng, mài mòn, vài hoặc miếng bột biển, ví dụ như miếng cọ nồi, bàn chải hoặc miếng bột biển đã đưỚc sử dụng truỚc đó với chất tẩy rửa có tính mài mòn
- Khối tẩy vết bẩn
- Lưỡi cạo kim loại sắc nhọn
- Len thép
- Máy làm sạch bằng hơi nưỚc

## Vệ sinh và chăm sóc

### Dọn dẹp AutoDos

Nếu thông báo Clean AutoDos  
đư ợc hiển thị, hãy kiểm tra xem  
AutoDos có sạch không và vệ sinh nếu  
cần, ví dụ như cặn bột. Điều này giúp  
AutoDos hoạt động bình thường.

Để đảm bảo chức năng AutoDos hoạt động tốt  
nhất, hãy kiểm tra chức năng này mỗi khi bạn  
thay thế PowerDisk và vệ sinh nếu cần.



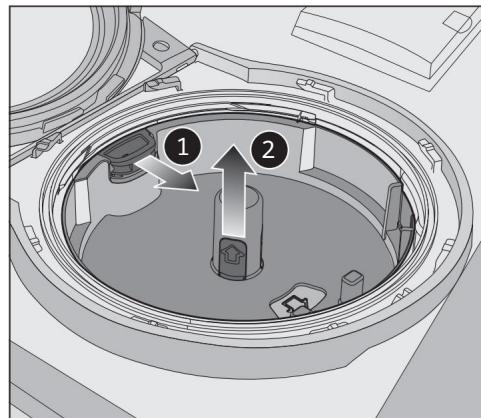
Giá đỡ PowerDisk

thẻ mở màu vàng để mở khóa  
Giá đỡ PowerDisk

các tab màu vàng trên giá đỡ PowerDisk

Xoay nắp AutoDos về và mở  
Nó.

Tháo PowerDisk nếu cần thiết.

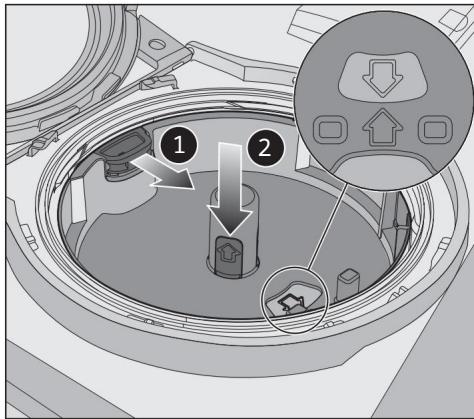


Mở khóa ngăn chứa PowerDisk bằng  
kéo thẻ mở màu vàng theo hướng mũi tên và  
đồng thời kéo giá đỡ PowerDisk lên  
trên bằng các tab màu vàng.

Vệ sinh vỏ AutoDos và giá đỡ  
PowerDisk bằng khăn ẩm. Lau khô tất  
cả các bộ phận thật kỹ để  
bột giặt không vón cục.

Điều rất quan trọng là không được để hơi ẩm  
đọng lại bên trong hệ thống AutoDos trong  
quá trình vệ sinh.

## Vệ sinh và chăm sóc



Kéo thẻ mở màu vàng vào hướng mũi tên và lắp lại giá đỡ PowerDisk cùng lúc. Để thực hiện việc này, các mũi tên trong giá đỡ PowerDisk và trong cửa sổ xem phải hú ứng về nhau. Giá đỡ phải nằm phẳng.

Nắp mây AutoDos phải đóng chặt để bột giặt không bị ướt và vón cục.

Đảm bảo tắt cả các miếng đệm đều sạch và vệ sinh chúng nếu cần thiết.

Chèn một đĩa PowerDisk đã đổ đầy dầu vào và ấn đều xuống dưới cho đến khi đĩa nằm phẳng. Đóng nắp AutoDos và xoay cho đến khi tay cầm của nắp nằm ngay bên dưới biểu tượng . (xem “Chất tẩy rửa - Lắp PowerDisk”).

Kiểm tra thư ứng xuyên cánh phun phía dưới xem có bị tắc nghẽn không để đảm bảo dầu ra chất tẩy rửa của AutoDos có thể được xả sạch hoàn toàn (xem phần “Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh cánh phun”).

## Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh tay phun Các hạt thức ăn có

thể bị kẹt trong vòi phun và ống trực của tay phun. Do đó, tay phun cần được kiểm tra thường xuyên (khoảng 2-4 tháng một lần).

**Không bao giờ chạy chương trình rửa mà không sử dụng vòi phun.**

Hư hỏng do bụi bẩn xâm nhập vào hệ thống lưu thông.

Nếu không có bộ lọc, chất bẩn có thể xâm nhập vào hệ thống hoàn toàn và gây tắc nghẽn.

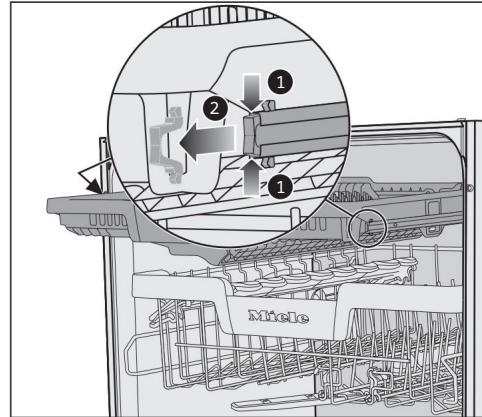
Không chạy chương trình rửa nếu không có vòi phun phía dưới hoặc bộ lọc.

Khi vệ sinh bộ lọc và cánh phun, hãy đảm bảo rằng bụi bẩn khô không thể xâm nhập vào hệ thống hoàn toàn.

Tắt máy rửa chén.

Tháo khay đựng dao kéo (nếu có)

Để có thể tháo cánh phun phía trên, trước tiên bạn phải tháo khay đựng dao kéo (nếu có). Lấy khay đựng dao kéo ra.

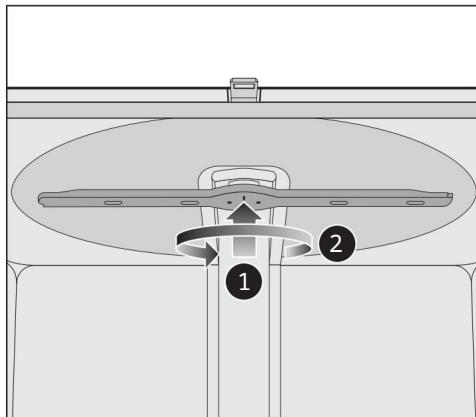


Nhấn các kẹp an toàn của thanh ray vào cả hai bên của khay đựng dao kéo lại với nhau và đồng thời tháo các kẹp an toàn .

Lấy khay đựng dao kéo ra hoàn toàn.

## Vệ sinh và chăm sóc

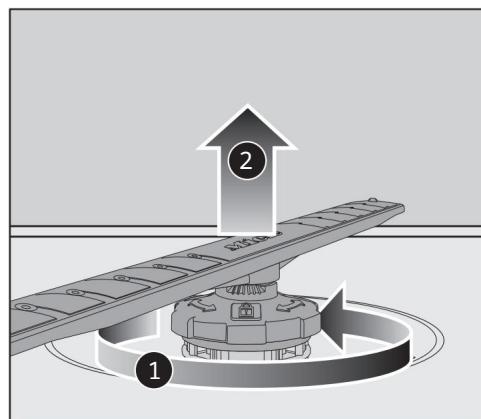
### Tháo cánh phun phía trên



Đẩy cánh tay phun trên lên trên để khớp với chốt bên trong. Sau đó tháo cánh tay phun bằng cách xoay ren vít ngược chiều kim đồng hồ (nhìn từ bên dưới).

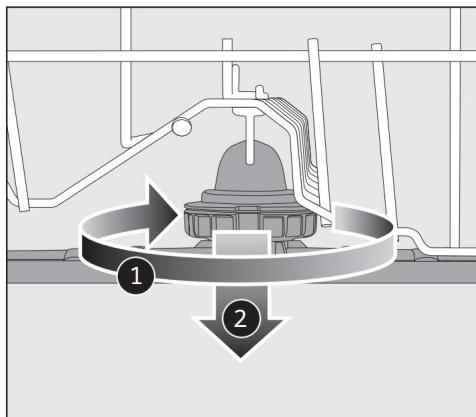
### Tháo cánh phun dư ới

Tháo giòd dư ới.



Xoay ren vít của cánh phun dư ới ngược chiều kim đồng hồ (nhìn từ trên xuống) và kéo cánh phun lên trên để tháo.

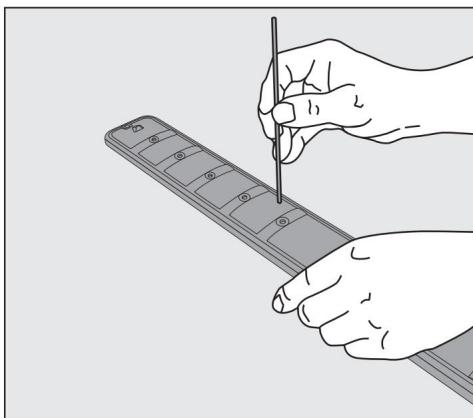
### Tháo cánh tay phun ở giữa



Xoay ren vít của cánh phun giữa theo chiều kim đồng hồ (nhìn từ trên xuống) và tháo cánh phun.

## Vệ sinh và chăm sóc

### Vệ sinh cánh phun



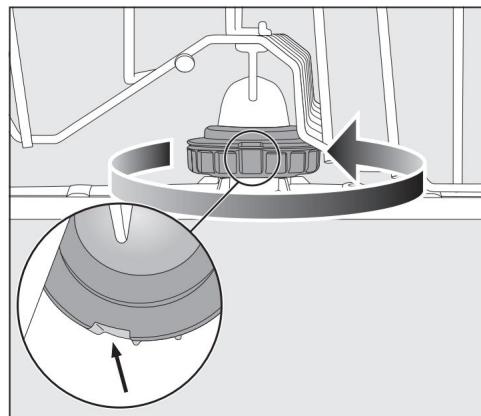
Sử dụng vật nhọn để đẩy thức ăn  
các hạt vào vòi phun của tay phun.

Rửa sạch tay phun dưới vòi nước chảy.

### Lắp cánh tay phun trên

Lắp lại cánh tay phun trên và vặn chặt bằng tay.

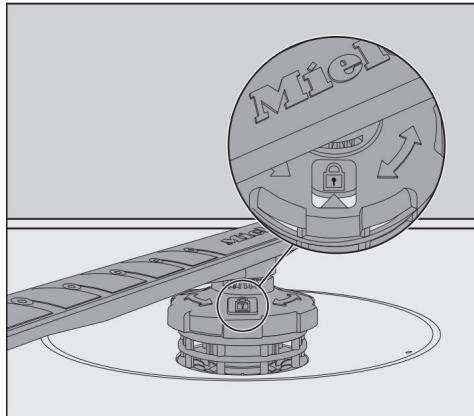
### Lắp cánh tay phun giữa



Thay thế cánh tay phun giữa và  
vặn ren vít ngược chiều kim đồng hồ (nhìn từ  
trên xuống) cho đến khi khớp vào.  
Đảm bảo các hốc trong ổ khóa thẳng hàng.

## Vệ sinh và chăm sóc

Lắp cánh tay phun dư ối      Lắp lại cánh  
tay phun dư ối và đảm bảo bộ lọc nằm phẳng trong  
đế tủ rửa.



Lắp khay đựng dao kéo (nếu có)      Trữ ớt khay  
đựng dao kéo trả lại  
đứa ớt ray từ phía trữ ớt.

Lắp lại các kẹp an toàn vào thanh ray ở cả hai  
bên khay đựng dao kéo.

Xoay ren vít của cánh phun dư ối theo chiều kim  
đông hồ (nhìn từ trên xuống) cho đến khi  
mũi tên trong cửa sổ xem chỉ vào biểu tượng  
khóa . Đảm bảo cánh phun có thể xoay tự do.

Hư hỏng do bụi bẩn xâm nhập vào hệ thống  
lưu thông.

Cánh phun phía dư ối được sử dụng để  
cố định tổ hợp bộ lọc.

Nếu không có bộ lọc, chất bẩn thô có thể  
xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và gây  
tắc nghẽn.

Không chạy chương trình rửa nếu không  
có vòi phun phía dư ối hoặc bộ lọc.

## Vệ sinh và chăm sóc

### Kiểm tra bộ lọc trong tủ rửa

Tổ hợp bộ lọc ở đáy tủ rửa giữ lại chất bẩn khô từ dung dịch bọt. Điều này ngăn chất bẩn xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và xâm nhập trở lại tủ rửa qua các cánh tay phun.

**Hư hỏng do bụi bẩn xâm nhập vào hệ thống lưu thông.**

Nếu không có bộ lọc, chất bẩn có thể xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và gây tắc nghẽn.

Không chạy chương trình rửa nếu không có vòi phun phía dưới hoặc bộ lọc.

Khi vệ sinh bộ lọc và cánh phun, hãy đảm bảo rằng bụi bẩn khô không thể xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn.

Bộ lọc có thể bị tắc do bụi bẩn tích tụ theo thời gian. Mức độ bụi bẩn và thời gian cần thiết truy ước khi bộ lọc cần được vệ sinh sẽ khác nhau tùy thuộc vào cách sử dụng.

Thông báo Kiểm tra bộ lọc sẽ xuất hiện trên màn hình sau mỗi 50 chu kỳ chương trình.

Kiểm tra sự kết hợp của bộ lọc.

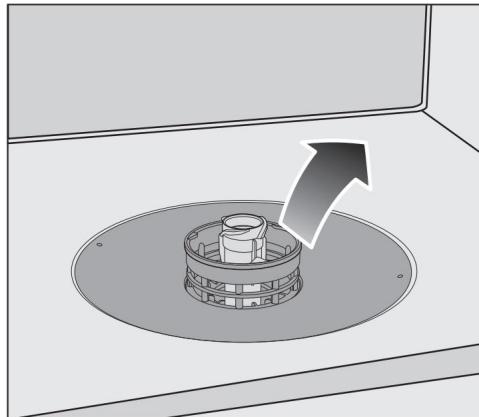
Làm sạch nếu cần thiết.

Sau đó xác nhận thông báo bằng OK.

### Vệ sinh bộ lọc

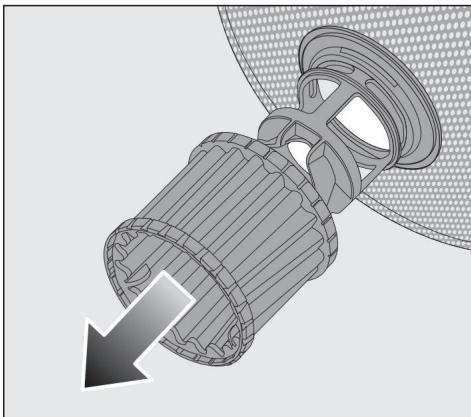
Tắt máy rửa chén.

Tháo cánh tay phun dưới (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng", phần "Vệ sinh cánh tay phun"). Truy ước khi tháo bộ lọc, hãy loại bỏ mọi chất bẩn khô để tránh chúng xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn.



Tháo bộ lọc kết hợp.

## Vệ sinh và chăm sóc



Để làm sạch bên trong

bộ lọc, kéo bộ lọc vi mô trên vòng nhựa xuống dưới ống và ra khỏi tay nắm bộ lọc.

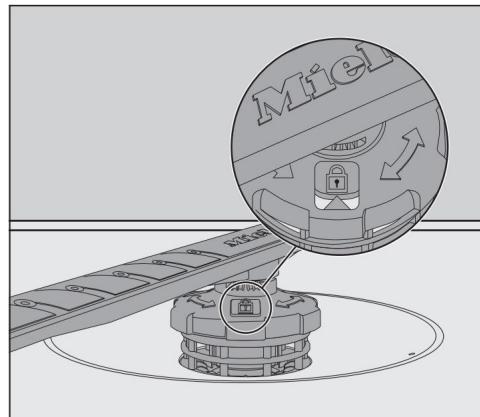
Rửa sạch tất cả các bộ phận dưới vòi nước.

Nếu cần, hãy sử dụng bàn chải mềm để loại bỏ vết bẩn.

Lắp lại bộ lọc vi mô vào tay nắm bộ lọc.

Lắp lại bộ lọc sao cho nắp phẳng trong đáy tủ rửa.

Lắp lại cánh phun dưới vào bộ lọc bằng cách sử dụng kết nối vít.



Xoay kết nối vít

theo chiều kim đồng hồ cho đến khi mũi tên trong cửa sổ xem trỏ đến biểu tượng khóa.

Hút hỏng do bụi bẩn xâm nhập vào hệ thống lưu thông.

Cánh phun phía dưới được sử dụng để cố định tay nắm bộ lọc.

Nếu không có bộ lọc, chất bẩn thoát có thể xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và gây tắc nghẽn.

Không chạy chương trình rửa nếu không có vòi phun phía dưới hoặc bộ lọc.

## Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh bộ lọc nước đầu vào Một bộ lọc được tích hợp trong ren vít để bảo vệ van nước đầu vào. Nếu bộ lọc bị bẩn, nước sẽ không chảy đủ vào tủ rửa.

**Nguy cơ bị điện giật từ điện áp lư ới điện.**

Vỏ nhựa của kết nối nước chứa một van điện.

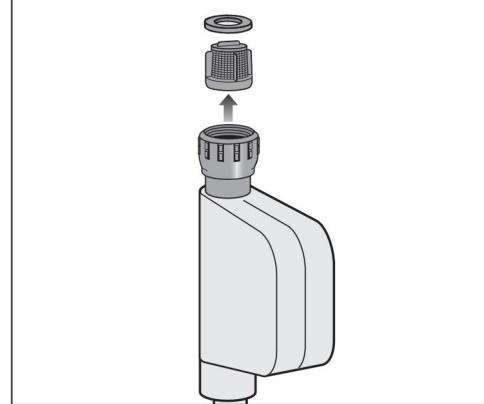
Vỏ máy không được nhúng vào nước.

Ngắt kết nối máy rửa chén khỏi nguồn điện.

Để thực hiện việc này, hãy tắt máy rửa chén, tắt ổ cắm và rút phích cắm. Đóng vòi khóa.

Mở van

cấp nước.



Tháo phớt ra khỏi ren vít.

Sử dụng kim nhọn, giữ chặt thanh lọc nhựa và tháo bộ lọc ra.

Rửa sạch bộ lọc dưới vòi nước chảy.

Lắp ráp lại theo thứ tự ngược lại.

Vặn chặt ren vít vào van khóa. Từ từ mở van khóa. Nếu nước nhỏ ra, hãy siết chặt ren vít.

Không bao giờ quên lắp lại bộ lọc sau khi vệ sinh.

## Vệ sinh và chăm sóc

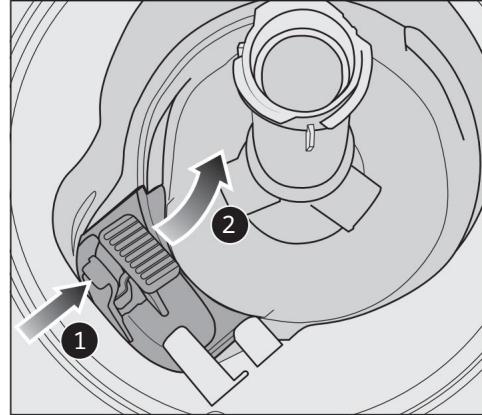
### Vệ sinh máy bơm thoát nước

Nếu nước vẫn còn trong tủ giặt sau khi kết thúc chương trình, nước chưa được bơm đi. Bơm xả có thể bị vật lặt chặn. Những vật lặt này dễ dàng loại bỏ.

Ngắt kết nối máy rửa chén khỏi nguồn điện.

Để thực hiện việc này, hãy tắt máy rửa chén, tắt ổ cắm và rút phích cắm.

Lấy bộ lọc kết hợp ra khỏi tủ rửa (xem "Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh bộ lọc"). Dùng một thùng chứa nhỏ để múc nước ra khỏi tủ rửa.

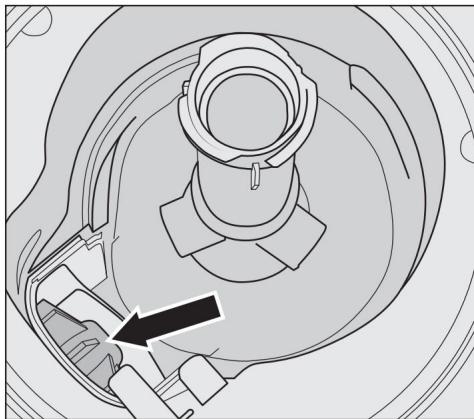


Nhấn chốt của nắp bơm xả vào trong .

Đẩy nắp vào trong cho đến khi nó được nhả ra .

Rửa sạch nắp đậm đà với nước chảy và loại bỏ tất cả các vật lặt.

## Vệ sinh và chăm sóc



Hư hỏng do vệ sinh không đúng cách.

Các bộ phận này rất móng manh và có thể bị hư hỏng trong quá trình vệ sinh.

Cẩn thận khi vệ sinh máy bơm thoát nước.

Máy bơm thoát nước (xem mũi tên) nằm bên dưới nắp.

Nguy cơ bị thươn g do mảnh kính vỡ.

Đặc biệt rất khó để nhìn thấy các mảnh thủy tinh trong máy bơm thoát nước.

Cẩn thận khi vệ sinh máy bơm thoát nước.

Cẩn thận loại bỏ tất cả các vật lạ từ máy bơm thoát nước. Kiểm tra cánh bơm thoát nước bằng cách xoay thủ công. Bạn sẽ cảm thấy một chút lực cản khi bạn xoay cánh quạt. Lắp lại nắp bằng cách đặt nó xuống theo chiều thẳng đứng từ trên xuống.

Đảm bảo chốt khóa được lắp đúng cách.

## Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Nhiều trục trặc và lỗi có thể xảy ra trong quá trình vận hành hàng ngày có thể dễ dàng khắc phục. Bạn có thể tiết kiệm thời gian và tiền bạc trong nhiều trường hợp, vì bạn không cần phải gọi đến Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Bạn có thể tìm thấy thông tin giúp bạn tự khắc phục lỗi tại [www.miele.com/service](http://www.miele.com/service).

Các bảng sau đây được thiết kế để giúp bạn tìm ra nguyên nhân gây ra sự cố hoặc lỗi và cách giải quyết.

Phần này chỉ liệt kê các lỗi mà bạn có thể tự khắc phục. Tất cả các lỗi khác được hiển thị trong Lỗi F.

### Vấn đề kỹ thuật

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
phục Màn hình vẫn tối Máy không được cảm biến. Sau khi cảm biến đã báo lỗi, hãy cảm phích cảm và bật nguồn ở ổ cảm. Điều khiển đã được nhấn đủ lâu.	Cần chì nguồn đã bị ngắt. Đặt lại cầu chì nguồn (xem bảng dữ liệu để biết mức tối thiểu bảo vệ). Nếu cầu chì chính lại bị ngắt, hãy liên hệ với Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.
Bộ điều khiển cảm biến không phản hồi hoặc chỉ phản hồi khi được chạm vào nhiều lần.	Quản lý năng lượng: cửa đã được mở hoặc đóng ngay trước khi chạm vào bộ điều khiển cảm biến. Do đó, máy rửa chén đã được bật. Mô-đun điện tử cần vài giây để sẵn sàng hoạt động. Đợi vài giây sau khi mở hoặc đóng cửa. Sau đó chạm vào điều khiển cảm biến.
Máy rửa chén dừng lại trong khi đang thực hiện chương trình.	Cần chì nguồn đã bị ngắt. Màn hình tối và không thể bật máy rửa chén. Đặt lại cầu chì nguồn (xem bảng dữ liệu để biết thông tin tối thiểu bảo vệ). Nếu cầu chì chính lại bị ngắt, hãy liên hệ với Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

## Tin nhắn lỗi

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Chuông cảnh báo là phát ra âm thanh. Một trong những điều sau đây lỗi xuất hiện trên màn hình:	Trừ ớc khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén.
Lỗi F	Có thẻ có lỗi kỹ thuật. Bật lại máy rửa chén sau vài giây. Khởi động lại chương trình mong muốn. Nếu thông báo lỗi xuất hiện lần nữa, có nghĩa là có lỗi kỹ thuật lỗi. Tắt máy rửa chén. Đóng vòi nước lại. Gọi đến Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.
Không thấm nước	Hệ thống chống thấm nước đã phản ứng. Tắt máy rửa chén. Đóng vòi nước lại. Gọi đến Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

## Cửa mở

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Chuông cảnh báo là phát ra âm thanh. Lỗi sau đây được chỉ ra trên màn hình:	Trừ ớc khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén.

## Hư ớng dẫn giải quyết vấn đề

Sự cố	Nguyên nhân và cách khắc phục
Lỗi cửa	<p>Cửa không tự động mở.</p> <p>Có thể có lỗi kỹ thuật.</p> <p>Mở cửa bằng tay (xem "Trư ớc khi sử dụng cho lần đầu tiên - Mở cửa") và chuyển đổi máy rửa chén lại hoạt động.</p> <p>Nếu thông báo lỗi tư ơng tự xuất hiện lần nữa, hãy gọi Phòng dịch vụ khách hàng của Miele.</p>
	<p>Chốt khóa cửa không rút lại sau khi cửa được đóng lại đã mở.</p> <p>Có thể có lỗi kỹ thuật.</p> <p>Bật lại máy rửa chén.</p> <p>Nếu thông báo lỗi tư ơng tự xuất hiện lần nữa, hãy gọi Phòng dịch vụ khách hàng của Miele.</p>

### Lỗi đầu vào nư ớc

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Chuông cảnh báo là phát ra âm thanh. Một trong những điều sau đây tin nhắn xuất hiện trong trung bày:	
Mở vòi khóa	<p>Vòi khóa đã đóng.</p> <p>Mở vòi khóa hoàn toàn.</p>
Lư ợng nư ớc uống vào	<p>Trư ớc khi khắc phục sự cố:</p> <p>Tắt máy rửa chén.</p> <p>Đu ờng dẫn nư ớc vào bị hạn chế.</p> <p>Mở vòi khóa hoàn toàn và bắt đầu chương trình lại.</p> <p>Làm sạch bộ lọc ở đầu vào nư ớc (xem "Vệ sinh và "chăm sóc" - Vệ sinh bộ lọc ở đầu vào nư ớc").</p> <p>Áp suất kết nối nư ớc thấp hơn 50 kPa.</p> <p>Tìm lời khuyên của chuyên gia.</p> <p>Kết nối tại chỗ để thoát nư ớc có thể quá thấp và bạn sẽ cần phải xả nư ớc thoát nư ớc (xem "Lắp đặt - Thoát nư ớc").</p>

## Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Thông báo lỗi sau đây xuất hiện trên màn hình trong chương trình Sol -arSave:	Nếu ác đầu vào chưa đạt đến nhiệt độ yêu cầu là 45 °C (xem "Cài đặt - Điều chỉnh nút ớc vào"). Khởi động lại chương trình. Nếu thông báo lỗi xuất hiện trở lại, hãy chọn một chương trình khác.
Nhiệt độ nạp quá thấp	

## Lỗi thoát nút ớc

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Còi báo động đang reo.	Trừ ớc khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén.
Thông báo Drain xuất hiện trên màn hình.	Lỗi thoát nút ớc. Có thể có nút ớc trong tủ rửa. Làm sạch tủy hợp bộ lọc (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng", phần "Vệ sinh bộ lọc"). Làm sạch bơm xả (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng", phần "Vệ sinh bơm xả"). Loại bỏ mọi chỗ gấp khúc hoặc vòng lặp trong ống xả.

## Lỗi trong AutoDos (phân phối tự động)

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc
Thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình:	phục chức năng AutoDos được kích hoạt. Không có PowerDisk hoặc PowerDisk trống đã được chèn vào. Xác nhận thông báo Kiểm tra PowerDisk bằng OK. Chèn một PowerDisk đầy.
Kiểm tra PowerDisk	Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để chọn thông báo Có sẵn và xác nhận bằng OK (xem "Chất tẩy rửa - Tự động phân phối/AutoDos"). Nếu bạn không muốn sử dụng chức năng phân phối tự động, hủy kích hoạt chức năng bằng cách sử dụng điều khiển cảm biến AutoDos hoặc bằng cách xác nhận thông báo Không khả dụng bằng OK.

## Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Còi báo động đang reo.  Chương trình không bắt đầu hoặc chương trình đã bắt đầu như ngưng dừng lại.	Nắp chuder được đóng đúng cách. Đóng nắp AutoDos và khóa chặt (xem "Chất tẩy rửa", phần "Tự động phân phối/AutoDos"). Nếu không thể đóng nắp hoàn toàn, hãy kiểm tra xem giá đỡ PowerDisk có nằm phẳng không (xem chương "Chất tẩy rửa", phần "Lắp PowerDisk"). Nếu thông báo lỗi tự động tự xuất hiện lần nữa, hãy gọi cho Miele Dịch vụ.
Thông báo nắp AutoDos mở sẽ xuất hiện trên màn hình.	Chức năng AutoDos đang hoạt động và PowerDisk đang trống.  Thay thế PowerDisk (xem "Chất tẩy rửa" chương, phần "Phân phối tự động/AutoDos"). Nếu bạn không muốn sử dụng chức năng phân phối tự động, hãy tắt chức năng này bằng cách sử dụng OK hoặc nút điều khiển cảm biến AutoDos.
Khi kết thúc chương trình, tiếng còi báo động và màn hình hiển thị thông báo sau:  Lỗi F601	Có lỗi trong AutoDos. Tắt máy rửa chén và bắt lại. Kiểm tra xem giá đỡ PowerDisk và PowerDisk đã được lắp đúng chuder (xem chương "Chất tẩy rửa", phần "Tự động phân phối/AutoDos"). Kích hoạt chức năng AutoDos và bắt đầu lại chương trình.  Nếu thông báo lỗi xuất hiện lần nữa, thì có lỗi kỹ thuật. Bạn có thể tiếp tục sử dụng máy rửa chén bằng cách tắt chức năng phân phối tự động bằng cách sử dụng bộ điều khiển cảm biến AutoDos và phân phối thủ công chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa. Nếu bạn muốn sử dụng chức năng phân phối tự động lần nữa, hãy liên hệ với Dịch vụ Miele.

## Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Vào cuối chương trình, tiếng chuông báo thức có thể phát ra âm thanh và màn hình hiển thị thông báo sau tin nhắn: Cần bảo trì AutoDos	Không có hoặc một PowerDisk trống đã được chèn vào hoặc AutoDos bị chặn bởi chất tẩy rửa còn sót lại. Chất tẩy rửa liều lượng không đủ. <b>Chức năng</b> AutoDos được tự động đã bị vô hiệu hóa. Tắt máy rửa chén và bật lại.
Máy rửa chén không tắt ở cuối của chương trình. Đò gốm có thể không sạch vì lượng chất tẩy rửa không đủ.	Nhiều thông báo xuất hiện trên màn hình. Làm sạch AutoDos (xem "Chất tẩy rửa - Làm sạch AutoDos"). Lắp đài PowerDisk vào và đóng nắp AutoDos. Làm sạch cánh phun phía dưới (xem "Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh cánh phun"). Chọn OK để xác nhận từng tin nhắn.
Chức năng AutoDos được tự động vô hiệu hóa trong suốt quá trình chương trình.	Kích hoạt chức năng AutoDos bằng cách xác nhận tin nhắn AutoDos có sẵn bằng cách sử dụng OK. Khởi động lại chương trình.

## Lỗi cánh tay phun

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Trong chương trình và ở cuối chương trình, màn hình hiển thị như sau tin nhắn: Kiểm tra cánh tay phun Máy rửa chén không tắt ở cuối của chương trình. Đò gốm có thể không sạch vì không có chất tẩy rửa nào được sử dụng.	Cánh tay phun phía dưới bị chặn hoặc các vòi phun của cánh tay phun dưới cùng bị tắc. Chất tẩy rửa AutoDos đầu ra có thể không được xả sạch hoàn toàn. Tắt máy rửa chén và bật lại. Một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình. Thực hiện kiểm tra vòng quay của cánh tay phun dưới và sắp xếp lại bát đĩa nếu chúng đang chặn vòi phun. Làm sạch cánh phun phía dưới (xem "Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh cánh phun"). Xác nhận tin nhắn bằng OK. Khởi động lại chương trình.

## Các vấn đề chung với máy rửa chén

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Đèn báo và màn hình tối.	Máy rửa chén đã tự động tắt để tiết kiệm năng lượng. Bật lại máy rửa chén bằng cách sử dụng cảm biến điều khiển.

## Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Cặn chất tẩy rửa vẫn còn trong ngăn chứa chất tẩy rửa khi kết thúc chương trình.	Ngăn chứa chất tẩy rửa vẫn còn ẩm khi thêm chất tẩy rửa. Chỉ thêm chất tẩy rửa khi ngăn chứa chất tẩy rửa đã khô.
Không thể đóng nắp ngăn chứa chất tẩy rửa.	Chất tẩy rửa còn sót lại đang chặn lỗ thoát nước. Loại bỏ chất tẩy rửa còn sót lại.
Vào cuối quá trình sấy, có một lớp màng của hệ thống. Độ ẩm sẽ tan biến sau một thời gian ngắn ở bên trong tủ và có thể ở các bức tường bên trong tủ. Đây là một phần của chức năng bình thường của gram sấy.	
Nước vẫn còn trong tủ giặt sau khi chương trình kết thúc.	<p>Tránh khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén.</p> <p>Tổ hợp bộ lọc trong tủ rửa bị tắc. Làm sạch tổ hợp bộ lọc (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng", phần "Vệ sinh bộ lọc").</p> <p>Bơm thoát nước bị chặn. Vệ sinh bơm thoát nước (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng", phần "Vệ sinh bơm thoát nước").</p> <p>Ống xả bị gấp khúc. Loại bỏ mọi chỗ gấp khúc trên ống xả.</p>
Sự tích tụ mùi hôi trong tủ giặt	Việc sử dụng thường xuyên các chương trình rửa ở nhiệt độ thấp (< 50 °C) làm tăng nguy cơ nhiễm bẩn và mùi hôi bên trong tủ rửa. Thường xuyên chạy chương trình ở nhiệt độ cao. Điều này nhằm ngăn ngừa sự tích tụ cặn bẩn và mùi hôi.

## Tiếng ồn

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Tiếng gõ cửa trong tủ giặt	Cánh tay phun đang va vào vật dụng rửa. Cần thận mở cửa và sắp xếp lại các vật dụng rửa đang cản trở cánh tay phun.

## Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Tiếng kêu lạch cách trong tủ giặt	Đồ giặt không được cố định chắc chắn trong tủ giặt. Cần thận mở cửa và sắp xếp lại đồ giặt sao cho chúng được cố định chắc chắn.
	Có vật lạ (ví dụ mảnh thủy tinh) trong công bơm. Tháo vật lạ ra khỏi bơm xả (xem chương “Vệ sinh và bảo dưỡng”, phần “Vệ sinh bơm xả”).
Tiếng gõ trong đường ống nưỚc	Điều này có thể do lắp đặt tại chỗ hoặc mặt cắt ngang của đường ống. Tuy nhiên, điều này sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động của máy rửa chén theo bất kỳ cách nào. Nếu có thắc mắc, hãy liên hệ với nhà sản xuất nưỚc có trình độ phù hợp.

## Hướng dẫn giải quyết vấn đề

### Kết quả giặt không đạt yêu cầu

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Đồ gốm không sạch.	<p>Đồ gốm không được xếp đúng cách. Xem ghi chú trong phần "Nạp đồ gốm vào máy rửa chén" để biết ví dụ về cách xếp đồ gốm và dao kéo.</p>
	<p>Chương trình không đủ mạnh. Chọn một chương trình mạnh hơn (xem "Tổng quan về chương trình").</p> <p>Kích hoạt chức năng Extra clean (xem "Extras - Extra lau dọn").</p> <p>Kích hoạt chức năng "Xả tạm thời lần thứ hai" (xem "Cài đặt - Xả tạm thời lần thứ hai").</p>
	<p>Không đủ chất tẩy rửa được phân phối. Sử dụng nhiều chất tẩy rửa hơn trong quá trình phân phối thủ công hoặc thay đổi chất tẩy rửa bạn đang sử dụng.</p> <p>Tăng lượng chất tẩy rửa được phân phối trong quá trình tự động phân phối (nếu có) (xem "Cài đặt - AutoDos").</p>
	<p>Các vật dụng đang chặn đường đi của cánh phun. Kiểm tra vòng quay và nếu cần, sắp xếp lại các vật dụng để cánh phun có thể quay tự do.</p> <p>Bộ lọc trong tủ rửa không sạch hoặc lắp không đúng cách.</p> <p>Điều này có thể khiến cho các vòi phun của tay phun bị chặn.</p> <p>Làm sạch và/hoặc lắp đúng bộ lọc. Làm sạch các tia phun của tay phun nếu cần (xem "Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh tay phun").</p>
Có vết bẩn trên đồ thủy tinh và dao kéo. Có một lớp bóng màu xanh trên bề mặt đồ thủy tinh. Lớp màng này có thể lau sạch.	<p>Liều lượng chất trợ xả được đặt quá cao.</p> <p>Giảm liều lượng (xem chương "Cài đặt", phần "Chất trợ xả").</p>

## Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Đồ gốm không khô hoặc dao kéo và ly tách có nhiều đốm.	<p>Liều lượng chất trợ xả quá thấp hoặc bình chứa chất trợ xả đã hết. Đỗ đầy bình chứa chất trợ xả, tăng liều lượng hoặc thay đổi nhãn hiệu chất trợ xả (xem phần "Trị ốc khi sử dụng lần đầu - Chất trợ xả").</p> <p>Đồ gốm cũng được lấy ra khỏi tủ rửa sấy.</p> <p>Để bát đĩa trong đó lâu hơn (xem "Vận hành - Lấy bát đĩa ra khỏi máy rửa chén").</p>
	<p>Thời gian sấy của chương trình đã chọn không đủ cho đồ gốm (đặc biệt là đồ gốm bằng nhựa). Chọn chức năng Sấy khô thêm (xem "Cài đặt - Sấy khô thêm").</p>
	<p>Bạn đã sử dụng các sản phẩm kết hợp có hiệu suất làm khô không đủ. Chuyển sang chất tẩy rửa khác hoặc bổ sung chất trợ xả (xem phần "Trị ốc khi sử dụng lần đầu - Chất trợ xả").</p>
Đồ thủy tinh có màu nâu hoặc xanh. Lớp màng không thể lau sạch.	Các thành phần trong chất tẩy rửa đã tạo thành cặn. Chuyển sang loại chất tẩy rửa khác ngay lập tức.
Đồ thủy tinh xin màu và đổi màu. Không thể lau sạch lớp màng.	Đồ thủy tinh không chịu được máy rửa chén. Bề mặt đã bị thay đổi. Không có cách khắc phục.
	Mua đồ thủy tinh có thể rửa bằng máy rửa chén.
Vết trà hoặc vết son môi vẫn chưa được loại bỏ hoàn toàn.	Nhiệt độ giặt của chương trình đã chọn quá thấp. Chọn chương trình có nhiệt độ giặt chính cao hơn.
	Hiệu quả tẩy trắng của chất tẩy rửa được sử dụng quá thấp. Đổi sang chất tẩy rửa khác.
Có thể nhìn thấy cặn trắng trên đồ gốm. Có hiện tượng vẩn đục trên đồ thủy tinh và dao kéo. Lớp phim có thể được lau sạch.	<p>Liều lượng chất trợ xả được đặt quá thấp. Tăng liều lượng phân phối (xem "Cài đặt - Chất trợ xả").</p> <p>Không có muối trong bể chứa muối.</p>

## Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
	<p>Đồ đày bình chứa muối (xem phần “Trú ớc khi sử dụng lần đầu - Muối rửa chén”).</p> <p>Nắp bình chứa muối chưa đư ợc vặn đúng cách. Thay nắp, đảm bảo rằng nắp đư ợc vặn lại một cách chính xác.</p>
	<p>Sử dụng chất tẩy rửa kết hợp không phù hợp. Chuyển sang chất tẩy rửa khác. Nếu sử dụng viên tẩy rửa hoặc bột tẩy rửa, không chọn sản phẩm kết hợp và đảm bảo bạn đồ đày muối rửa chén và chất trợ xả.</p>
	<p>Máy làm mềm nư ớc đư ợc lập trình ở mức độ cứng của nư ớc quá thấp. Lập trình máy làm mềm nư ớc ở mức độ cứng cao hơn mức độ cứng (xem “Cài đặt - Độ cứng của nư ớc”).</p> <p>Quá nhiều chất tẩy rửa đã đư ợc phân phối. Giảm lư ợng phân phối trong quá trình tự động phân phối (nếu có) (xem “Cài đặt - AutoDos”). Kích hoạt chức năng “Xả tạm thời lần thứ hai” (xem “Cài đặt - Xả tạm thời lần thứ hai”).</p>
	<p>Không phân phối đủ chất tẩy rửa kết hợp. Hiệu suất làm mềm nư ớc không đủ. Tăng lư ợng phân phối trong quá trình tự động phân phối (nếu có) (xem “Cài đặt - AutoDos”). Thêm muối rửa chén.</p>
Các vật dụng bằng nhựa bị đổi màu.	<p>Thuốc nhuộm tự nhiên, ví dụ từ cà rốt, cà chua hoặc tươ ng cà có thể là nguyên nhân. Lư ợng chất tẩy rửa đư ợc sử dụng hoặc hiệu quả tẩy trắng của nó không đủ để xử lý thuốc nhuộm tự nhiên.</p> <p>Sử dụng nhiều chất tẩy rửa hơn (xem “Chất tẩy rửa”). Những bộ phận đã bị đổi màu sẽ không trở lại màu ban đầu.</p>

## Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Có vết gỉ sét trên đồ dùng bằng kim loại.	<p>Các mặt hàng bị ánh hào không có khả năng chống ăn mòn.        Không có cách khắc phục.        Mua đồ dùng nhà bếp có thẻ rửa bằng máy rửa chén.</p>
	<p>Một chương trình không chạy sau khi thêm muối rửa chén. Các vết muối đã xâm nhập vào chương trình rửa bình thường. Ngay sau khi đổ đầy bình chứa muối và mỗi khi bạn tháo nắp bình chứa muối, hãy chạy chương trình Rửa muối mà không cho đồ vào máy rửa chén để hòa tan và loại bỏ mọi vết muối còn sót lại trên khoang rửa.</p>
	<p>Nắp bình chứa muối chưa được vặn đúng cách. Thay nắp, đảm bảo rằng nắp được vặn lại một cách chính xác.</p>

## Dịch vụ

Bạn có thể tìm thấy thông tin giúp bạn tự khắc phục lỗi và thông tin về phụ tùng thay thế của Miele tại [www.miele.com/service](http://www.miele.com/service).

### Liên hệ khi có lỗi

Trong trường hợp có bất kỳ lỗi nào mà bạn không thể tự khắc phục, vui lòng liên hệ với đại lý Miele hoặc Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

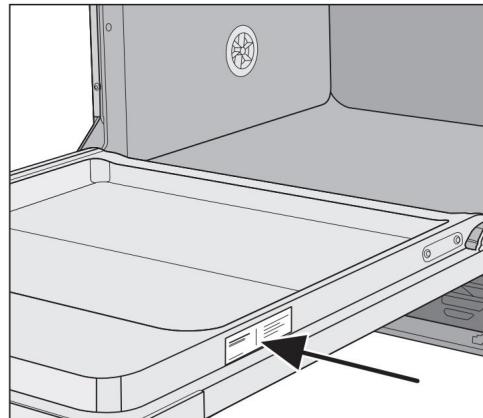
Bạn có thể đặt lịch gọi tới Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele trực tuyến tại [www.miele.com/service](http://www.miele.com/service).

Bạn có thể tìm thấy thông tin liên hệ của Bộ phận Dịch vụ Khách hàng Miele ở cuối tài liệu này.

Vui lòng trích dẫn mã nhận dạng kiểu máy và số seri của thiết bị (Fabr./ SN/Nr.) khi liên hệ với Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele. Thông tin này có thể được tìm thấy trên bảng dữ liệu.

Xin lưu ý rằng các cuộc gọi điện thoại có thể được theo dõi và ghi âm cho mục đích đào tạo và phí gọi điện sẽ được áp dụng cho các lần đến bảo dưỡng khi vẫn đề có thể được giải quyết theo mô tả trong tập sách này.

Tóm tắt dữ liệu nằm ở phía bên phải cửa.

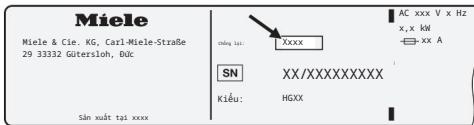


## cơ sở dữ liệu EPREL

Từ ngày 1 tháng 3 năm 2021, thông tin về yêu cầu dán nhãn năng lực và thiết kế sinh thái sẽ có trong Cơ sở dữ liệu sản phẩm Châu Âu (EPREL).

Bạn có thể tìm thấy cơ sở dữ liệu sản phẩm tại liên kết sau <https://eprel.ec.europa.eu/>. Bạn sẽ được yêu cầu nhập mã định danh mẫu.

Có thể tìm thấy mã định danh của mô hình trên bảng dữ liệu.



### Bảo hành Đè

biết thông tin về chế độ bảo hành thiết bị cụ thể cho quốc gia của bạn, vui lòng liên hệ với Miele. Xem trang bìa sau để biết địa chỉ.

Tại Vương quốc Anh, chế độ bảo hành thiết bị của bạn có hiệu lực trong 2 năm kể từ ngày mua. Tuy nhiên, bạn phải kích hoạt bảo hiểm của mình bằng cách gọi đến số 0330 160 6640 hoặc đăng ký trực tuyến tại [www.miele.co.uk](http://www.miele.co.uk).

### Lưu ý cho các viện kiểm tra

Mọi thông tin liên quan đến thử nghiệm so sánh đều được cung cấp trong tập sách "Thử nghiệm so sánh".

Bạn có thể tải xuống tập sách này từ trang web Miele. Bạn sẽ tìm thấy tập sách này trong mục "Tải xuống" trên trang dành cho mẫu máy rửa chén có liên quan.

# Phụ kiện tùy chọn

Chất tẩy rửa máy rửa chén, chất trợ xả và các sản phẩm vệ sinh và chăm sóc có sẵn cho máy rửa chén này, cũng như các phụ kiện tùy chọn.

Tất cả các sản phẩm đều được thiết kế dành cho thiết bị Miele.

Bạn có thể đặt hàng những sản phẩm này cùng nhiều sản phẩm khác từ cửa hàng trực tuyến Miele, Phòng dịch vụ khách hàng Miele hoặc đại lý Miele của bạn.

## Núi ớc rửa chén, chất trợ xả và muối

Khi chọn máy rửa chén Miele, bạn đã chọn chất lượng và hiệu suất hàng đầu. Để đạt đư ợc kết quả tối ưu mọi lúc, điều quan trọng là phải sử dụng đúng sản phẩm máy rửa chén. Không phải tất cả các sản phẩm bán sẵn đều mang lại kết quả như nhau ở tất cả các máy rửa chén.

Vì lý do này, Miele cung cấp các sản phẩm máy rửa chén đư ợc thiết kế riêng cho các thiết bị của Miele.

## Địa nguồn

Công thức đặc biệt của Miele - mang lại hiệu quả làm sạch vượt trội cho máy rửa chén Miele có chức năng phân phối tự động AutoDos.

- Hạt bột giặt độc quyền của Miele - Có chức năng xả và muối

- Có thành phần bảo vệ kính
- Có oxy hoạt tính giúp làm sạch triệt để
- VỚI enzyme siêu hoạt động - hiệu quả ngay cả ở nhiệt độ thấp

Ở những khu vực có núi ớc cứng, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng toàn bộ hệ thống Miele: PowerDisk, chất trợ xả và muối kết hợp hoàn hảo với nhau.

## Viên tẩy rửa

- Kết quả vẫn sáng bóng ngay cả với các cặn thức ăn cứng đầu
- Sản phẩm kết hợp với các chức năng khác như chất trợ xả, muối rửa chén và phụ gia bảo vệ kính
- Không chứa phốt phát - giúp bảo vệ môi trường
- Không cần phải tháo ra nhờ lớp bọc tan trong núi ớc

## Bột giặt

- Có oxy hoạt tính giúp làm sạch triệt để
- Với các enzyme có hiệu quả ngay cả ở nhiệt độ thấp
- Với công thức bảo vệ kính chống ăn mòn

## Chất trợ xả

- Cho ly thủy tinh lắp lánh
- Giúp bát đĩa khô ráo
- Với công thức bảo vệ kính chống lại sự ăn mòn
- Nắp đư ợc thiết kế đặc biệt để phân phối chính xác và dễ dàng

## Muối rửa chén

- Ngăn ngừa cặn vôi bám trên đồ gốm và trong thiết bị
- Hạt cực thô

## Phụ kiện tùy chọn

---

Chăm sóc thiết bị Các

sản phẩm vệ sinh và chăm sóc của Miele mang  
đến sự chăm sóc tối ưu cho máy rửa chén Miele  
của bạn.

Chất tẩy rửa máy rửa chén

- Dùng cho

Chương trình bảo trì không có chức  
năng phân phối chất tẩy rửa

- Làm sạch máy rửa chén hiệu quả và triệt  
để

- Loại bỏ dầu mỡ, vi khuẩn và mùi  
khó chịu liên quan

- Đảm bảo kết quả rửa chén tuyệt vời

Chất tẩy cặn

- Loại bỏ cặn vôi nặng

- Nhẹ nhàng và dịu nhẹ với axit citric tự nhiên

Điều hòa

- Loại bỏ mùi hôi, cặn vôi và cặn nhẹ

- Duy trì độ đàn hồi và độ kín của  
gioăng

Làm mát

- Trung hòa mùi khó chịu

- Hỗ trợ thơm tươi mát, dễ chịu của chanh  
và trà xanh

- Dễ dàng và thuận tiện để gắn vào  
giỏ đựng máy rửa chén

- Rất tiết kiệm; dùng được 60 lần giặt

## Cài đặt

Hệ thống chống thấm nư ớc Miele Nếu máy rửa chén của bạn đư ợc lắp đặt đúng cách, hệ thống chống thấm nư ớc Miele sẽ bảo vệ bạn khỏi thiệt hại do nư ớc gây ra trong suốt thời gian sử dụng.

Đầu vào nư ớc

**Nguy cơ sức khỏe do nư ớc rửa.**

Nư ớc trong máy rửa chén không phải là nư ớc uống.

Không uống nư ớc từ máy rửa chén.

Rủi ro sức khỏe và nguy cơ thiệt hại do nguồn nư ớc đầu vào bị ô nhiễm. Chất lư ợng nư ớc đầu vào phải tu ơng ứng với tiêu chuẩn nư ớc uống của quốc gia nơi sử dụng máy rửa chén.

Kết nối máy rửa chén với nguồn nư ớc uống.

Máy rửa chén có thể đư ợc kết nối với nguồn nư ớc lạnh hoặc nư ớc nóng (tối đa 60 °C).

Nếu sử dụng các nguồn nư ớc nóng tiết kiệm lư ợng như hệ thống tuần hoàn năng lư ợng mặt trời, chúng tôi khuyên bạn nên kết nối với kết nối nư ớc nóng. Điều này giúp tiết kiệm cả thời gian và chi phí năng lư ợng điện.

Tất cả các chương trình đều sử dụng nư ớc nóng.

Chương trình SolarSave (nếu có) yêu cầu kết nối nư ớc nóng có nhiệt độ tối thiểu là 45 °C và tối đa là 60 °C (nhiệt độ đầu vào).

Nhiệt độ nư ớc đầu vào càng cao thì hiệu quả làm sạch và sấy khô càng tốt.

Ống dẫn nư ớc vào dài khoảng 1,5 m. Ống nối dài bằng kim loại dài 1,5 m, linh hoạt (đã thử nghiệm ở mức 14.000 kPa/140 bar) có sẵn dưới dạng phụ kiện tùy chọn từ các đại lý Miele hoặc Phòng dịch vụ khách hàng Miele.

Cần có một vòi khóa có đầu nối ren  $\frac{3}{4}$ " để kết nối. Nếu không có vòi khóa, chỉ có thể lắp đặt có trình độ mới đư ợc kết nối máy rửa chén với nguồn cung cấp nư ớc uống.

Áp suất kết nối nư ớc phải nằm trong khoảng từ 50 đến 1000 kPa. Nếu áp suất kết nối nư ớc quá cao, phải lắp van giảm áp.

**Nguy cơ hư hỏng do rò rỉ**

Núi ớc.

Điểm kết nối chịu áp lực núi ớc chính. Núi ớc rò rỉ từ điểm kết nối có thể gây hư hỏng.

Do đó, bạn nên mở van khóa từ từ và kiểm tra xem có rò rỉ không.

Điều chỉnh vị trí của phớt và ren vít nếu cần. Kiểm tra các kết nối vít thư ờng xuyên để đảm bảo chúng vẫn chặt.

**Nguy cơ hư hỏng do quá mức áp lực.**

Áp suất đư ờng ống núi ớc tăng đột

ngột có thể làm hỏng các bộ phận của máy rửa chén.

Máy rửa chén này chỉ có thể hoạt động khi được kết nối với hệ thống ống núi ớc thông gió hoàn toàn.

**Nguy cơ bị điện giật từ điện áp lú ới điện.**

Có các thành phần điện trực tiếp trong ống dẫn núi ớc vào.

Ống dẫn núi ớc không được ngắn hoặc hư hỏng theo bất kỳ cách nào (xem hình minh họa).

# Cài đặt

## Hệ thống thoát nư ớc

Hệ thống thoát nư ớc của máy rửa chén đư ợc trang bị van một chiều, giú p ngăn nư ớc bắn chảy ngược vào thiết bị qua ống xả.

Máy rửa chén đư ợc cung cấp kèm ống thoát nư ớc mềm dài khoảng 1,5 m có đường kính trong là 22 mm.

Ống thoát nư ớc có thể đư ợc kéo dài bằng cách sử dụng một bộ phận kết nối để gắn thêm một đoạn ống dài hơn. Chiều dài ống thoát nư ớc không đư ợc dài hơn 4 m và đầu ra không đư ợc cao hơn 1 m.

Nếu ống đư ợc lắp trực tiếp vào lỗ thoát nư ớc tại chỗ, hãy sử dụng kẹp ống đi kèm (xem sơ đồ lắp đặt).

Vòi có thể đư ợc dẫn sang bên trái hoặc bên phải của thiết bị.

Đầu nối tại chỗ cho ống thoát nư ớc có thể đư ợc điều chỉnh cho các đường kính ống khác nhau. Nếu đầu nối kéo dài quá xa vào ống thoát nư ớc, nó phải đư ợc rút ngắn. Nếu không, ống thoát nư ớc có thể bị tắc.

Ống thoát nư ớc không đư ợc ngắn lại.

**Đặt ống thoát nư ớc sao cho không bị gấp khúc và không bị chịu áp lực hoặc căng thẳng.**

## Nguy cơ hú h้อง do rò rỉ

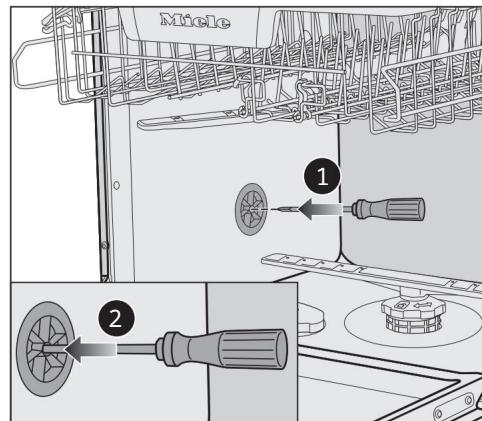
Nư ớc.

Nư ớc rò rỉ có thể gây hú h้อง.

Sau khi vận hành, hãy đảm bảo nư ớc không bị rò rỉ.

## Thông hơi cho ống thoát nư ớc

Nếu kết nối thoát nư ớc tại chỗ nằm thấp hơn đường dẫn cho các con lăn giòi dưới trong cửa mở, hệ thống thoát nư ớc phải đư ợc thông hơi. Nếu không, hiệu ứng hút nư ớc có thể khiến tủ rửa tự xả hết nư ớc trong khi đang thực hiện chương trình. Mở hoàn toàn cửa máy rửa chén.



Tháo giòi dưới.

Cắm tua vít vào lỗ mở giữa của van thông hơi ở thành tủ rửa bên trái .

Nhấn tua vít sâu hơn vào lỗ và đẩy nó qua màng phía sau.

Cửa thông hơi để thoát nư ớc hiện đã mở.

## Kết nối điện

Máy rửa chén có tiêu chuẩn "sẵn sàng kết nối" để kết nối với ổ cắm có nối đất.

Ổ cắm phải dễ dàng tiếp cận sau khi lắp đặt máy rửa chén.

Nếu không thể thực hiện được điều đó, hãy đảm bảo có phuơng tiện ngắn kết nối phù hợp ở phía lắp đặt cho mỗi cúc. Nguy cơ hỏa hoạn do quá nhiệt.

Việc kết nối máy rửa chén với bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm hoặc với dây dẫn kéo dài có thể làm quá tải cáp kết nối nguồn điện.

Vì lý do an toàn, không sử dụng dây nối dài hoặc bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm.

Việc lắp đặt điện phải tuân thủ các yêu cầu của VDE 0100.

Vì lý do an toàn, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng thiết bị bảo vệ dòng điện dư (RCD) loại  $\Delta$  trong hệ thống điện được chỉ định để kết nối máy rửa chén.

Nếu cáp kết nối nguồn bị hỏng, chỉ được thay thế bằng cáp kết nối nguồn cụ thể cùng loại (có tại Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele). Vì lý do an toàn, việc thay thế này chỉ có thể được thực hiện bởi một chuyên gia có trình độ hoặc Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Các hướng dẫn vận hành này và bảng dữ liệu cho biết mức tiêu thụ điện danh nghĩa và định mức cầu chì phù hợp. So sánh thông tin này với dữ liệu kết nối điện tại chỗ.

Nếu có bất kỳ thắc mắc nào, hãy tham khảo ý kiến của thợ điện có trình độ.

Có thể vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn trên hệ thống cung cấp điện tự động hoặc hệ thống cung cấp điện không đồng bộ với nguồn điện chính (ví dụ: mạng lưới đảo, hệ thống dự phòng). Điều kiện tiên quyết để vận hành là hệ thống cung cấp điện phải tuân thủ các thông số kỹ thuật của EN 50160 hoặc tiêu chuẩn tương ứng.

Chức năng và hoạt động của các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong hệ thống điện gia dụng và trong sản phẩm Miele này cũng phải được duy trì trong quá trình vận hành riêng biệt hoặc trong quá trình vận hành không đồng bộ với nguồn điện chính, hoặc các biện pháp này phải được thay thế bằng các biện pháp tương ứng đương trong quá trình lắp đặt.

Như đã mô tả, ví dụ, trong phiên bản hiện tại của BS OHSAS 18001-2 ISO 45001.

## Dữ liệu kỹ thuật

### Dữ liệu kỹ thuật

Mô hình máy rửa chén	Bình thường	XXL
Chiều cao của đứng riêng thiết bị	84,5cm (có thể điều chỉnh bằng +3,5cm)	-
Chiều cao của thiết bị tích hợp	80,5cm (có thể điều chỉnh bằng +6,5cm)	84,5cm (có thể điều chỉnh bằng +6,5cm)
Chiều cao của hốc xây dựng	Tối thiểu 80,5 cm (+6,5cm)	Cửa tối. 84,5 cm (+6,5cm)
Chiều rộng	59,8cm	59,8cm
Chiều rộng của hốc xây dựng	60cm	60cm
Độ sâu của đứng tự do thiết bị	60cm	-
Độ sâu của thiết bị tích hợp	57cm	57cm
Cân nặng	Tối đa 58 kg	Tối đa 49 kg
Điện áp	Xem bảng dữ liệu	
Tải trọng định mức	Xem bảng dữ liệu	
Xếp hạng cầu chì	Xem bảng dữ liệu	
Chứng nhận thử nghiệm được trao tặng	Xem bảng dữ liệu	
Áp suất nước	50-1000 kPa (0,5-10 bar)	50-1000 kPa (0,5-10 bar)
Kết nối nước nóng	Lên đến tối đa 60 °C	Lên đến tối đa 60 °C
Đầu giao hàng	Tối đa 1 m	Tối đa 1 m
Chiều dài thoát nước	Tối đa 4 m	Tối đa 4 m
Cáp kết nối nguồn điện	Xấp xỉ 1,7 m Xấp xỉ 1,7 m	
Dung tích	13/14 chỗ ngồi* 13/14 chỗ ngồi*	

\* tùy thuộc vào mô hình

## Dữ liệu kỹ thuật

Mô hình máy rửa chén	Bình thư ứng	XXL
Chế độ tắt	Tối đa 0,50 W*	
Chế độ chờ	Tối đa 0,50 W*	
Bắt đầu trì hoãn	Tối đa 4.00 W*	
Chế độ chờ mạng	Tối đa 2,00 W*	
Dải tần số của mô-đun WiFi	2,4000-2,4835 GHz	
Công suất truyền tải tối đa của mô-đun WiFi	< 100mW	

\* xem bảng dữ liệu sản phẩm để biết giá trị chính xác

Tuyên bố tuân thủ EU Miele tuyên bố rằng

máy rửa chén này tuân thủ Chỉ thị 2014/53/EU.

Toàn văn tuyên bố về sự phù hợp của EU có sẵn tại một trong các địa chỉ internet sau: - Sản phẩm, Tài xưởng từ [www.miele.ie](http://www.miele.ie) - Để biết

dịch vụ, thông tin, hướng dẫn vận hành, v.v.: hãy

truy cập <https://miele.co.uk/>

hướng dẫn sử dụng và nhập tên sản phẩm hoặc số sê-ri

Tuyên bố về sự phù hợp của Vương quốc

quốc Anh Miele tuyên bố rằng máy rửa chén này tuân thủ Quy định về thiết bị vô tuyến của Vương quốc Anh năm 2017, đã sửa đổi.

Toàn văn tuyên bố về sự phù hợp của Vương quốc Anh có sẵn tại một trong các địa chỉ internet sau: - Sản phẩm, Tài xưởng từ

[www.miele.co.uk](http://www.miele.co.uk) - Để biết dịch vụ, thông tin, hướng

dẫn vận hành, v.v.: hãy truy cập <https://miele.co.uk/>

hướng dẫn sử dụng và nhập tên sản phẩm hoặc số sê-ri

## Dữ liệu kỹ thuật

Tuyên bố tuân thủ này xác nhận sản phẩm Miele này hoàn toàn tuân thủ Quy định năm 2023 về Bảo mật sản phẩm và Cơ sở hạ tầng viễn thông (Yêu cầu bảo mật đối với các sản phẩm có thể kết nối có liên quan).

1) Thiết bị gia dụng - Máy rửa chén HG07-W 2) Sản xuất bởi: Miele & Cie KG, Carl Miele Street 29, 33332 Gütersloh Đức Nhập khẩu bởi và điểm liên hệ: Miele Company Ltd, Fairacres, Marcham Road, Abingdon, Oxon, OX14 1TW Vương quốc Anh 3) Thời hạn hỗ trợ được xác định tại thời điểm cung cấp đầu tiên là 10 năm 4) Để báo cáo các lỗi hỏng và vấn đề an ninh mạng, vui lòng liên hệ: psirt@miele.com

5) Chữ ký



Tên: Paul Wright  
Chức vụ công ty: Trưởng phòng quản lý kỹ thuật  
Ngày ký: 19 tháng 3 năm 2024  
Nơi ký tên: Abingdon, Oxfordshire

Vư ơ ng quố c Anh

Miele Co. Ltd., Fairacres, Đư ờng Marcham, Abingdon, Oxon, OX14 1TW

Điện thoai: 0330 160 6600, Internet: [www.miele.co.uk](http://www.miele.co.uk), E-mail: [info@miele.co.uk](mailto:info@miele.co.uk)

Úc Miele

Australia Pty. Ltd.

ACN 005 635 398 ABN 96

005 635 398 Tầng 4, 141

Đư ờng Camberwell Hawthorn East, VIC

3123 Điện thoai: 1300 464 353 E-

mail: [info@miele.com.au](mailto:info@miele.com.au)

Internet: [www.miele.com.au](http://www.miele.com.au)

Công ty

TNHH Miele Ireland

2024 Đại lộ Biaconi

Cơ sở kinh doanh Citywest Dublin

24 Điện

thoai: (01) 461 07 10

Fax: (01) 461 07 97 E-

mail: [info@miele.ie](mailto:info@miele.ie)

Internet: [www.miele.ie](http://www.miele.ie)

Nam Phi Miele

(Pty) Ltd.

63 Peter Place, Bryanston 2194 PO Box

69434, Bryanston 2021 Điện thoai: (011) 875

875 9000 Fax: (011) 875

9035 E-mail:

[info@miele.co.za](mailto:info@miele.co.za) Internet:

[www.miele.co.za](http://www.miele.co.za)

Công ty TNHH

Thiết bị gia dụng Miele Thái Lan

BHIRAJ TOWER tại EmQuartier Tầng 43

Đô n vi 4301-4303 689 Đư ờng

Sukhumvit Quận Bắc Klongton

Quận Vadhana Bangkok 10110, Thái Lan

Trung Quốc đại lục

Malaysia

Miele Electrical Appliances Co., Ltd.

Miele Sdn Bhd

1-3, Số 1 82 Shi Men Yi Road Menara Sapura

Phòng 12-2, Tầng 12 Tầng

Thư ơng Hải, Trung Quốc

Kencana Quận Jing'an Đầu khi 200040

Quốc Solaris Dutamas No. 1 Điện thoai: +86

21 6157 3500 Jalan Dutamas 1

Fax: +86 21 6157 3511 50480 Kuala Lumpur,

Malaysia E-mail: [info@miele.cn](mailto:info@miele.cn)

www.miele.cn Fax: +

Điện thoai: +603-6209-0288 Internet:

603-6205-3768

Các Tiêu Vư ơ ng quố c Á Rập

Thống nhất Miele Appliances Ltd.

Phòng trưng bày 1, Tòa nhà Eiffel 1

- Dubai IRD 98 463 شارع زayed, 4umm Al Sheif Miele New Zealand Limited PO Box 114782

852 Freemans Bay, 3044 999 8 College Hill Fax. +971 4 3418

Auckland 1011 800-MIELE (64353)

Hồng Kông, Trung Quốc

New Zealand Đư ờng

Miele (Hồng Kông) Ltd.

41/F - 4101, Manhattan Place 23 Wang

Tai Road Kowloon Bay,

Hong Kong ĐT: (852) 2610 1025

Fax: (852) 3579 1404 E-mail:

[customerservices@miele.com.hk](mailto:customerservices@miele.com.hk)

Trang

web: [www.miele.hk](http://www.miele.hk)

Công ty TNHH

Miele Singapore

India

29 Vòng tròn truyền thông

Miele India Pvt. Ltd.

#11-04 ALICE@Mediapolis Singapore

Tầng 1, Copia Corporate Suites, Khu

138565 Điện thoai: +65

thư ơng mại 9, Đư ờng Mathura, Jasola, New

6735 1191 Fax: +65 6735

Delhi - 110025 E-mail:

1161 Email:

[customercare@miele.in](mailto:customercare@miele.in) Trang web:

[info@miele.com.sg](http://info@miele.com.sg) Internet:

[www.miele.in](http://www.miele.in)

[www.miele.sg](http://www.miele.sg)

Hãng sản xuất: Miele & Cie. KG, Carl-Miele-Straße 29, 33332 Gütersloh, Đức

G 7600, G 7602, G 7605, G 7607, G 7622, G 7627

một GB

M.-Số 12 781 030 / 00